



HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN
SÁCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

PHÒNG CHỐNG MA TÚY HỌC ĐƯỜNG



NHÀ XUẤT BẢN
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA



NHÀ XUẤT BẢN
CÔNG AN NHÂN DÂN

PHÒNG, CHỐNG MA TÚY HỌC
ĐƯỜNG

HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN

Chủ tịch Hội đồng
PGS. TS. NGUYỄN THẾ KỶ

Phó Chủ tịch Hội đồng
TS. HOÀNG PHONG HÀ

Thành viên
TRẦN QUỐC DÂN
TS. NGUYỄN ĐỨC TÀI
TS. NGUYỄN AN TIÊM
NGUYỄN VŨ THANH HẢO

PGS. TS. NGUYỄN MINH ĐỨC
(Chủ biên)

**PHÒNG, CHỐNG MA TÚY HỌC
ĐƯỜNG**

NHÀ XUẤT BẢN
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

NHÀ XUẤT BẢN
CÔNG AN NHÂN DÂN

HÀ NỘI - 2015

CHỦ BIÊN

PGS. TS. NGUYỄN MINH ĐỨC

TẬP THỂ TÁC GIẢ

1. PGS. TS. NGUYỄN MINH ĐỨC
2. PGS. TS. NGUYỄN VĂN NHẬT
3. TS. PHẠM VĂN LONG
4. TS. NGUYỄN MINH HIỂN
5. ThS. NGUYỄN XUÂN HỮU
6. ThS. TẠ THỊ MINH KIÊN
7. ThS. NGUYỄN THÀNH ĐOÀN
8. ThS. ĐẶNG ANH TUẤN
9. CN. ĐINH THÀNH AN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Những năm qua tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy diễn biến khá phức tạp, nhất là tình trạng nghiện ma túy, trong đó có cả giáo viên và học sinh, sinh viên. Ma túy đã xâm nhập vào cả trường học, gây ra những hậu quả đáng tiếc như học sinh buôn bán ma túy, trộm cắp, gây rối ngay trong nhà trường. Không ít học sinh, sinh viên do thiếu hiểu biết, tò mò đã bị các đối tượng xấu rủ rê, lôi kéo vào con đường phạm tội và tệ nạn nghiện hút.

Trước tình trạng đó, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân về công tác đấu tranh phòng, chống ma túy và tác hại của tệ nạn ma túy để tự phòng, chống, làm giảm tệ nạn ma túy trong đời sống xã hội; đấu tranh làm giảm tội phạm ma túy và nguồn cung cấp chất ma túy; kiểm chế và giảm số người nghiện ma túy; từng bước đẩy lùi và xóa bỏ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội, tạo môi trường lành mạnh, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội vì cuộc sống bình yên và hạnh phúc của nhân dân.

Nhằm thực hiện tốt chủ trương, chính sách đó đồng thời trang bị cho học sinh, sinh viên những kiến thức cơ bản về

ma túy, tội phạm về ma túy và tệ nạn nghiện ma túy... Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật phối hợp với Nhà xuất bản Công an nhân dân giới thiệu cuốn sách *Phòng, chống ma túy học đường* đến học sinh, sinh viên trong cả nước, được thực hiện bởi các chuyên gia, các nhà khoa học - luật học của Trung tâm Nghiên cứu tội phạm học và phòng ngừa tội phạm, Học viện Cảnh sát nhân dân, Bộ Công an.

Xin giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

Tháng 8 năm 2015

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

Phần 1

NHẬN THỨC CHUNG VỀ MA TÚY, TỆ NẠN MA TÚY VÀ TÁC HẠI CỦA MA TÚY

1. Khái niệm các chất ma túy

Tệ nạn nghiện ma túy và các chất gây nghiện đang gây khủng hoảng toàn thế giới và riêng ở nước ta, tệ nạn này đang phát triển theo chiều hướng rất xấu trong một bộ phận thanh thiếu niên tạo sự lo lắng cho toàn xã hội. Không chỉ tác hại do gây ra sự nghiện ngập và dẫn đến tội ác làm băng hoại thế hệ trẻ mà chính phương cách sử dụng ma túy chủ yếu qua con đường tiêm chích làm cho việc lây nhiễm HIV/AIDS có nguy cơ lan truyền rất rộng. Mặc dù những thông tin về tác hại của ma túy và các chất gây nghiện trên các phương tiện truyền thông đã được thực hiện khá nhiều nhưng vẫn còn không ít người chưa thấy rõ được mức độ nguy hiểm của những tác hại do ma túy gây ra.

Theo nghĩa Hán Việt, ma túy được hiểu với nghĩa:

“ma” là tê mê, “túy” là say sưa. Như vậy, ma túy là chất đưa đến sự say sưa, mê mẩn. Đây cũng là từ tiếng Việt dùng để dịch chữ nước ngoài dùng để chỉ các chất gây nghiện thuộc loại nguy hiểm nhất. Trong tiếng Việt thuật ngữ “ma túy” mới xuất hiện cách đây khoảng 40 năm. Vào năm 1960 tại Việt Nam, lần đầu tiên người ta dùng cụm từ “xi ke ma túy”. Tuy nhiên, trong các văn bản pháp lý thì mãi đến sau này trong Bộ luật hình sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1985, thì thuật ngữ “ma túy” mới được xuất hiện tại Điều 203: Tội tổ chức dùng chất ma túy.

Theo Từ điển tiếng Việt: “Ma túy là tên gọi chung cho tất cả các chất có tác dụng gây trạng thái ngây ngất, đờ đẫn, dùng quen thành nghiện”.

Theo Từ điển Bách khoa Công an nhân dân năm 2005: “Ma túy là hợp chất khi đưa vào cơ thể sống có tác dụng làm thay đổi một hay nhiều chức năng của cơ thể”.

Theo Bộ luật hình sự hiện hành: Ma túy bao gồm nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa, cao côca; lá, hoa, quả, cây cần sa; lá cây côca; quả thuốc phiện khô, quả thuốc phiện tươi, hêrôin, côcain; các chất ma túy khác ở thể lỏng hay thể rắn. Các chất ma túy khác đó là những chất ma túy không nêu trong Bộ luật hình sự nhưng nằm trong danh mục quy định

trong các Công ước của Liên hợp quốc về kiểm soát ma túy¹.

Theo Luật phòng, chống ma túy hiện hành của nước ta thì khái niệm chất ma túy được hiểu như sau: “Ma túy là các chất gây nghiện, chất hướng thần, được quy định trong các danh mục do Chính phủ ban hành”.

Chất gây nghiện là chất kích thích, ức chế thần kinh, dễ gây tình trạng nghiện đối với người sử dụng.

Chất hướng thần là chất kích thích, ức chế thần kinh hoặc gây ảo giác, nếu sử dụng nhiều lần có thể dẫn tới tình trạng nghiện đối với người sử dụng.

Tiền chất là các hóa chất không thể thiếu được trong quá trình điều chế, sản xuất chất ma túy, được quy định trong danh mục do Chính phủ ban hành.

Thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần là các loại thuốc chữa bệnh được quy định trong các danh mục do Bộ Y tế ban hành, có chứa các chất quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 2 Luật phòng, chống ma túy hiện hành.

Cây có chứa chất ma túy bao gồm cây thuốc phiện (cây anh túc), cây côca, cây cần sa hoặc cây khác có

1. Gồm ba công ước:

- Năm 1961: Công ước thống nhất về các chất ma túy.
- Năm 1971: Công ước về các chất hướng thần.
- Năm 1988: Công ước về chống buôn bán bất hợp pháp các chất ma túy và các chất hướng thần.

chứa chất ma túy do Chính phủ quy định.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật về các thuật ngữ nêu trên có thể hiểu khái niệm các chất ma túy như sau: *“Ma túy là các chất gây nghiện, chất hướng thần có nguồn gốc từ tự nhiên hoặc nhân tạo, khi đưa nó vào cơ thể người, nó sẽ làm thay đổi trạng thái ý thức và sinh lý của người đó, làm cho người sử dụng phải lệ thuộc vào nó và có thể gây ra những hậu quả nguy hiểm cho người sử dụng và cộng đồng”*.

2. Khái niệm tệ nạn ma túy

Trong những năm gần đây tệ nạn ma túy và tội phạm ma túy ở nước ta diễn biến rất phức tạp. Ma túy đã vào trường học, rình rập từng nhà, từng ngõ ngách, gây ra những cái chết dần chết mòn không những cho người nghiện, mà cả gia đình họ. Nghiện ma túy cũng là nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội khác. Đa số người nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy đều phạm tội trộm cắp, cướp giật, lừa đảo. Vậy hiểu thế nào là tệ nạn ma túy, tội phạm về ma túy và người nghiện ma túy. Theo quy định của Luật phòng, chống ma túy năm 2000 sửa đổi, bổ sung năm 2008 và Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, có thể hiểu các khái niệm này như sau: *Tệ nạn ma túy là tình trạng nghiện ma túy, tội phạm về ma túy và các hành vi trái phép khác về ma túy.*

- Người nghiện ma túy là người sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và bị lệ thuộc vào các chất này (người nghiện sử dụng các loại ma

túy trên bằng các hình thức: hút, hít, chích, uống, qua da,...).

* Hút ma túy: Người nghiện cho ma túy như (nhựa thuốc phiện, bột hêrôin,...) vào trong điếu thuốc rồi hút; hoặc người nghiện quấn lá cần sa (bồ đà) thành điếu thuốc rồi hút; hoặc xắt nhỏ lá cần sa thành sợi thuốc lá rồi quấn thành điếu như điếu thuốc lá rồi hút, nhưng thường gặp nhất là dùng một chai nước suối loại 500ml đục một lỗ nhỏ rồi trộn lẫn sợi cần sa lẫn thuốc lá rồi hút như hút thuốc lào.

* Hít ma túy: Người nghiện để ma túy (như bột hêrôin) lên mặt trên tờ giấy bạc và dùng lửa đốt phía dưới để hêrôin bốc thành khói trắng bay lên rồi hít khói đó qua một ống (dùng tiền cuốn lại) hay hút trực tiếp từ miệng; hoặc nếu nghiện nặng thì có thể hít trực tiếp bột hêrôin vào trong mũi.

* Chích ma túy: Người nghiện hoặc chủ chích pha ma túy vào trong hũ nước, có khi pha thêm những chất như: mủ xương rồng, nước vôi trong, thuốc vệ sinh phụ nữ, nước đá, nước miếng, nước ngọt, thuốc súng... và đặc biệt nguy hiểm là họ còn có thể pha những thứ mà họ tưởng tượng ra là có thể gây cảm giác hơn như nhớt xe gắn máy, thuốc súng vào rồi chích; các loại thuốc dạng nước như morphine, thuốc ngủ cũng thường được dùng dưới dạng chích.

* Uống ma túy: Uống thuốc phiện, có khi uống sái (chất cặn) thuốc phiện cho qua cơn nghiện; hoặc uống các loại thuốc ngủ hay an thần khác.

* Nhai ma túy: Người nghiện nhai một số loại lá như lá coca, lá cần sa khi nhai có tạo nên ảo giác.

* Cá biệt có những trường hợp nghiện nặng, các mạch máu đã bị hư hoại, người nghiện có thể rạch tay, rạch chân rồi chà, xát ma túy vào những nơi rạch đó để ma túy thấm vào trong máu¹.

Có hai hình thức lệ thuộc vào ma túy: Đó là lệ thuộc về mặt thể chất và về mặt tâm lý. *Lệ thuộc ma túy về mặt thể chất*, người nghiện phải tiếp tục dùng ma túy bằng bất cứ giá nào, bởi vì nếu ngưng ma túy sẽ đưa đến những cơn vật vã do thiếu ma túy, có khi rất trầm trọng. Trong lệ thuộc ma túy về mặt thể chất người ta thường thấy có hiện tượng tăng liều là hiện tượng người dùng ma túy phải tăng liều lượng mới có cảm giác sảng khoái giống như ban đầu. Ví dụ: Hêrôin gây lệ thuộc thể chất người nghiện, hêrôin luôn có khuynh hướng tăng liều lượng sử dụng. Đầu tiên chỉ thử dùng một “tép” hêrôin, nhưng về sau tăng dần đến 2-3 “tép” mỗi ngày, hoặc đầu tiên chỉ dùng hêrôin dạng bột để hút, hít thì về sau phải chuyển sang tiêm chích hêrôin, đặc biệt nghiêm trọng hơn là có thể đi đến hòa trộn hêrôin với thuốc tân dược. *Lệ thuộc ma túy về mặt tâm lý*, có sự thôi thúc tâm lý mạnh mẽ phải sử dụng thuốc để đạt được những cảm giác dễ chịu do ma túy mang lại. Đây mới chính là sự lệ thuộc nguy hiểm vì cho dù

1. Xem Nguyễn Minh Đức: *Tìm hiểu Luật phòng, chống ma túy*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.21.

đã được điều trị không còn vật vã, người nghiện vẫn dùng ma túy trở lại. Một số ma túy ít gây những cơn vật vã nhưng người dùng vẫn nghiện không bỏ được vì sự lệ thuộc tâm lý này. Ví dụ: cần sa, amphetamine có thể gây lệ thuộc về mặt tâm lý. Còn các chất như thuốc phiện, morphine, hêrôin, côcain gây lệ thuộc cả hai mặt tâm lý và thể chất với mức độ gây nghiện rất cao nên là những loại ma túy nguy hiểm nhất.

Theo thống kê sơ bộ của các cơ quan chức năng, tính tới cuối tháng 6-2012 cả nước có 149.900 người nghiện ma túy. So với cuối năm 1994, số người nghiện ma túy đã tăng khoảng 2,7 lần với mức tăng xấp xỉ 6.000 người nghiện mỗi năm. Người nghiện ma túy đã có 63/63 tỉnh, thành phố, khoảng 90% quận, huyện, thị xã và gần 60% xã, phường, thị trấn trên cả nước.

Cơ cấu người nghiện ma túy theo vùng miền cũng đã có những thay đổi đáng kể. Nếu như giữa những năm 1990, nghiện ma túy chủ yếu phổ biến ở người dân tại các tỉnh miền núi phía Bắc thì từ giữa những năm 2000 đã tăng mạnh xuống vùng đồng bằng sông Hồng và khu vực miền Đông Nam Bộ. Năm 1994 có tới hơn 61% người nghiện ma túy ở Việt Nam thuộc khu vực các tỉnh Trung du và miền núi phía Bắc thì tới năm 2009 tỷ lệ này là gần 30%. Ngược lại, tỷ lệ người nghiện ma túy thuộc vùng đồng bằng sông Hồng trong tổng số người nghiện ma túy của cả nước đã tăng từ 18,2% lên 31% trong cùng kỳ. Tương tự, tỷ lệ người nghiện ma túy thuộc các tỉnh miền Đông Nam Bộ đã tăng từ 10,2%

lên 23%.

Độ tuổi của người nghiện ma túy cũng có xu hướng trẻ hóa. Cuối năm 2010, gần 70% người nghiện ma túy ở độ tuổi dưới 30 trong khi năm 1995 tỷ lệ này chỉ khoảng 42%. Hơn 95% người nghiện ma túy ở Việt Nam là nam giới. Tuy nhiên, tỷ lệ người nghiện là nữ giới cũng đang có xu hướng tăng trong những năm qua¹.

Theo số liệu khảo sát cuối năm 2009 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, đa số người nghiện ma túy có trình độ văn hóa thấp, khoảng 10% không biết chữ, 59% có trình độ văn hóa từ tiểu học tới trung học cơ sở. Có khoảng 2/3 số người nghiện chưa từng được đào tạo nghề; gần 20% đã được học nghề nhưng không được cấp bằng, chứng chỉ; khoảng 12% được đào tạo nghề một cách chính quy, được cấp bằng, chứng chỉ tốt nghiệp. Đa số người nghiện ma túy không có nghề nghiệp ổn định, chi tiêu chủ yếu từ nguồn hỗ trợ của gia đình, thu nhập hợp pháp chỉ bằng 1/3 số tiền chi cho ma túy.

Loại ma túy được sử dụng và hình thức sử dụng ma túy cũng có nhiều thay đổi phức tạp. Thay cho vai trò của thuốc phiện trong hơn 10 năm trước đây, hêrôin hiện là loại ma túy được sử dụng chủ yếu ở Việt Nam, có tới

1. Báo cáo số 69/BC-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về *Công tác cai nghiện ở Việt Nam thời gian qua* ngày 8-9-2011.

96,5% người nghiện thường xuyên sử dụng hêrôin trước khi tham gia cai nghiện. Mặc dù tỷ lệ người nghiện thuốc phiện và các chất kích thích dạng amphetamine (ATS hay ma túy tổng hợp) tương đương nhau, khoảng 1,2% - 1,4% nhưng theo đánh giá của Cơ quan Phòng chống ma túy và tội phạm của Liên hợp quốc (UNODC), việc lạm dụng ATS, đặc biệt là methamphetamine, đang có xu hướng gia tăng người nghiện ma túy tại Việt Nam, nhất là khi Việt Nam nằm trong khu vực Đông Nam Á là khu vực chiếm 1/2 số người lạm dụng loại ma túy này trên toàn thế giới. Việc gia tăng lạm dụng các loại ma túy tổng hợp khiến cho công tác phòng ngừa và cai nghiện phục hồi cho nhóm người nghiện ma túy gặp rất nhiều khó khăn.

Cách thức sử dụng ma túy cũng có nhiều thay đổi. Nếu như năm 1995 chỉ có chưa đến 8% số người nghiện tiêm chích ma túy và hơn 88% chủ yếu hút, hít thì tới cuối năm 2009 số người chích ma túy chiếm hơn 3/4 tổng số người nghiện ma túy của cả nước. Hình thức sử dụng ma túy chủ yếu là tiêm chích với việc dùng chung bơm kim tiêm đã dẫn tới tỷ lệ lây nhiễm HIV cao trong nhóm người nghiện chích ma túy (17,2%). Theo số liệu từ Bộ Y tế, người nghiện chích ma túy cũng là nhóm đối tượng chiếm tỷ lệ cao nhất trong số những người nhiễm HIV ở Việt Nam (41,1% tính đến cuối tháng 6-2011).

Bên cạnh những hậu quả liên quan tới HIV/AIDS, xấp xỉ 50% số người nghiện được khảo sát năm 2009

cho biết họ đã gặp những vấn đề về sức khỏe tâm thần như lo lắng, trầm cảm, mất ngủ, ảo giác, căng thẳng thần kinh trong 12 tháng trước khi tham gia cai nghiện, trong đó 11,4% thường xuyên hoặc luôn luôn gặp những vấn đề như vậy. Một tỷ lệ tương tự người nghiện ma túy thường gặp các vấn đề về sức khỏe thể chất.

Bên cạnh những hệ lụy về tài chính và sức khỏe do sử dụng ma túy, hơn 1/3 số người nghiện ma túy tham gia cuộc khảo sát trên còn cho biết đã gặp những khó khăn, mâu thuẫn trong quan hệ với người thân trong gia đình.

Ngoài ra, nghiện ma túy là nguồn gốc, nguyên nhân tiềm tàng phát sinh nhiều loại tội phạm xâm phạm trật tự xã hội như giết người, cướp của, trộm cắp, cố ý gây thương tích, bạo lực gia đình... Số liệu khảo sát của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho thấy, có gần 38% số học viên được tiếp nhận và hỗ trợ cai nghiện tại các trung tâm đã có tiền án hoặc tiền sự. Theo số liệu từ Bộ Công an, khoảng 11% trong tổng số 143.196 người nghiện có hồ sơ quản lý của cả nước cuối năm 2010 đang được quản lý tại các trại giam, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng do ngành công an quản lý do có các hành vi vi phạm pháp luật hình sự¹.

1. Báo cáo số 69/BC-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về *Công tác cai nghiện ở Việt Nam thời gian qua* ngày 8-9-2011.

Như vậy, có thể thấy tình hình lạm dụng ma túy ở Việt Nam vẫn đang diễn biến phức tạp và có xu hướng gia tăng cùng với việc xuất hiện nhiều loại ma túy mới, hình thức sử dụng ma túy không an toàn làm tăng nguy cơ lây nhiễm HIV. Đa số người nghiện ma túy có trình độ văn hóa thấp, chưa được đào tạo nghề và không có việc làm ổn định, thường gặp các vấn đề về sức khỏe, kinh tế khó khăn, nhiều người không được sự hỗ trợ của người thân, gia đình. Do vậy, việc tổ chức cai nghiện cho người nghiện ma túy là cần thiết nhằm giúp họ từ bỏ sự phụ thuộc vào chất gây nghiện, đồng thời trang bị, phục hồi cho họ những kỹ năng sống và kỹ năng lao động để bảo đảm thực hiện đầy đủ các vai trò của mình trong gia đình và xã hội.

- *Tội phạm về ma túy* là những hành vi gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

Các dấu hiệu pháp lý của các tội phạm về ma túy: *Khách thể của tội phạm* là sự xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Đối tượng tác động của các tội phạm trong nhóm này là các chất ma túy hoặc các dụng cụ, phương tiện dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy. *Mặt khách quan của tội phạm*: Cấu trúc của các tội phạm ma túy đều có cấu thành tội phạm hình sự. Vì vậy, trong mặt khách quan của tội phạm chỉ có dấu hiệu hành vi khách quan luôn thực hiện bằng hành động. *Chủ thể của tội phạm* là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ 16 tuổi trở lên (trừ

Điều 201, Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009: Tội vi phạm quy định về quản lý, sử dụng thuốc gây nghiện hoặc các chất ma túy khác, thì chủ thể là người có trách nhiệm trong việc xuất khẩu, nhập khẩu, mua bán, vận chuyển, bảo quản, phân phối, cấp phát, sử dụng các chất ma túy). *Mặt chủ quan của tội phạm* được thực hiện với hình thức lỗi cố ý trực tiếp. Động cơ và mục đích phạm tội không phải là dấu hiệu bắt buộc của các tội này.

- *Các hành vi trái phép khác về ma túy* là những hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại Điều 3 Luật phòng, chống ma túy hiện hành, gồm 9 nhóm hành vi: Trồng cây có chứa chất ma túy; Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, bảo quản, mua bán, phân phối, giám định, xử lý, trao đổi, xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, nghiên cứu trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần; Sử dụng, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Xúi giục, cưỡng bức, lôi kéo, chứa chấp, hỗ trợ việc sử dụng trái phép chất ma túy; Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất, sử dụng trái phép chất ma túy; Hợp pháp hóa tiền, tài sản do phạm tội về ma túy mà có; Chống lại hoặc cản trở việc cai nghiện ma túy; Trả thù hoặc cản trở người có trách nhiệm hoặc người tham gia phòng, chống ma túy; Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nghề nghiệp để vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy; Các hành vi trái phép khác về ma túy.

3. Nhận diện các chất ma túy và tác hại của các chất ma túy

a) Các chất ma túy tự nhiên

- *Thuốc phiện*: Cây thuốc phiện có tên khoa học là *Papaversomniferum-L*, nó còn có các tên khác như: A phiến, Anh tử túc, Anh túc... Cây thuốc phiện sống nhiều năm hoặc hai năm, thân mọc thẳng, cao 0,7-1,5 m, ít phân cành. Lá cây thuốc phiện mọc so le, lá ở phía dưới thân cây có cuống ngắn, lá mọc phía trên thân cây không có cuống mà ôm lấy thân cây. Phiến lá hình trứng dài, đầu nhọn, gốc lá hình hơi tròn hay hình trái tim. Mép lá có khía răng nhọn nhưng các khía không đều nhau. Hoa cây thuốc phiện có hình phễu, cuống dài có màu trắng, màu hồng hay màu tím, hoa mọc riêng lẻ ở đầu cành hay ngọn thân cây. Quả thuốc phiện hình cầu hay hình trụ, quả chưa chín có màu xanh, khi chín có màu vàng xám, cuống quả phình to ra và đỉnh quả còn lại núp. Quả khi chín mở ra bằng những lỗ nhỏ ở phía dưới đầu nhụy còn lại. Trong quả thuốc phiện có nhiều hạt nhỏ, gần giống hình quả thận, màu xám. Trên thân cây bấm chỗ nào cũng có nhựa chảy ra, nhưng nhiều nhựa nhất vẫn là ở quả đã già mà chưa chín. Khi quả đã già nhưng chưa chín, người ta rạch những đường song song trên mặt quả để lấy nhựa.



Cây, quả và hoa thuốc phiện

Nhựa thuốc phiện có màu trắng đục như sữa, để lâu trong không khí sẽ dần dần đặc quánh lại và chuyển dần thành màu nâu, nâu đen và cuối cùng là màu đen. Người ta dùng dao nhỏ hoặc cắt nửa cạo lấy nhựa này. Đây chính là nhựa thuốc phiện hay còn gọi là thuốc phiện tươi.

Những vùng trồng cây thuốc phiện trên thế giới: nếu nói châu Mỹ là trung tâm trồng cây coca để lấy nguyên liệu tinh chế cocaine, thì châu Á là trung tâm trồng cây thuốc phiện để lấy nguyên liệu để điều chế heroin. Việc trồng cây thuốc phiện ở châu Á tập trung tại hai khu vực chính, mà chúng ta thường gọi là vùng “Tam giác vàng” và “Lưỡi liềm vàng”.

Vùng “Tam giác vàng” là khu vực thuộc Đông Nam Á, bao gồm các nước: Mianma, Thái Lan và Lào có diện tích khoảng 150.000 km², có điều kiện thời tiết rất thuận lợi cho việc trồng cây thuốc phiện. Ngoài ra, khu vực này còn có nguồn nhân công rẻ mạt và cũng là thị

trường tiêu thụ một khối lượng không nhỏ thuốc phiện sản xuất được. Theo ước tính hằng năm khu vực này sản xuất khoảng 1.000 tấn thuốc phiện thô, chiếm tới 70% số thuốc phiện bất hợp pháp trên toàn thế giới. Số thuốc phiện trồng được và đem điều chế thành hêrôin cung cấp cho thị trường Tây Âu. Tuy vậy, một phần không nhỏ số thuốc phiện sản xuất được tại đây, được vận chuyển vào Hồng Kông, cung cấp cho các cơ sở chế biến hêrôin bí mật.

Vùng “Lưỡi liềm vàng” là khu vực thuộc Tây Nam Á, bao gồm các quốc gia: Pakixtan, Ápganixtan và Iran. Đây là khu vực trồng cây thuốc phiện lớn thứ hai trên thế giới sau vùng “Tam giác vàng”.

Ngoài hai khu vực trên cây thuốc phiện còn được trồng tại Ấn Độ, Trung Quốc, và các nước Trung Á thuộc Liên Xô (SNG). Hiện nay, Ấn Độ là nước duy nhất trên thế giới được trồng cây thuốc phiện hợp pháp, dưới sự kiểm soát của Liên Hợp quốc, để lấy nguyên liệu sản xuất thuốc phục vụ dân sinh trên toàn thế giới.

Ở Việt Nam, cây thuốc phiện được trồng nhiều tại các tỉnh miền núi phía Bắc như Lai Châu, Sơn La, Lào Cai, Yên Bái và Nghệ An. Tại Lâm Đồng, cây thuốc phiện mọc rất tốt nhưng chưa thành đại trà và chưa được khảo sát về chất lượng nhựa, và đặc biệt là tỷ lệ morphine trong nhựa thuốc phiện.



Quả thuốc phiện tươi và khô

Nhựa thuốc phiện có tên khoa học là opium, nó còn có tên gọi khác là á phiện. Nhựa thuốc phiện là một hợp chất tự nhiên được lấy từ vỏ của quả cây thuốc phiện đã già nhưng chưa chín. Nhựa thuốc phiện sau khi lấy bằng phương pháp thủ công được sấy khô trong điều kiện không khí bình thường. Nhựa thuốc phiện có màu nâu

hoặc nâu đen, có mùi ngái rất đặc trưng, rất khó nhầm lẫn với các loại cao khác. Nhựa thuốc phiện có vị đắng, khó tan trong nước. Thành phần nhựa thuốc phiện bao gồm hơn 40 alkaloid khác nhau. Nhưng trong đó có 5 chất được xem như là những chất cơ bản nhất: morphine, codeine, narcotine, papaverine, thebaine. Hàm lượng các alkaloid nói trên có trong nhựa thuốc phiện sẽ khác nhau, tùy thuộc vào các yếu tố như điều kiện khí hậu, chế độ thổ nhưỡng, tính chất thời vụ và độ tuổi của cây, v.v.. Tuy vậy, nhìn chung hàm lượng trung bình của các alkaloid cơ bản có trong nhựa thuốc phiện như sau:

- + Morphine là một alkaloid cơ bản nhất có trong nhựa thuốc phiện thường chiếm hàm lượng từ 4-21% (trung bình là 10%).

- + Narcotine có hàm lượng từ 2-8%. Narcotine đôi khi không được coi là chất ma túy độc lập vì nó thường lẫn trong morphine.

- + Codeine có trong thuốc phiện với hàm lượng từ 0,7-3%. Nó thường có trong thành phần morphine thô dùng để điều chế hêrôin bằng cách tạo ra acetylcodeine.

- + Papaverine thường có hàm lượng từ 0,5-1,3%.

- + Thebaine có hàm lượng từ 0,2-1%.

Ngoài ra, trong nhựa thuốc phiện còn chứa các chất khác như đường, mỡ, nước và một số chất hữu cơ cao phân tử. Nhựa thuốc phiện tồn tại dưới các dạng sau

đây:

+ Thuốc phiện sống (còn gọi là thuốc phiện tươi): Là loại nhựa thuốc phiện đông đặc, màu đen sẫm, không tan trong nước. Nó được lấy từ quả thuốc phiện, chưa qua một quá trình chế biến nào nên còn gọi là thuốc phiện thô. Trong thành phần thuốc phiện thô nước chiếm một tỷ lệ khá cao.

+ Thuốc phiện chín (còn gọi là thuốc phiện khô): Là thuốc phiện đã được bào chế từ thuốc phiện sống, bằng phương pháp sấy khô. Thuốc phiện khô được sử dụng chủ yếu ở các nước Đông Nam Á dùng để hút.

+ Xái thuốc phiện: Là phần sản phẩm cháy còn lại trong ống sau khi hút. Thông thường trong xái thuốc phiện vẫn còn lại một lượng nhất định của morphine, nên ở khu vực Đông Nam Á người ta thường trộn xái thuốc phiện với thuốc phiện tươi để dùng lại.

+ Thuốc phiện y tế (còn gọi là thuốc phiện bột): Được chiết xuất và sấy khô trong điều kiện nhiệt độ ổn định, thường có hàm lượng morphine từ 9,5-10,5%. Người ta thường thêm vào bột thuốc phiện một số loại bột khác như bột gạo, bột ca cao, bột đường lactoza. Vì vậy chúng thường có màu sắc của các loại bột đó. Khi sử dụng trong y học, thuốc phiện được quản lý rất chặt chẽ. Thuốc phiện được chế biến thành các dạng như cao thuốc phiện, cồn thuốc phiện, bột thuốc phiện, viên nén dùng làm thuốc ngủ, thuốc giảm đau, thuốc chữa bệnh ho...

Hậu quả của việc sử dụng thuốc phiện là tạo ra cảm giác êm dịu, đê mê, sáng khoái kéo dài từ 3 đến 6 giờ. Khi đã nghiện thuốc phiện thì suy sụp về sức khỏe, da xám dần, không muốn ăn, ăn không ngon, tiêu hóa kém, người gầy yếu, hốc hác, sợ nước, sợ rượu, đi đứng không vững, lúc nào cũng thèm thuốc phiện, nếu không đáp ứng được sẽ lên cơn nghiện, nạn nhân có thể chết do suy tim mạch và kiệt sức.



Nhựa thuốc phiện

- Morphine: Morphine là một alkaloid chính của nhựa thuốc phiện có công thức phân tử là $C_{17}H_{19}NO_3$. Có trọng lượng phân tử là 285,3. Trong điều kiện bình thường morphine kết tinh dạng bột tinh thể màu trắng, có vị đắng. Lần đầu tiên vào năm 1805 một dược sĩ người Pháp tên là Serturmer đã chiết xuất từ nhựa thuốc phiện được một chất kết tinh có màu trắng, ông đặt tên cho nó là morphia. Sở dĩ ông đã đặt tên như vậy, vì chất này có tác dụng gây ngủ, mà trong sử thi Hy Lạp nữ thần ngủ có tên là Morphia. Tuy nhiên, lúc bấy giờ ông

vẫn chưa xác định được công thức phân tử của nó, tới năm 1831 Justus von Liebig, một nhà hóa học người Đức mới xác định công thức phân tử của nó là $C_{34}H_{36}N_2O_6$. Nhưng công thức này chưa phải là công thức đúng của morphine. Sau đó, Hendrik Lorentz, một nhà vật lý người Hà Lan đã xác định lại công thức của morphine là $C_{17}H_{19}NO_3$. Năm 1850, công thức hóa học của morphine đã được khẳng định nhờ công trình nghiên cứu tổng hợp toàn phần về morphine là đúng như công thức của Hendrik Lorentz đã đưa ra¹. Hiện nay, trong y học người ta sử dụng morphine làm thuốc giảm đau và nguyên liệu để sản xuất thuốc ho, thuốc chữa bệnh ỉa chảy và nhiều loại thuốc khác. Morphine được dùng dưới dạng muối morphine hydroclorid.



1. Xem Vũ Ngọc Bình: *Các chất ma túy*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, tr.43-46.

Moócphin (Morphine)

Morphine hydroclorid tồn tại dưới dạng tinh thể có hình kim dài, màu trắng, để lâu ngoài không khí thì có màu hơi vàng và chuyển dần thành màu xám. Loại này dễ tan trong nước, khó tan trong cồn etilic, gần như không tan trong ete và clorofooc. Dung dịch morphine hydroclorid trong nước không có màu và có vị rất đắng.

Dạng tồn tại thứ hai của morphine trong y học là dạng thuốc viên. Để điều chế thuốc viên người ta dùng morphinesulfate ngậm 5 phân tử nước. Công thức phân tử của nó là $C_{17}H_{19}NO_3 \cdot H_2SO_4 \cdot 5H_2O$, chất này tồn tại dưới dạng tinh thể hay dạng bột kết tinh màu trắng. Nếu để lâu trong không khí thì chuyển thành màu xám nâu. Loại này dễ hấp thụ qua con đường tiêu hóa, một phần hấp thụ qua dạ dày, phần lớn hấp thụ qua ruột non để phân tán vào các cơ quan của cơ thể. Sau khi uống từ 30 - 60 phút là lúc morphine loại này có tác dụng mạnh mẽ nhất.

Morphine có tác dụng chọn lọc và trực tiếp tới tế bào thần kinh trung ương nhất là vỏ não. Nó gây ức chế nhiều trung tâm như trung tâm đau, trung tâm hô hấp, trung tâm gây ho, nhưng đồng thời lại kích thích nhiều trung tâm khác như: gây nôn, gây co đồng tử, gây chậm nhịp tim, gây hưng phấn.

Khi dùng thuốc ngủ như barbiturate, tất cả các trung tâm ở vỏ não đều bị ức chế, lúc đó người bệnh ngủ mới hết cảm giác đau. Nhưng nếu dùng morphine, những

trung tâm vỏ não vẫn còn hoạt động, mà cảm giác đau đã mất. Điều đó chứng tỏ rằng tác dụng giảm đau của morphine rất chọn lọc. Do thuốc morphine làm giảm đau nên người bệnh sẽ ngủ được. Morphine còn gây ngủ và làm giảm hoạt động tinh thần, liều cao có thể gây mê, làm mất tri giác, đặc biệt liều thấp nó gây hưng phấn mạnh.

Nếu dùng morphine với liều từ 1 - 3mg thì nạn nhân mất ngủ, phản xạ tủy tăng, ý nghĩ đến nhanh nhưng lộn xộn. Với liều điều trị morphine làm thay đổi tư thế, làm tăng trí tưởng tượng, mất hết buồn rầu khổ đau, mất hết sợ hãi, tạo ra trạng thái lạc quan, nhìn màu sắc thấy rất đẹp, nghe tiếng động thấy dễ chịu, mất cảm giác đói.

Morphine làm giảm tiết dịch, giảm tiết niệu, trái lại mồ hôi tiết nhiều nguyên nhân là do gây co cơ vòng bàng quang, dẫn đến bí đái. Tác dụng của morphine làm giảm oxy hóa gây tích lũy axit trong máu, làm giảm dự trữ kiềm nên người nghiện bị phù, móng tay móng chân, môi bị thâm tím.

Morphine khi được đưa vào cơ thể bằng cách tiêm tĩnh mạch thì sau 2 phút có tác dụng ngay, còn nếu tiêm bắp hay tiêm dưới da thì sau 15 phút mới có tác dụng. Sau đó, hàm lượng morphine trong máu và trong các bộ phận của cơ thể giảm đi, vì morphine sẽ bị đào thải nhanh trong cơ thể. Sau 8 giờ hàm lượng morphine trong cơ thể bị đào thải ra con đường nước tiểu 80%. Tuy vậy, với các phương tiện khoa học - kỹ thuật hiện đại ngày nay, thì sau từ 72 - 100 giờ người ta vẫn có thể phát hiện

được morphine trong nước tiểu của người sử dụng.

Nếu uống morphine thì tác dụng và sự đào thải chậm hơn so với tiêm chích. Sau khi uống 24 giờ thì từ 70-90% morphine được thải ra qua đường nước tiểu, 10% được thải qua đường mật. Nếu những người nghiện sử dụng morphine nhiều lần thì morphine sẽ tích lũy ở các tế bào sừng như tóc, móng tay, móng chân. Khi đối tượng sử dụng morphine quá liều sẽ dẫn tới bị ngộ độc. Trường hợp ngộ độc cấp tính triệu chứng xuất hiện nhanh sau 10 - 15 phút kể từ khi sử dụng. Bắt đầu là giai đoạn kích thích gây đau đầu, chóng mặt, nóng ran, miệng khô, mạch nhanh, buồn nôn. Sau đó, nạn nhân ngủ càng ngày càng sâu, đồng tử khép nhỏ, và không có phản ứng với ánh sáng. Cuối cùng ngạt thở, mồ hôi nhễ nhại, mặt tím xanh, đồng tử giãn và chết trong trạng thái trụy tim mạch.

Còn trong trường hợp ngộ độc mãn tính thì người nghiện morphine bị rối loạn về tâm lý, nói dối, lừa dối, ít chú ý vệ sinh thân thể, có những triệu chứng như ngáp vặt, co đồng tử, thiếu máu, chán ăn, sút cân, mất ngủ, già trước tuổi. Người nghiện chống nhiễm khuẩn kém nên dễ chết do các bệnh truyền nhiễm. Khi cai thuốc người nghiện có triệu chứng đại tiện lỏng, rối loạn tuần hoàn, nôn, vã mồ hôi, chảy nước mắt, đau thắt ngực, trầm cảm... hiện tượng này có thể kéo dài từ 1-2 tuần. Nhưng các triệu chứng này sẽ mất ngay nếu dùng lại morphine, độc tính của morphine gấp từ 10 - 12 lần

so với thuốc phiện.

- Hêrôin: Hêrôin có tên khoa học là diaxetyl morphine. Có công thức phân tử là $C_{21}H_{23}NO_5$ và trọng lượng phân tử là 3695. Hêrôin còn có các tên gọi khác là bạch phiến, axetomorphine, hamer, scag, smack, junk, horse, boy.

Hêrôin được điều chế lần đầu tiên vào năm 1874, nó là chất bán tổng hợp được tạo thành bằng cách cho morphine tác dụng với anhydricaxetic. Sau đó 25 năm (1899), nó được một công ty dược phẩm của nước Đức sản xuất thành dạng thuốc chữa ho với tên thương mại là "Hêrôin". Lúc đầu, người ta tin rằng hêrôin tác dụng chữa ho có hiệu lực cao hơn và ít gây nghiện hơn morphine. Nhưng thực tế sau này cho thấy rằng hêrôin gây nghiện cao hơn morphine từ 5 đến 8 lần và khó cai nghiện hơn morphine rất nhiều lần. Bình thường hêrôin tinh khiết tồn tại ở dạng tinh thể màu trắng, nếu có lẫn tạp chất thì có các màu sắc khác nhau, từ màu trắng đến màu xám. Hêrôin có vị đắng, tinh thể hêrôin dễ bị phân hủy trong dung dịch kiềm.



Hêrôin (Heroin)

Hiện nay hêrôin được sản xuất dưới các dạng sau: Dạng bột mịn, dạng bột được đóng bánh hình chữ nhật, nặng 350g hay 360g, phổ biến ký hiệu ở bên ngoài là hình hai con sư tử châu quả cầu, ký hiệu 9999, ký hiệu ba sao và nhãn biểu tượng con voi... Quá trình vận chuyển hêrôin từ nơi sản xuất đến nơi tiêu thụ cuối cùng các đối tượng buôn lậu thường pha trộn thêm vào hêrôin một số chất nhằm tăng khối lượng để thu lợi cao hơn. Các đối tượng thường pha trộn lẫn vào hêrôin các chất như: caffein, quinin, cinchomin, procaine, mahpyrilen, meproamat, ephedrin, cocaine, aspirin, methylphenidat, methacabamon, probenecid, babiton, strych, amphetamine, phenobabital, pheccetyl, lactaza (đường sữa), sucroza (đường mía), destroza, maniton, sorbiton, matoza, tinh bột, acidboric, mazesunfat, v.v..

Các đối tượng nghiện hêrôin thường sử dụng dưới các dạng sau: *Tiêm chích* hêrôin vào tĩnh mạch (còn gọi là tiêm ven). Người ta hòa hêrôin vào trong nước, dụng cụ pha thường bằng một chiếc thìa nhôm, hơ thìa có

chứa nước và hêrôin trên ngọn lửa của bật lửa hoặc ngọn nến... cho đến khi hêrôin tan hết, dùng xilanh tiêm hút lấy dung dịch qua bông lọc hoặc đầu lọc thuốc lá, có khi không cần lọc. Người nghiện chích hêrôin vào tĩnh mạch, thường là tĩnh mạch cẳng tay, tĩnh mạch cẳng chân, tĩnh mạch bẹn, mu bàn tay, mu bàn chân... Người nghiện có thể tự tiêm hoặc tiêm cho nhau. *Hít hêrôin* là một thói quen sử dụng ở phương Đông. Hít hêrôin bao gồm việc đốt nóng hêrôin trên một mảnh kim loại, thường là các loại giấy vỏ bạc trong bao thuốc lá, giấy vỏ bạc của kẹo cao su, khói hêrôin sẽ bốc lên và người ta hít lấy khói đó.



Hêrôin màu nâu (Brown heroin)

Một cách hít khác, người ta sử dụng một dụng cụ để hít khói hêrôin, có thể là một cái tẩu hình chữ T, một tẩu hít cuốn hình sâu kèn bằng giấy hoặc tiền giấy, đôi khi còn sử dụng một đoạn ống bằng kim loại tận dụng. Hêrôin tạo ra được một trạng thái cảm giác êm dịu, mê kéo dài từ 3 đến 6 giờ.

- *Cần sa và các sản phẩm ma túy từ cần sa gây ảo*

giác: Cây cần sa có tên khoa học là Cannabis - Sativa L. Nó còn có các tên khác là cây gai dầu, cây lanh mèo, cây gai mèo, cây đại ma, cây lanh mán, cây hỏa ma, cây bồ đà.

Có hai loại cần sa chính: Cần sa Ấn Độ (Cannabis Sativa L.Var Indica) và cần sa Trung Quốc (Cannabis sativa L.Var Chinensis). Cần sa là loại cây thân thảo, mọc cao từ 2-3m, thân vuông có rãnh dọc, mọc thẳng đứng, lá cần sa xẻ ra từ 5-7 thùy hình chân vịt, mép khía răng cưa. Phía dưới lá mọc đối, cuống dài, phía trên lá mọc so le, cuống ngắn có lá kèm. Hoa cần sa là loại hoa đơn tính, mọc riêng gốc, màu xanh nhạt, hoa đực mọc rủ xuống, hoa cái mọc thành bông. Hạt cần sa hình cầu, đập nát ngửi có mùi thơm, trong có nhân dẹt, có nôi nhũ.

Hiện nay, cần sa được trồng ở nhiều vùng khác nhau trên thế giới, nhưng chủ yếu là ở Đông Nam Á, Nam Á, Trung Á, Mỹ Latinh và còn được trồng ở vùng Địa Trung Hải, châu Phi, châu Mỹ, châu Âu và Bắc Mỹ, ở Liên Xô trước đây, cần sa được trồng rộng rãi để lấy sợi, lấy dầu.

Tư liệu khảo cổ cho biết việc sử dụng cần sa làm thuốc hút, thuốc nhai, thuốc hít, thuốc uống đã có từ hơn 2000 năm trước Công nguyên. Trong thời hiện đại, cần sa đã được sử dụng cho mục đích giải trí, tôn giáo hoặc tâm linh và chữa bệnh. Liên Hợp quốc ước tính rằng trong năm 2004 khoảng 4% số người lớn

trên thế giới (162 triệu người) có sử dụng cần sa hằng năm, và khoảng 0,6% (22,5 triệu người) có sử dụng nó hằng ngày.



Lá cây cần sa (Cannabis plants)

Vỏ thân cây cần sa dùng làm sợi bện thừng, may mặc. Hạt cần sa dùng làm thuốc, làm thức ăn, là nguồn cung cấp dầu ăn cho người, bã ép hạt cần sa là nguyên liệu giàu phytin (là loại thuốc bổ có chứa phot pho) và là nguồn thức ăn giàu đạm cho gia súc. Hoa và lá cần sa được dùng làm thuốc an thần cho người và gia súc.

Người ta trồng cần sa, bằng cách gieo hạt cần sa vào tháng 8, phải làm đất thật tơi rồi mới gieo hạt. Kiến rất thích ăn hạt cần sa, nên khi gieo hạt phải làm bầu để riêng vào trong các chậu nước với mục đích chống kiến. Sau một tháng khi cây cần sa mọc cao từ 7-10 cm, thì người ta đánh cẩn thận cây cần sa con ra trồng đại

trà. Sau từ 3-4 tháng thì cây cần sa ra hoa, có loại cây đực cho hoa đực, loại cây cái ra hoa cái. Để tăng năng suất hạt người ta thường thụ phấn nhân tạo cho cây. Đến tháng 2 hay tháng 3 năm sau thì thu hái hoa cái. Trong hoa cái có nhiều hoạt chất có hoạt tính sinh học mạnh và có tính gây nghiện. Tỷ lệ các hoạt chất này phụ thuộc vào từng loại cần sa, tùy thuộc vào điều kiện khí hậu, đất đai nơi trồng trọt. Cần sa tồn tại dưới các dạng sau:





Hoa tươi và khô cần sa

+ Cần sa thảo mộc: Cần sa thảo mộc gồm có lá, hoa và quả. Những người sản xuất cần sa thu hoạch ba bộ phận trên của cây cần sa đem phơi khô, ép thành từng bánh giống bánh thuốc lào, rồi đưa ra bán ở thị trường. Một số người, sau khi phơi khô ba bộ phận trên của cây cần sa thì cuộn thành điếu, giống điếu thuốc lá, mỗi điếu nặng từ 2-4g rồi mang cho con nghiện để hút.

Ngoài phương pháp hút, các con nghiện còn dùng cần sa thảo mộc để pha nước uống như pha nước chè, hoặc luộc cần sa thảo mộc tươi để ăn giống như ăn rau luộc. Loại cần sa thảo mộc Tây Ban Nha không có hạt, chỉ gồm lá và hoa cây đực, nhưng lại có hàm lượng chất tetrahydro-cannabinol (THC) là chất gây nghiện rất cao. Nên loại này được nhiều người ưa chuộng trên thị trường Tây Âu và Bắc Mỹ.

Ở miền Tây Nam Bộ nước ta và ở Campuchia nhiều gia đình thường trộn lá cần sa vào thức ăn cho lợn, gà, vịt... Các loại súc vật được ăn theo chế độ thức ăn này thì chóng lớn và ít bệnh tật. Bởi vì, lá cần sa có tính chất an thần, khi ăn vào súc vật sẽ ngủ nhiều, ít hoạt động, ít đi lại, nên chóng lớn. Lá cần sa ít độc hơn so với hoa và quả.



Lá cần sa tươi và khô - Ganja (Cannabis)

+ Nhựa cần sa: Nhựa cần sa được chiết từ tất cả các bộ phận của cây cần sa bao gồm lá, rễ, thân, vỏ, hoa, quả và đều được chiết xuất trên máy ép. Nhựa cần sa thu được có màu đen sẫm giống như thuốc phiện. Nhựa cần sa thường có nồng độ các chất gây nghiện cao gấp 8-10 lần so với cần sa thảo mộc. Nhựa cần sa được đưa vào khuôn, đóng thành từng bánh, đóng nhãn hiệu, trọng lượng mỗi bánh nặng 0,5 kg hoặc 1 kg, rồi đưa ra thị trường tiêu thụ. Nhựa cần sa có hai loại chính: Nhựa cần sa vùng Địa Trung Hải có màu vàng hoặc màu xám, có mùi hắc. Nhựa cần sa vùng Ấn Độ thường có màu đen, được đưa vào khuôn với trọng lượng 0,25 kg, 0,5 kg hoặc 1 kg/1bánh. Hoặc có nơi người ta làm thành các viên tròn có đường kính 1 cm hoặc 8 cm.



Nhựa cần sa

+ Tinh dầu cần sa: Tinh dầu cần sa có màu hơi tối và mùi hắc, được chiết xuất từ cần sa thảo mộc hoặc nhựa cần sa bằng các dung môi hữu cơ như metanol, etanol, axeton... Nồng độ các chất gây nghiện trong

tinh dầu cần sa rất cao. Tinh dầu cần sa có độc tính gấp 3-4 lần so với nhựa cần sa.



Dầu cần sa (Hashish oil)

Từ năm 1830, người ta đã phát hiện ra một số tính chất kích thích và gây nghiện có trong cần sa. Từ đó đến nay do trình độ khoa học - kỹ thuật phát triển, người ta tìm ra trong cần sa có hơn 30 alkaloid khác nhau (được gọi là các chất ma túy gây ảo giác). Nhưng có ba chất chủ yếu sau đây:

Tetrahydrocannabinol (gọi tắt là THC): Tồn tại dạng tinh dầu, được chiết xuất từ cần sa, hòa tan được trong axeton, cồn etylic. Hàm lượng của nó có trong cần sa thô là 0,5%-5%; trong nhựa cần sa là 2%-10%; trong tinh dầu cần sa là 10%-30%, độ tan của THC trong nước là 3mg/1 lít nước. Một đũa cần sa thô có khối lượng từ 2g-4g thì có hàm lượng THC từ 2,5mg-5mg.

Cannabinol (gọi tắt là CBN): Công thức hóa học của CBN là $C_{21}H_{26}O_2$; Trọng lượng phân tử là 310,4; Tồn tại

ở dạng tinh dầu chiết từ cây cần sa, nhiệt độ sôi 76°C-77°C; Dễ hòa tan trong cồn etylic, clorofooc, không tan trong nước.

Cannabidiol (gọi tắt là CBD): Tồn tại ở dạng tinh dầu được chiết từ cây cần sa. Nhiệt độ sôi 66°C-67°C, dễ hòa tan trong cồn etylic, clorofooc, không tan trong nước.

Trên đây là ba chất quan trọng nhất trong số hơn 30 chất có trong cần sa, chúng là những chất gây nghiện mạnh, tác dụng nguy hiểm của các chất này là gây ảo giác. Nó gây cho người sử dụng những ảo ảnh khác thường. Sau những ảo ảnh, ảo giác, họ trở nên mệt mỏi, buồn ngủ, ngủ chập chờn và mộng ảo. Trong y học dân gian, nhiều nước còn dùng cần sa để làm thuốc giảm đau, chống co giật, làm mềm cơ và chữa các bệnh thuộc hệ thống thần kinh trung ương. Người ta dùng cần sa để chữa chứng bệnh động kinh, chữa ho, chữa hen suyễn. Y học hiện đại dùng THC có trong cần sa làm thuốc an thần, chống nôn mửa cho những người bị ung thư ác tính. Hiện nay, cần sa là một chất ma túy phổ biến, tác dụng nguy hiểm nhất của cần sa là gây ảo giác, tức làm cho sai lệch về tinh thần. Tùy thuộc vào thần kinh của từng con người cụ thể, mà cần sa có những tác động gây ảo giác khác nhau.

Ví dụ: Có những thanh thiếu niên khi hút cần sa thì bỗng cười to dữ dội, lăn ra mà cười, bò quanh dưới đất mà cười. Nhưng cũng có những người khác lại khóc lóc, than thở hoặc có nhiều hành vi hoạt động rất vô nghĩa

khác.



Lá cần sa ép thành thỏi - Buddha stick (Cannabis)

Khi sử dụng cần sa con nghiện có những ảo ảnh khác thường, màu sắc xung quanh họ trở nên chói chang, rực rỡ hơn, những người đứng trước họ trở nên to hơn, đẹp hơn, hay hung tợn hơn. Các cơn ác mộng với những cảnh tượng kinh khủng như đâm chém nhau, người đứt thành từng đoạn rồi bay lơ lửng trên những đám mây nhiều màu, tràn trề ánh sáng. Sau những ảo ảnh, ảo giác đó họ trở nên mệt mỏi, buồn ngủ. Họ ngủ chập chờn và đầy mộng ảo. Những con nghiện cần sa lâu năm thì gầy gò, ốm yếu, ủ dột và bị loạn thần kinh. Họ có thể nhìn ăn nhưng không thể nhìn hút cần sa được.

Khi hút, chỉ sau vài phút các chất có trong cần sa được hấp thụ nhanh chóng vào máu và đạt nồng độ tối

đa sau từ 5-30 phút. Sau đó, nó sẽ chuyển thành các chất khác trong các mô tế bào do các tác động sinh hóa của cơ thể. Khi uống, do hấp thụ kém qua đường tiêu hóa, nên hàm lượng các chất có trong cần sa hấp thụ vào máu chậm hơn. Sau từ 1,5-3 giờ các chất mới được hấp thụ vào máu qua hệ thống tuần hoàn và chuyển hóa phần lớn ở trong gan, tụy.

- *Côcain*: Côcain là một hoạt chất được chiết ra từ lá của cây côca, cây côca là loại cây gỗ, có nguồn gốc từ Nam Mỹ chủ yếu ở Bôlôvia và Pêru.

Từ xưa người dân Nam Mỹ, nhất là người Pêru đã dùng lá côca để nhai như người Việt Nam nhai lá trầu. Họ nhai lá côca trộn với vôi, thì sẽ cảm thấy không đói, không mệt nhọc, dùng một thời gian thì sẽ bị nghiện.



Bụi cây côca (Coca bush)

Cây côca có thể cao đến 6m, nhưng ở các đồn điền trồng côca, người ta chỉ cho cây phát triển chiều cao đến 1-1,5m với mục đích tạo điều kiện dễ dàng cho

việc thu hoạch lá hằng năm. Cây côca có lá mọc so le, cuống ngắn có 2 lá kèm nhỏ, biến đổi thành gai. Phiến lá nguyên hình bầu dục, hai bên gân giữa có hai đường cong lồi tương ứng với 2 nếp gấp của lá. Hoa côca là hoa nhỏ, mọc đơn tập trung 3-4 hoa, ở kẽ lá. Quả côca có hình trứng, khi chín có màu đỏ, có mang lá dài còn sót lại, đựng một hạt có nội nhũ. Người ta thu hoạch các quả côca chín để trồng các cây mới.

Cây côca được trồng rộng rãi ở các nước Nam Mỹ và Trung Mỹ. Người Hà Lan còn đưa cây côca sang trồng ở đảo Java của Indônêxia. Đây cũng là nơi sản xuất và xuất khẩu lá côca sang Hà Lan và Nhật Bản. Cây côca còn được trồng ở Xri Lanca và ở miền Tây Ấn Độ. Cách đây hơn 50 năm, cây côca được đưa vào Việt Nam. Trong thời gian gần đây có một số vườn hoa tại Thành phố Hồ Chí Minh trồng cây côca để làm cây cảnh và trang trí, vì quanh năm lá côca xanh tươi, lại có hoa màu trắng, quả màu đỏ. Mỗi cây côca có thể cho thu hoạch được lá trong vòng 40 năm, mỗi năm có thể hái nhiều lần. Cứ 1 ha thu được 300-400 kg lá côca khô trong một lần thu hoạch. Đồn điền trồng cây côca lớn nhất thế giới là Putumay ở Cólômbia với diện tích khoảng 10.000 ha. Tại đồn điền này người ta còn tìm thấy hơn 50 phòng thí nghiệm để chế biến côcain từ côca và nhiều vũ khí của bọn buôn lậu ma túy.

Trong lá côca thì côcain chiếm tỷ lệ từ 0,3-1% và là chất có hoạt tính sinh học duy nhất trong lá côca. Để

tận dụng các alkaloid khác có cấu trúc hóa học gần giống nhau, người ta tiến hành chiết xuất alkaloid toàn phần của lá cây côca, sau đó thủy phân để thu được ecgonine. Từ ecgonine, người ta bán tổng hợp thành côcain, như vậy sẽ thu được một lượng côcain lớn hơn nhiều so với lượng côcain có trong lá côca. Lá côca được dùng chủ yếu để chiết xuất côcain. Ngoài ra, nó còn được dùng làm nguyên liệu để sản xuất nước giải khát Coca - Cola.

Lần đầu tiên vào năm 1855, dược sĩ Gedecke đã chiết được côcain từ lá của cây côca, lúc đó chất này còn được gọi là lytroxelin. Đến năm 1959, Albert Nieman, dược sĩ người Đức mới đổi tên nó thành côcain. Côcain là alkaloid chính trong cây côca, hoặc có thể bán tổng hợp được từ ecgomin. Côcain tồn tại ở dạng bột tinh thể màu trắng, xốp, có vị đắng, nhiệt độ nóng chảy là $96^{\circ}\text{C} - 98^{\circ}\text{C}$, hòa tan trong nước theo tỷ lệ 1/600, trong cồn etylic 1/7. Các sản phẩm của côcain lưu hành trên thị trường thường gặp ở một số dạng sau đây:



Lá và hoa coca (Coca leaf)

+ Bột nhão coca: Bột nhão coca còn được gọi các tên khác là basuco; susuko; pacta; basica; decocina. Nó được lưu hành thông dụng và được nhiều con nghiện ma túy ở Nam Mỹ ưa dùng. Bột nhão coca là sản phẩm trung gian trong quá trình chế biến lá coca thành côcain. Trong giai đoạn đầu lá được tán nhỏ ngâm với nước vôi hoặc dung dịch kiềm khác. Sau đó dùng dầu hỏa, xăng hoặc một dung môi khác (nhưng thông thường là dầu hỏa và xăng vì rẻ tiền và sẵn có) để

ngâm phần lá côca đã được nghiền nhỏ. Lúc đó côcain và các alkaloid khác trong lá côca tồn tại dưới dạng bazơ và tan trong dầu hỏa hay xăng. Người ta tiếp tục axit hóa bằng acid sulfuric loãng hay acid clohydric loãng, lúc này côcain và các alkaloid khác được chuyển thành dạng muối sunfat hay muối clorua. Các muối này không tan trong xăng, dầu nên kết tủa phía dưới, cho bay hơi xăng dầu ta được bột nhão màu nâu. Có thể làm khô bột nhão này bằng cách sấy. Thông thường bột nhão côca chứa 40-50% côcain.

+ Cocaine clohydrat: Sau khi có bột nhão côca, muốn thu được côca người ta phải qua giai đoạn tinh chế để loại bỏ tạp chất và các alkaloid khác. Tuy nhiên, hiện nay người ta điều chế côcain bằng cách thủy phân alkaloid toàn phần của lá côca để thu được ecgonin, sau đó methyl hóa và benzoyl hóa để thu được côcain. Bằng cách này, người ta thu được côcain với hiệu suất cao hơn. Ngoài ra, côcain còn có thể được điều chế bằng phương pháp bán tổng hợp và tổng hợp toàn phần mà không nhất thiết phải đi từ nguyên liệu ban đầu là lá côca nữa.

Cocainclohydrat tinh khiết là loại bột kết tinh màu trắng, tơi xốp như tuyết với những tinh thể nhỏ mịn màng. Tuy nhiên, trên thị trường có thể gặp ở những dạng màu hơi ngà hoặc xám, tùy thuộc vào mức độ tinh khiết của nó, để lâu nó bị hút ẩm chảy nước. Chất cocainclohydrat tan được trong nước. Những người nghiện côcain vẫn thường dùng cả hình thức hít lẫn hình thức tiêm vào tĩnh mạch. Hít côcain bằng mũi thì

gây ra cảm giác hưng phấn tức thời, mức độ hưng phấn tối đa sẽ đạt được sau khi hít khoảng 15-30 giây. Hiện nay, nhiều con nghiện đang có xu hướng dùng kết hợp côcain với các chất ma túy khác để tăng độ khoái cảm. Ví dụ chất speedball là một hỗn hợp giữa hêrôin và côcain, nó có tác dụng rất mạnh và được nhiều con nghiện đang thích dùng.



Côcain tinh thể màu trắng (White cocaine)

+ Côcain bazơ: Chất cocaine bazơ thu được bằng cách hòa tan cocainclohydrat vào trong nước, sau đó cho tác dụng với một chất kiềm. Để tách cocaine bazơ ra khỏi nước chúng ta dùng dung môi hữu cơ như ete, clorofooc... để tách chiết. Tiếp tục cho bay hơi dung môi thì ta sẽ có cocaine bazơ nguyên chất. Cocanie bazơ có tác dụng mạnh hơn côcain ở dạng nước clohydrat. Nó thường được sử dụng dưới dạng hít.

+ Crack: Là một dạng của côcain thu được bằng cách hòa tan cocainclohydrat vào trong nước, thêm natribicacbonat. Sau đó, đun nóng hỗn hợp trên lò điện siêu âm. Côcain được tạo thành dưới dạng những tinh thể nhỏ sáng bóng liên kết với nhau thành những khối nhỏ như những hòn đá cuội. Thực tế, crack không phải là côcain nguyên chất. Bởi vì, khi điều chế bằng phương pháp trên thì đã có một ít soda đã nằm trong đó. Sự có mặt của soda làm cho khi hút crack có những tiếng kêu tí tách. Chính vì thế, mà người ta gọi nó là crack. Crack có thể được dùng để hút hoặc để hít. Cả hai hình thức này đều có tác dụng gây hưng phấn tối đa. Crack là một sản phẩm được ưa dùng nhất trong các loại sản phẩm của côca.



Côcain cục (Crack)

Côcain là hợp chất thiên nhiên đầu tiên mà con người phát hiện được tác dụng gây tê của nó. Năm 1880, Anrep đã xác định được côcain có khả năng làm giảm hay làm liệt các đoạn cuối của các dây thần kinh cảm giác và ức chế sự dẫn truyền qua các sợi

dây thần kinh đó. Ngoài tác dụng đối với hệ thần kinh ngoại biên, côcain còn có tác dụng rõ rệt lên hệ thần kinh trung ương. Trước hết, nó có tác dụng gây hoang tưởng, kích thích, sau đó có tác dụng ức chế thần kinh trung ương. Những con nghiện dùng côcain lâu dài thường gây ra rối loạn các chức năng của hệ thống thần kinh, hệ thống tiêu hóa, hệ thống tim mạch, hệ thống hô hấp. Nếu hít côcain nhiều, hít liên tục thì có thể làm cho niêm mạc mũi bị ăn mòn và bị thủng.

Do độc tính cao như vậy, nên trong y học hiện đại việc dùng côcain rất hạn chế, nó chỉ được dùng gây tê bề mặt trong nhãn khoa, tai mũi họng. Nếu dùng liều cao thì côcain gây ra ảo giác, chóng mặt và có thể tử vong do liệt hô hấp. Côcain là một chất độc mạnh có tác dụng kích thích thần kinh trung ương và gây nghiện cao nên rất nguy hiểm. Các con nghiện thường sử dụng côcain dưới dạng hút hay tiêm chích. Sau khi sử dụng, con nghiện bị kích thích có những phản xạ hưng phấn, khoái cảm và sau đó có thể bị mê man, bất tỉnh. Côcain được người nghiện sử dụng bằng cách hút, hít, uống, tiêm chích và bôi côcain lên những vùng cơ thể có khả năng hấp thụ.



Côcain dạng bột (Pharmacopoeia cocaine)

+ Hít côcain: Khi hít bằng mũi, ngay lập tức côcain được hấp thụ qua các mao mạch của niêm mạc mũi, miệng rồi thấm vào máu. Cách hít côcain rất đơn giản, người ta tiến hành như sau: Cho bột côcain lên một mảnh giấy hoặc mảnh kính hay mảnh gương nhỏ, dùng một ống nhỏ hoặc các ống tự tạo cuộn bằng giấy hoặc bằng tiền giấy, hít vào bằng lỗ mũi, mỗi lần khoảng 10mg. Người ta cũng có thể cho côcain vào lọ thủy tinh nhỏ có nắp kín, mỗi lần dùng thì mở nắp ra cho vào mũi hít. Lượng côcain được hấp thụ một cách nhanh chóng, tạo ra trạng thái kích thích cao độ. Người sử dụng có những kích thích và phản xạ hưng phấn, trạng thái này kéo dài từ 20 phút đến 90 phút. Khi cơn hưng phấn đó qua đi, thì một trạng thái hoàn toàn trái ngược xuất hiện thôi thúc các con nghiện tiếp tục sử dụng để khôi phục lại trạng thái hưng phấn, kích thích ban đầu. Kết quả dẫn đến nghiện đòi hỏi phải tăng liều và dễ dàng dẫn đến tình trạng ngộ độc. Nếu người nghiện ngừng sử dụng côcain, họ thường rơi vào tình trạng suy nhược cơ thể, khó có thể chịu đựng được.

+ Tiêm chích côcain: Những năm gần đây, người

nghiện thường tiêm chích côcain qua tĩnh mạch. Khi tiêm qua tĩnh mạch, người sử dụng sẽ đạt được sự hưng phấn nhanh hơn, mạnh hơn và rõ rệt hơn so với hít qua con đường mũi. Người nghiện ngày càng thích tiêm chích côcain hơn là hít, bởi vì tiêm chích qua tĩnh mạch rẻ tiền hơn và tác dụng nhanh hơn, mạnh mẽ hơn, tạo cảm giác hưng phấn “phê” nhanh hơn.



Côcain bao bì đóng dấu sno (tuyết)

+ Ngoài ra, một số người còn sử dụng côcain bằng cách xoa côcain vào các vùng nhạy cảm khác nhau. Côcain sẽ tác dụng lên các đầu dây thần kinh ngoại vi, gây tăng huyết áp, gây giảm nhịp tim, cùng với mức độ gây mất cảm giác ở những vùng xoa côcain, gây nên một phần kích cao độ.

b) Các chất ma túy tổng hợp toàn phần

Khác với thuốc phiện, morphine, hêrôin và các chất opiat khác, các chất ma túy tổng hợp toàn phần được điều chế từ các hóa chất trong phòng thí nghiệm. Về mặt cấu tạo hóa học chúng đơn giản hơn nhiều so với

morphine. Tuy nhiên, về tác dụng giảm đau, chúng có hiệu lực không thua kém, thậm chí có những chất còn có tác dụng mạnh hơn morphine. Các chất này có tính gây nghiện và khả năng bị lạm dụng rất cao. Ban đầu chúng được nghiên cứu để bào chế thuốc dùng trong y học thay thế morphine, nhưng do tính gây nghiện và tác dụng về tâm sinh lý giống với morphine, thuốc phiện, hêrôin và các chất opiat, nên các con nghiện vẫn thường dùng. Vì vậy, tạo ra một thị trường bất hợp pháp về các chất ma túy này. Nguồn cung cấp các chất này chủ yếu là từ các cơ sở hợp pháp.

- *Methadon*: Về mặt cấu tạo hóa học, methadon không giống với morphine, hêrôin và các chất opiat khác. Nó có cấu tạo hóa học đơn giản hơn nhiều so với morphine và hêrôin. Tuy nhiên, về tác dụng tâm sinh lý thì methadon giống như morphine và hêrôin. Trong mấy thập kỷ qua, methadon được sử dụng trong chương trình điều trị giải độc cho những người nghiện hêrôin, mặc dù tác dụng của methadon là một chất ma túy.

Như tất cả các chất ma túy, methadon có tính chất lệ thuộc xen lẫn với hêrôin. Methadon là một loại chất ma túy ngăn ngừa tình trạng mệt mỏi, buồn bực. Điều quan trọng hơn là, methadon có hiệu lực kể cả khi được uống, không nhất thiết phải tiêm tĩnh mạch hay hút như hêrôin và morphine. Methadon có hiệu lực kéo dài tới 24 giờ. Tính năng này khiến methadon có tác dụng trong việc kiểm chế sự nghiện ma túy thường

xuyên¹.



Chất methadon

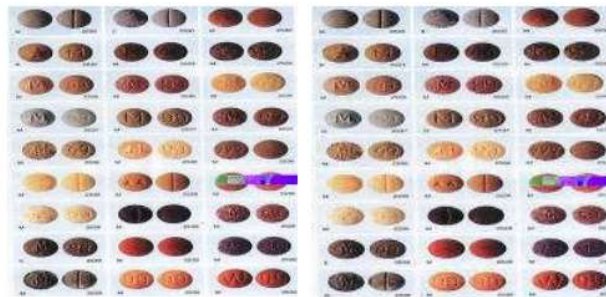
- *Pethidine*: Pethidin là sản phẩm tổng hợp toàn phần, có cấu tạo hóa học không giống với morphine và các chất opiat khác, nhưng lại có tác dụng giảm đau và tác dụng tới tâm sinh lý giống như morphine, ít độc và ít gây nghiện hơn, nên nó là một trong những chất

1. Theo ông Trần Xuân Sắc, Trưởng phòng 06, Cục Phòng, Chống tệ nạn xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thì methadone hiện nay được coi là một loại ma túy hợp pháp, công thức của nó giống các loại ma túy thuộc nhóm opiat (hêrônin là một loại ma túy thuộc nhóm này). Hợp pháp vì con người sản xuất ra để thay thế các loại ma túy bất hợp pháp khác của nhóm opiat. Nhấn mạnh điều này vì, rất nhiều người nhầm đây là thuốc cai nghiện.
<http://tuvanmatuy.com/methadone/>

được sử dụng rộng rãi nhất thay thế morphine. Chất pethidin tồn tại dưới dạng tinh dầu lỏng, để lâu lắng đọng dưới dạng tinh thể. Pethidin còn có dẫn chất pethidin hydrochloride, công thức hóa học của dẫn chất là $C_{15}H_{21}NO_2.HCl$. Chất pethidinhydrochloride tồn tại dạng bột tinh thể màu trắng, nhiệt độ nóng chảy là $186^{\circ}C-190^{\circ}C$. Tan nhiều trong nước, trong cồn etylic và clorofooc và hầu như không tan trong ete. Nó thường được dùng dưới dạng thuốc tiêm 2ml chứa 100 mg pethidin hoặc viên nén.

- *Pentazocin*: Pentazocin được sử dụng làm thuốc giảm đau, có hiệu lực mạnh hơn morphine, nhưng lại ít độc và ít nguy hiểm hơn. Tuy nhiên, nó vẫn bị lạm dụng và gây nghiện.

- *Lysergide (LSD)*: Lysergide tồn tại dưới dạng bột tinh thể màu trắng, nhiệt độ nóng chảy từ $80^{\circ}C-85^{\circ}C$. Hòa tan trong nước, trong cồn metylic, lysergide là một trong các loại ma túy gây ảo giác mạnh nhất mà loài người biết đến.



Viên Methamphetamine (LSD)

M = Methamphetamine



A = Amphetamine

E=Ephedrine F=Fenproporex

Các viên ma túy tổng hợp ("thuốc lắc" LSD)

Tính gây ảo giác của nó được khám phá vào năm 1930 và người ta đã sử dụng nó nhiều năm để điều trị các bệnh rối loạn thần kinh. Lần đầu tiên lysergide được phát hiện, lưu hành trên thị trường bất hợp pháp vào năm 1960. Các sản phẩm lysergide thường tồn tại ở các dạng khác nhau. Người ta thường nhỏ một ít giọt lysergide vào các loại chất hấp phụ như giấy lọc, gạc, bông, viên đường, bột phụ gia dược liệu

trong viên con nhộng vỏ gelatin. Đôi khi nó còn ở dạng viên nén có kích thước, hình dạng, màu sắc khác nhau.

Hàm lượng lysergide trong các viên thường dao động từ 20-50 microgam (1mg = 1.000 microgam). Các viên trên cực kỳ nhỏ thịnh hành vào những năm 1970 có đường kính 1,6mm, thường chứa hàm lượng 100 microgam lysergide trong 1 viên. Những năm 1980, trên thị trường nhiều nước thường gặp lysergide tồn tại ở dạng viên giấy. Người ta nhỏ một ít giọt dung dịch lysergide vào trong viên giấy có diện tích khoảng 5mm² tương đương với số lượng 30-50 microgam lysergide.

Chất gây ảo giác lysergide là một chất bán tổng hợp được phát hiện một cách ngẫu nhiên. Lysergide là diethylamin của axitlysergic. Trong quá trình bán tổng hợp các alkaloid có trong nấm cựa mạch trần có tác dụng cầm máu tử cung và chữa bệnh đau nửa đầu. Một hiện tượng bất ngờ xảy ra tại phòng thí nghiệm của hãng dược phẩm Thụy Sĩ CIBA nổi tiếng vào năm 1943 khi Giáo sư Hotman bỗng nhiên cười to, cười liên tục trong phòng thí nghiệm trong lúc ông đang tiến hành các phản ứng để điều chế các alkaloid nói trên. Sau đó, các nhà khoa học đã tìm ra nguyên nhân và xác định được tác dụng gây cười này đối với giáo sư là do chất lysergide được tạo ra trong quá trình phản ứng. Khi thủy phân các alkaloid của nấm cựa mạch trần thì được axitlysergic từ chất này bằng phản ứng axit hóa đã được chất lysergide và chính chất này với

liều lượng rất nhỏ đã gây ra những trận cười trên. Lysergide có tác dụng gây ảo giác rất mạnh với liều 50 microgam. Nó được dùng để chữa một số trường hợp bị bệnh tâm thần phân lập.

Các nhà khoa học đã tiến hành điều chế hàng loạt các dẫn chất khác nhau của lysergide, nhằm vào các mục đích khác nhau. Một số phòng thí nghiệm của Cơ quan Tình báo Trung ương Mỹ (CIA) đã điều chế lysergide nhằm sử dụng vào mục đích tình báo. Do lysergide có tác dụng gây ảo giác và làm sai lệch tinh thần rất mạnh, nên đã gây ra nhiều cái chết đau đớn cho người sử dụng. Có người do sử dụng lysergide cảm thấy mình rất anh hùng, rất dũng cảm nên đã nhảy từ nhà cao tầng xuống mặt đất, có người lao đầu vào đoàn tàu hỏa đang chạy... Hiện nay lysergide là chất gây ảo giác rất mạnh và rất nguy hiểm. Chỉ cần dùng một liều từ 20-500 microgam là đủ gây ra những hoang tưởng.

Hiện nay, trên thị trường “đen” xuất hiện một số loại ma túy tổng hợp (lysergide) mới với những tên gọi khác nhau:

+ Ma túy “đá” là một loại ma túy tổng hợp xuất hiện đầu tiên tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh vào những năm 2006 - 2007. Đó là một loại ma túy tổng hợp, tồn tại dưới dạng tinh thể kết tinh từ dẫn chất amphetamine, niketamid, methamphetamine...

Sự có mặt của “cái chết lạnh” này đã làm thay đổi hoàn toàn sự chế ngự của thuốc lắc - loại ma túy tổng hợp vốn được giới ăn chơi ưa chuộng một thời. Dân

chơi đồ xô đi mua “đá” ngày một nhiều hơn. Có ma lực như vậy là bởi độ “phê”, độ ảo do nó đem lại gấp nhiều lần so với thuốc lắc, ketamin... trước đây. Ngôn từ được dân chơi ám chỉ mỗi khi sử dụng ma túy “đá” là “đập đá”. Tuy nhiên tại một số địa phương khác, cách gọi trên còn được dân chơi biến thể thành “phá núi”, “phá đá”... “Chấm” là đơn vị dùng để định lượng cho ma túy “đá”. Mỗi “chấm đá” có hàm lượng tương đương với 1 gam, một “áo” như cách gọi của ketamin.



Ma túy “đá” - cái chết lạnh

“Chấm đá” gồm nhiều cánh nhỏ có kích thước, hình dạng tựa như cánh mỳ chính. Số “chấm đá” này được các đối tượng đầu nậu đựng bên trong túi ni lông nhỏ trong suốt. Việc sử dụng ni lông trong suốt để đựng “đá” nhằm giúp dân đi mua “đá” không phải tốn nhiều thời gian trong quá trình kiểm định hàng.

Mỗi một “chấm đá” được dân “đập đá” (khoảng 7 đến 8 người) sử dụng hết trong vòng khoảng 6 đến 8 tiếng. Tuy nhiên, thời gian sử dụng “đá” cũng sẽ thay

58

đổi theo độ “phê” của dân “đập đá” trong lúc sử dụng. Giá của “đá” màu ngà vàng trên thị trường đen hiện dao động trong khoảng từ 1.600.000 đồng đến 1.800.000 đồng, còn đối với “đá” trắng thì đắt hơn, khoảng 200.000 đồng.

Dụng cụ chính để “đập đá” là chiếc bình thủy tinh - loại dụng cụ vốn được sử dụng trong các thí nghiệm hóa học hoặc bình nhựa do chính dân “đập đá” chế tác ra.

Bình “đập đá” luôn được đổ lưng mực nước, để cản lại làn khói chết người do ma túy “đá” tạo ra (theo giải thích của dân “đập đá”). Trên thân bình có gắn chiếc tẩu dài khoảng 60 đến 80 cm. Chóp của bình “đập đá” được đính thêm một chiếc “coóng” - cách gọi của dân chơi miền Bắc (“nỏ” - theo ngôn từ của miền Nam) với chức năng đựng “đá”. Luồng khí trắng kết quả từ việc đốt các muống “đá” sẽ được tuồn vào bên trong bình “đập đá” rồi sau đó mới theo tẩu tuồn vào khí quản của người sử dụng.

Điểm đáng chú ý và khác biệt lớn nhất giữa dân “đập đá” và dân “bay lác” là ở chỗ, trong quá trình “chơi”, dân “đập đá” không bao giờ thích bật nhạc âm ỉ như dân “bay lác” vẫn thường làm. Trong khi “phê”, dân “đập đá” thường kể những chuyện tào lao không rõ nội dung, cốt truyện.

Mặc dù dân “đập đá” giảm độ tác hại từ khí “đá” gây ra bằng cách hút gián tiếp thông qua bình lọc đựng nước, tuy nhiên nó vẫn có độ tàn phá hệ thống dây

thần kinh, hủy hoại não bộ gấp nhiều lần so với thuốc lắc. Người sử dụng “đá” thường xuyên sẽ nhanh chóng bị các triệu chứng như: mất ngủ, rối loạn hệ thống thần kinh, loạn thị, suy nhược cơ thể, v.v.. Hơn hết, nếu người hút “đá” trong thời gian dài sẽ rất dễ có nguy cơ đột quỵ do hiện tượng thiếu máu não, tăng nhịp cơ tim gây ra.

+ “Bùa lười” - hay “tem thư”, “viên giấy”... đó chỉ là tên gọi đường phố mà dân chơi đặt cho một loại ma túy có tên khoa học là lysergic acid diethylamide đã xuất hiện từ lâu ở nước ngoài và nước ta cũng đã cấm sử dụng, buôn bán - vận chuyển từ lâu. “Bùa lười” là cách gọi của dân “chơi” áp cho loại ma túy dạng miếng dán mới xuất hiện nhỏ lẻ trên thị trường đen trong thời gian qua. Chính cái tên gọi này đã kéo theo việc dân sử dụng “bùa lười” thường được gọi là “đoàn phù thủy”, các thành viên tham gia là “phù thủy” hay “phù thủy gia” thay vì cách gọi “phi hành đoàn” (dùng cho dân sử dụng thuốc lắc), “đoàn leo núi” (dùng cho dân sử dụng ma túy “đá”) như trước đây. Mặt khác, ngoài tên gọi trên, một số dân chơi còn gọi “bùa lười” là “tem thư”, “phai”, “kẹo dán”, “trip”... Mỗi miếng “bùa lười” thông thường có kích thước khoảng 1,5cm x 1,5cm. Giá bán lẻ của nó hiện nay dao động từ 150.000 đồng - 200.000 đồng/miếng.



"Bùa lưới" - LSD

Khác với các loại ma túy tổng hợp dạng nước (GHB), dạng viên (thuốc lác), dạng bột (hàng đá)... "bùa lưới" được gắn một lớp nilon mỏng có khả năng tan trong nước trên bề mặt. Đồng thời, nó có tác dụng trực tiếp vào cơ thể người sử dụng thông qua cơ quan vị giác (lưỡi). Đáng chú ý, thời gian mà "bùa lưới" tan hết trong miệng các "phù thủy" thường là 2 - 3 tiếng. Song, "thuốc" phát huy tác dụng thì chỉ cần cách thời điểm dính "bùa lưới" chưa đầy 5 phút là đủ (thậm chí còn sớm hơn khi có rượu, bia kích thích). Các "phù thủy" sau khi chơi "bùa lưới" sẽ "phê" trong vòng 6 tiếng. Mặt khác, để tăng thêm độ "phê", ảo giác, các "phù thủy" thường nạp thêm rượu, bia hoặc nước suối - đối với dân không có thể lực. Mọi ảo giác như nhìn một tivi thành hai, cảm nhận như đang bay trên mây, cười trên chổi... kể đó cũng xuất hiện.

Đặc điểm để phân biệt với các loại ma túy tổng hợp

thông thường khác đó chính là việc các “phù thủy” sau khi dính “bùa lười” chỉ thích tiếng nhạc nhảy được mở nhỏ nhẹ (không chất chúa, đình tai như dân “lắc”, “nước biển” vẫn thường thích), khoảng không gian xung quanh thì vắng lặng, đèn mờ ảo, không có ánh sáng trắng (như nhà nghỉ, quán karaoke phòng riêng). Bên cạnh đó, “bùa lười” thường làm bạn với nhóm “đập đá” vì tác dụng của “bùa lười” hiện được nhiều dân chơi ví như chất xúc tác kích hoạt thêm độ phê sau khi đã sử dụng ma túy “đá”.

Loại ma túy “bùa lười” trên hiện chưa được dân nghiện sử dụng rộng rãi bởi số lượng các đầu nậu có loại ma túy này không nhiều. Lượng hàng nhập về chỉ lẻ tẻ theo con đường “xách tay”, tiểu ngạch. “Bùa lười” thuộc nhóm chất gây ảo giác điển hình, kích thích rất mạnh tới não bộ, làm tăng nhịp tim cơ thể người sử dụng. Hệ thần kinh của người khi bị thuốc tác dụng sẽ nhanh chóng bị kích động mạnh. Hiện tượng ảo giác, lung linh huyền ảo cũng như rùng rợn theo đó cũng xuất hiện. Ví dụ như đang đứng trên tầng 5 nhìn xuống tầng 1 chỉ có cảm giác cách 1m chiều cao mà thôi, nhìn một tivi thành 2-3 chiếc...

“Bùa lười” vốn dĩ là một chất không màu, không mùi, kết tinh dạng bột. Tuy nhiên, thời gian qua, các dân chơi nước ngoài thường tẩm chất trên vào giấy để tạo ra đặc thù của “bùa lười” hiện nay. Đặc biệt, nếu sử dụng nhiều, con người sẽ rất dễ phụ thuộc vào nó, hành vi nhân cách theo đó bị rối loạn. Nguy cơ tử vong

là rất cao đối với người sử dụng bị sốc, không được cấp cứu kịp thời. “Bùa lười” là loại ma túy rất độc hại, nó có đặc tính kích thích ảo giác cũng như gây hại nhất hiện nay trong bảng thống kê các chất ma túy tổng hợp. Do vậy, giới trẻ cần phải cảnh giác trước những hệ lụy do nó gây ra. Do vậy, mặc dù mới xuất hiện lẻ tẻ, song bên cạnh việc giới trẻ phải cẩn trọng trước sự mê hoặc của “bùa lười”, các cơ quan chức năng cần chung tay ngăn chặn nguy cơ bùng phát dạng ma túy mới này.

+ Ma túy “Nước biển” (GHB) - không phải là dạng ma túy mới, đó chỉ là cách chiết xuất lysergide dưới dạng nước lỏng. Tuy nhiên, nếu sử dụng lâu dài loại ma túy này có thể bị phát điên. Thực ra không có loại ma túy nào tên là “Nước biển”, đó chỉ là cách gọi dân dã của giới nghiện mà thôi. Bản chất ma túy “Nước biển” là chất hóa học tổng hợp có tên đầy đủ là gamma hydroxy axit butyrat, viết tắt là “GHB”. Hợp chất này được sản xuất dưới dạng nước hoặc sirô nên khả năng thẩm thấu vào máu và tác động lên hệ thần kinh nhanh hơn các loại khác. Đây không phải là dạng ma túy mới vì bản chất chúng vẫn là ma túy tổng hợp gây kích thích thần kinh ảo giác. Chẳng qua, chúng được chiết xuất dưới dạng khác thông thường. Dạng nước này vẫn không bằng dạng tiêm chích, vì khi tiêm chích chúng trực tiếp đi vào máu, nhanh chóng chuyển lên hệ thần kinh trung ương, não.



Bình “đập đá” do “dân chơi” tự chế và ma túy “nước biển” (GHB)

Các chế xuất GHB này có xuất xứ tại Thái Lan, Mianma và các nước khu vực lân cận từ vài năm nay¹. Tuy nhiên, chúng không được ưa chuộng do thuốc được đựng trong lọ, gây ra sự cồng kềnh, khó vận chuyển. Chính vì vậy, thị trường ma túy tổng hợp ở các nước trong khu vực thường thiên về dạng viên nén nhiều hơn. Những năm gần đây, ma túy “nước biển” - GHB đã được nhiều “dân chơi” (ở nước ngoài) ưa chuộng, sử dụng trong các cuộc ăn chơi thác loạn. Do đó nó đã bị cấm. Còn tại Việt Nam, sự bành trướng của “nước biển” trong thời gian qua là không lớn. Nó chỉ mới xuất hiện và được dân chơi biết đến khoảng năm 2010 trở lại đây. “Nước biển” mà một bộ phận “dân chơi” sử dụng ở Hà Nội thời gian qua thường được đựng trong các chai nhựa có dung tích dao động từ 50 - 100ml. Song bên cạnh đó, có một số “đầu nậu” còn nhập nguyên các chai loại to (500 - 750ml) từ nước ngoài về chia nhỏ ra để phân phối cho khách hàng. Mỗi chai “nước biển” loại 50ml có giá dao động từ 800.000 đồng - 1.400.000 đồng.

1. <http://www.nationmaster.com/>

Trong mỗi buổi thác loạn, dân chơi có sức thì cũng chỉ uống được 2-3 nắp chai “nước biển” (khoảng 10ml) là “phê”.

Về cơ chế gây nghiện của ma túy “nước biển” - GHB, chính chuỗi hydroxy axit khiến hoạt chất trở nên linh động, dễ kết hợp với các hóa chất khác, tạo ra sự kích thích thần kinh. Chính vì vậy, khi sử dụng GHB sẽ khiến con người cảm thấy tỉnh táo, không thấy buồn ngủ, đặc biệt là khả năng ảo giác như không ăn vẫn không cảm thấy đói (do thuốc có tác dụng huy động axit béo vào chu trình kreps tạo ra ATP năng lượng cho mọi hoạt động của cơ thể). Ảo giác còn thể hiện ở chỗ, nhạc càng to, càng cảm thấy bé, cảm giác hưng phấn cực độ, rất dễ bị kích động dẫn đến hành hung người khác... Có lẽ vì thế mà những người sử dụng ma túy tổng hợp sau đó thường hay gây gỗ đánh nhau, đập phá. Một điểm đáng lưu ý đó là, ma túy tổng hợp GHB rất khó phát hiện khi hòa vào nước, vì vậy, những bạn trẻ khi tham gia các bữa tiệc sinh nhật, nhất là các bạn nữ nên cảnh giác với những đồ uống từ những đối tượng có nghi vấn. Nếu chẳng may uống phải thứ nước này, bạn nữ có thể không làm chủ được hành vi, hậu quả sẽ khôn lường. Nhưng điểm nguy hiểm nhất của loại ma túy tổng hợp này là để lại những ảnh hưởng cực nghiêm trọng về sau. Ngoài khả năng gây nghiện ma túy “nước biển” - GHB còn làm suy kiệt cơ thể và rối loạn tâm thần. Có những người sau một thời gian dài sử dụng ma túy tổng hợp đã không còn làm chủ được hành vi của mình mà dân gian thường gọi là người điên. Họ có

khi cởi quần áo chạy ra ngoài đường, thậm chí cười nói vô cớ.

- *Amphetamine*: Là chất lỏng, không màu, bay hơi chậm, hấp thụ CO₂ trong không khí tạo thành cacbonat. Nhiệt độ sôi 200°C - 203°C, hòa tan trong nước theo tỷ lệ 1/50, tan trong cồn etylic, clorofooc và ete, tan hoàn toàn trong các axit. Trên thị trường, amphetamine tồn tại dạng bột, dạng viên con nhộng, dạng viên nén, dạng ống thuốc tiêm.

Amphetamine lần đầu tiên được tổng hợp vào năm 1887, nhưng mãi đến năm 1932, các nhà dược học Mỹ mới sử dụng amphetamine làm thuốc giãn phế quản, có tác dụng kích thích hệ thần kinh trung ương rất mạnh, dưới tên gọi là "Benzedrin". Amphetamine làm co các mạch máu ngoại biên, tăng co bóp của tim, tăng huyết áp. Với liều vừa phải, amphetamine có tác dụng làm tăng khả năng lao động chân tay và lao động trí óc, làm giảm chứng buồn ngủ, tăng sức lực, amphetamine còn có tác dụng chữa chứng bệnh trầm uất.

Những năm 1960, 1970 amphetamine được dùng rộng rãi trong giới sinh viên, học sinh trong các kỳ thi căng thẳng, làm thuốc giảm béo, thuốc chống đói. Hiện nay, điều chế được nhiều chất có cấu trúc hóa học gần giống amphetamine, được gọi là nhóm amphetamine, có tác dụng kích thích thần kinh mạnh hoặc gây ra các ảo giác, trong đó điển hình là ecstasy (MDMA: methylenedioxy methamphetamine), được dùng hợp pháp ở Mỹ. Trong Chiến tranh thế giới thứ 2, quân đội Đồng minh đã dùng loại này để chống buồn ngủ, vào cuối

những năm 1970 ecstasy trở thành loại ma túy phổ biến trên toàn thế giới, do chúng có nhiều tác hại đến sức khỏe nên bị cấm lưu hành và sử dụng.

Nguồn MDMA từ nước ngoài vào Việt Nam chủ yếu qua các tuyến biên giới Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia, đường hàng không quốc tế và đường bưu điện. Việc xuất hiện nhiều MDMA trên thị trường hiện nay phần lớn do tính siêu lợi nhuận của nó. Theo tài liệu nước ngoài, chỉ cần 1.000 USD để mua hóa chất là có thể sản xuất được 1 kg ma túy tổng hợp, bán với giá 20.000 USD. Tại Việt Nam, một viên ma túy tổng hợp có giá bán từ 300.000 - 700.000 đồng, tùy theo hàm lượng chất ma túy MDMA.

Ma túy tổng hợp MDMA, với các tên gọi viên lắc, thuốc điên, viên chúa, viên hoàng hậu, max, xì cạp, ecstasy, mecsydes... có thể gây nghiện gấp 50 lần so với thuốc phiện, 5 lần so với hêrôin. Theo Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Bộ Công an thì, đây là loại ma túy tổng hợp không có gốc tự nhiên, mà được tổng hợp và sản xuất bí mật từ các loại tiền chất ma túy (hóa chất) và được đóng, dập dưới dạng viên nén, viên con nhộng, có kích thước, hình dạng giống như các loại thuốc chữa bệnh thông thường, gọn nhẹ, dễ vận chuyển, dễ cất giấu. Chính vì vậy mà người sử dụng không cần phải đến các ổ chứa, chủ chứa, nơi ẩn khuất, không phải dùng bơm kim tiêm, giấy bạc, bật lửa, không sợ lây truyền các bệnh viêm gan, lao phổi, HIV/AIDS... Khi con nghiện đến tụt theo mức độ người nghiện uống 1-2 viên.

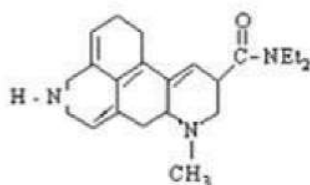


Ma túy tổng hợp kích thích gây ảo giác (MDMA)

MDMA là chất ma túy tổng hợp rất nguy hiểm, gây ảo giác giả tạo, tác động trực tiếp lên hệ thần kinh thị giác, hệ thần kinh vận động, không phân biệt sáng tối, không còn khái niệm về thời gian và không gian, gây ra những cơn co cơ ở các vùng đầu, mặt, cổ và các chi. Vì vậy đối tượng sử dụng loại ma túy tổng hợp này có thể “lác” thâu đêm không biết mệt, dẫn đến sai lệch về nhận thức và hành vi như hò hét, cởi quần áo, dâm ô, mại dâm..., gây ảo giác bay bổng dễ tự sát, gây tai nạn giao thông và các hành vi cướp của, giết người và không loại trừ số đối tượng đua xe sử dụng MDMA. Khi hết thuốc thân xác rã rời, nhức mỏi, choáng váng, nôn nao, cảm thấy chán nản, phiền muộn, gây ra nhũn não, mất trí nhớ... luôn đòi hỏi phải có ma túy.

- *Methamphetamine*: Là chất lỏng, không màu, bay hơi chậm, nhiệt độ sôi 214°C, ít tan trong nước, tan nhiều trong dung môi hữu cơ. Nó thường được sử dụng dưới dạng muối amphetaminelohydrat. Đây là chất tồn tại ở

dạng bột kết tinh màu trắng, dễ tan trong nước, khó tan trong dung môi hữu cơ. Là chất ma túy hiện nay đang được sử dụng rộng rãi trên thế giới, methamphetamine là một loại chất ma túy rất nguy hiểm, khi sử dụng con người luôn có xu hướng hành động mang tính bạo lực, hay còn gọi là “ma túy bạo lực”. Nó được sử dụng dưới dạng viên nén, viên con nhộng dạng thuốc tiêm hay dạng bột.



Acid 2-etylamid lysenic (LSD)

Công thức hóa học của Methamphetamine

Methamphetamine gây kích thích mạnh ở thần kinh trung ương, tạo ra sinh lực và trạng thái tâm lý phấn khích. Có thể được sử dụng bằng cách uống hoặc tiêm, nếu dùng nhiều sẽ gây bệnh hoang tưởng.



Methamphetamine (dạng lỏng)

- *Mephedrone*: Là tiền chất để tổng hợp nên hợp chất gây nghiện, còn gọi là ma túy tổng hợp. Dân “chơi” gọi là ma túy tổng hợp “meo meo”. Hiện nay ở nước ta, chưa có nhiều tài liệu hay công bố nghiên cứu khoa học chuyên sâu nào về các chất ma túy tổng hợp “meo meo”. Mephedrone trước đây được sản xuất để chữa bệnh suy nhược cơ thể, trong một số trường hợp mất ngủ, có tác dụng như loại thực phẩm chức năng, nhưng một số người lợi dụng để sản xuất ma túy tổng hợp từ đầu thế kỷ XX. Công ước về các chất hướng thần năm 1971 đã cấm sử dụng loại thuốc này, vì thế, chất này không được sử dụng trong y học. Công thức hóa học là 4-methylmethcathinone (4-MMC) hay 4-methylephedrone, kích thích thần kinh ảo giác, gây nghiện, hưng phấn tâm thần, suy nhược cơ thể, dùng quá liều tăng huyết áp, vỡ động mạch (đột quỵ) và tử vong.

Những người nghiện thường sử dụng chất này trong các sàn nhảy, vũ trường để kích thích ảo giác,

nhạc càng to, càng cảm thấy bé, cảm giác hưng phấn tột cùng, dễ bị kích động dẫn đến hành hung người khác, thậm chí còn tự cấu xé bản thân trong vài tiếng đồng hồ. Nhận biết chất này không dễ, nhất là khi bị hòa tan vào rượu có tác hại đặc biệt nguy hiểm đến tính mạng, các bạn trẻ nên cảnh giác với đồ uống từ những đối tượng nghi vấn. Khi uống vào, sẽ có những hành động không thể lường trước được hậu quả.



Ma túy “meo meo” 4-methylmethcathinone (4-MMC)



Một gói bột “meo meo”

Ma túy “meo meo” là chất đặc biệt nguy hiểm cho sức khỏe con người khi sử dụng. Chất này bắt đầu được sử dụng rộng rãi vào tháng 1-2008, từ Ixraen. Đến cuối năm 2008, đầu năm 2009, chất này xuất hiện tại nhiều nơi trên thế giới, hiện được sản xuất từ các phòng thí nghiệm của Trung Quốc, sau đó lan ra các nước châu Âu, nhất là Anh, Pháp... Ma túy “meo meo” rất đa dạng, có dạng bột, dạng viên, dạng nhộng; trong đó, dạng viên và dạng bột thường được người nghiện sử dụng nhiều hơn.

Khi sử dụng chất này, nó tăng độ cảnh giác thức tỉnh, khoái cảm, cảm giác bị kích thích mạnh, muốn nói, cõi mở, hưng phấn tâm thần quá mức. Ngoài ra còn có tác dụng phụ, lo âu, hoang tưởng ảo giác, co giật, tăng nhịp tim, co cơ, run, rối loạn thần kinh do nhiễm độc mãn tính. Đặc biệt nguy hiểm, gây ra chết người ngay lập tức nếu dùng chung với các chất gây nghiện khác, hoặc bỏ vào rượu. Nếu dùng quá liều, hay cơ thể người dùng không thích ứng sẽ dẫn đến tử vong ngay lập tức, chậm nhất là sau 18 tháng, người dùng loại thuốc này có ảo giác kéo dài, kích động, trầm cảm... dần dần nguy hiểm đến tính mạng.

- *Các chất ma túy là thuốc ngủ có tính gây nghiện.*

+ Các chất barbiturate: Là một nhóm chất ma túy, có tính chất gây ức chế. Chúng có nhiều tên gọi khác nhau. Việc sử dụng các barbiturate đặt dưới sự kiểm soát của các cơ quan bảo vệ pháp luật. Bởi vì, chúng là những chất gây nghiện, đồng thời nếu sử dụng bừa bãi sẽ gây triệu chứng mất trí nhớ, nói ngọng, gây ảo giác, đần độn và tổn thương đến hệ tuần hoàn. Sử dụng liều cao có thể gây tử vong.



Thuốc ngủ Barbiturate

Thuốc ngủ Barbiturate là một nhóm gồm rất nhiều chất, được điều chế từ khung cơ bản là axit barbituric. Về phương diện y học, các barbiturate được dùng làm thuốc ngủ, thuốc tê và thuốc chống co giật. Những thuốc này được xếp loại tùy theo thời gian tác dụng lâm sàng như: thuốc có hiệu lực lâu, hiệu lực trung bình, hiệu lực ngắn và cực ngắn. Hiện nay, có hơn 2.500 loại thuốc ngủ là chế phẩm của barbiturate, chúng đều là những chất tổng hợp toàn phần. Trong số này có 12 loại được đặt dưới sự kiểm soát quốc tế theo Công ước về các chất hướng thần năm 1971.

+ Thuốc ngủ Methaqualone: Là chất bột tinh thể màu trắng, nhiệt độ nóng chảy 250°C, tan trong nước, trong cồn etylic. Methaqualone lần đầu tiên được sản xuất vào năm 1951 và đến năm 1965 được dùng rộng rãi như một loại thuốc ngủ, không gây nghiện, được sử

dụng hợp pháp ở nhiều nước. Lúc đầu, người ta thấy methaqualone có ích, nhưng sau đó đã phát hiện ra tính gây nghiện của nó. Việc nghiện và lạm dụng loại thuốc này ngày càng tăng đã làm cho rất nhiều nước phải cấm dùng. Chất này ở châu Mỹ đã cấm sử dụng thuốc này từ năm 1983. Hiện nay việc buôn bán và sử dụng thuốc này được coi là bất hợp pháp. Nó được liệt kê vào hạng mục các chất ma túy trong Công ước về các chất hướng thần năm 1971.

Trên thị trường methaqualone là một thứ bột màu xám hoặc màu trắng có hàm lượng từ 30-70%. Màu sắc tùy thuộc vào độ nguyên chất của nó trong hỗn hợp. Dạng sản xuất có thể là viên nén hay viên con nhộng. Đôi khi nó được dùng pha trộn với hêrôin, trong những trường hợp này hàm lượng của methaqualone chỉ chiếm 30%. Tác dụng gây ngủ hoặc làm dịu thần kinh khi bị kích thích quá căng thẳng, là chất độc có tính gây nghiện cao.

+ Chất mecloqualon: Tính chất mecloqualon là chất rắn, dạng tinh thể, nhiệt độ nóng chảy 125°C-128°C, tan trong cồn etylic, ete, clorofooc và không tan trong nước, tồn tại dưới dạng bột, dạng viên nén, dạng con nhộng. Mecloqualon là chất tổng hợp toàn phần, lần đầu tiên được điều chế vào năm 1960 và được sử dụng hợp pháp ở rất nhiều nước để làm thuốc ngủ. Cũng như methaqualon lúc đầu người ta chưa thấy hết được tác dụng của mecloqualon. Sau này, các nhà khoa học mới

thấy rằng mecloqualon có tính gây nghiện và bị lạm dụng. Vì vậy, mecloqualon cũng chịu sự kiểm soát quốc tế theo Công ước về các chất hướng thần năm 1971.

Việc phát hiện những người nghiện thuốc ngủ barbiturate, methaqualon, mecloqualon và các loại thuốc ngủ khác được dựa vào các đặc điểm sau đây: Khi sử dụng đúng liều các loại thuốc ngủ barbiturate, methaqualon, mecloqualon thì người nghiện có vẻ thư giãn và vui vẻ hơn. Mặc dù, hoạt động và các phản ứng khác của cơ thể người nghiện chậm chạp hơn so với người bình thường. Với liều cao, người nghiện nói líu nhíu, nói lắp, đi đứng loạng choạng, có xu hướng đánh rơi các vật đang cầm trong tay và ngủ với giấc ngủ nặng nề. Trong một số trường hợp, khi dùng các loại thuốc ngủ trên làm cho người nghiện bất tỉnh. Những triệu chứng này tương tự như những người say rượu.

- *Các chất ma túy an thần có tính gây nghiện:* Các dẫn xuất của benzodiazepine là một nhóm thuốc tác dụng lên hệ thần kinh trung ương. Lần đầu tiên nó được sử dụng trong y học vào năm 1950. Các chất này có tác dụng làm giảm nỗi lo âu, giảm căng thẳng, an thần nhẹ. Nó thường được dùng cho những bệnh nhân luôn luôn lo âu, trầm uất, căng thẳng, dễ bị kích động, mất ngủ, rối loạn, co giật và những triệu chứng mệt mỏi, buồn bực. Với liều dùng thấp các chất này gây thư giãn, làm dịu thần kinh. Chúng còn có tác dụng phụ như: gây trạng thái buồn ngủ, phát ban, buồn nôn và các bất bình thường về máu. Nếu liều cao làm giảm chức năng hô

hấp, bất tỉnh, hôn mê, thậm chí gây tử vong. Sử dụng thuốc này trong một thời gian dài sẽ gây nghiện. Đây là nhóm thuốc an thần có nhiều chất và được sử dụng rộng rãi. Việc lạm dụng các thuốc này từ lâu đã trở thành mối lo ngại cho đời sống xã hội có tính quốc tế.

Tóm lại, các chất ma túy hiện nay trên thế giới và ở Việt Nam tồn tại dưới nhiều dạng khác nhau, nhưng phổ biến hiện nay đang được tội phạm mua bán cung cấp cho người nghiện sử dụng chủ yếu là thuốc phiện, heroin, các chất ma túy tổng hợp (còn gọi là “thuốc lắc”). Tệ nạn ma túy có tác hại nghiêm trọng đối với cộng đồng và xã hội. Có thể tổng hợp lại những tác hại của ma túy như sau:

- Khi ma túy tác động vào sự sống của con người thì cực kỳ nguy hiểm, các chất ma túy tác dụng trực tiếp đến tế bào thần kinh trung ương. Đầu tiên là ức chế vỏ não, sau đến hành tủy, cuối cùng là tủy sống.

- Các chất ma túy làm đảo lộn sự hưng phấn của trung tâm hô hấp, giảm tiết dịch tiêu hóa. Nghiện nặng có thể dẫn đến lao phổi, suy tim, suy thận, rối loạn tâm thần và hàng loạt các loại bệnh khác. Qua điều tra cho thấy một người nghiện ma túy mỗi ngày có thể tiêu tốn từ 100.000 đồng đến vài trăm ngàn đồng. Để có tiền tiêm chích ma túy nhiều phụ nữ đã dấn thân vào con đường xa đọa, trụy lạc.

- Ma túy và mại dâm đã trở thành bạn đồng hành gắn chặt với nhau. Việc dùng chung dụng cụ tiêm chích và quan hệ tình dục bừa bãi đã trở thành cầu nối

thuận lợi cho căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, lây truyền từ người này sang người khác, từ thể hệ này sang thể hệ khác.

- Có người dùng ma túy ắt có người cung cấp ma túy, để trốn tránh pháp luật và dành nguồn lợi từ ma túy cho mình, các băng đảng buôn bán ma túy hoạt động ngày càng tinh vi hơn, ác liệt hơn. Chúng sẵn sàng chống trả quyết liệt để có tiền hút, chích, ăn chơi. Chúng dùng nhiều thủ đoạn như dụ dỗ, mua chuộc, dọa nạt, thậm chí cưỡng bức dân lành để có thêm bạn đồng hành.

- Khi cơn nghiện đến, người nghiện không kiểm soát được hành vi của mình, họ sẵn sàng làm tất cả mọi thứ để thỏa mãn cơn nghiện. Ma túy làm cho người sử dụng không còn điểm dừng trong hành động, tội trộm cắp, cướp giật và nhiều tội ác man rợ khác đã xảy ra, đối tượng gây án thường là những người nghiện ngập.

- Ở đâu có người nghiện ma túy, ở đó có thể có nạn nhân là trẻ em. Ma túy với sự cám dỗ ma quái của nó đã trở thành một nạn dịch lây lan khắp toàn cầu. Ma túy sẵn sàng hủy diệt bất cứ ai đi trên con đường của nó, đến với nó dù chỉ một vài lần.

- Khi một người sử dụng chất ma túy sẽ có tác hại đối với bản thân trên các mặt sau:

+ Đối với hệ hô hấp: Các chất ma túy kích thích hô hấp, gây tăng tần số thở trong thời gian ngắn, sau đó sẽ gây ức chế hô hấp nhất là khi dùng quá liều, nhiều

trường hợp ngưng thở không cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong. Một số trường hợp sử dụng côcain có thể bị phù phổi cấp, tràn khí màng phổi, tràn khí trung thất, xuất huyết phế nang, nên tiểu phế quản tắc nghẽn, viêm phổi, lên cơn hen phế quản... một số trường hợp dẫn đến ung thư phổi.

+ Đối với hệ tim mạch: Các chất ma túy làm tăng nhịp tim, ảnh hưởng trực tiếp lên tim, gây co thắt mạch vành, tạo nên cơn đau thắt ngực, có thể gây nhồi máu cơ tim. Chất ma túy cũng gây nên tình trạng co mạch, làm tăng huyết áp, có người sau khi hút thử vài hơi cần sa đã bị nhồi máu cơ tim, gây tai biến hệ tuần hoàn.

+ Đối với hệ thần kinh: Sử dụng ma túy giai đoạn đầu có thể gây hưng phấn, lệ thuộc thuốc... sau đó sẽ xảy ra những tai biến như co giật, xuất huyết, đột quỵ...

+ Đối với hệ sinh dục: Hầu hết người nghiện ma túy khả năng tình dục giảm rõ rệt, và điều này còn tồn tại sau khi ngưng dùng thuốc một thời gian dài. Nam giới dùng ma túy lâu sẽ bị chứng vú to và bất lực, phụ nữ có thể bị rối loạn chu kỳ kinh nguyệt, tăng tiết sữa bất thường và vô sinh. Ngoài ra, người dùng ma túy còn bị những tác hại như hủy hoại tế bào gan, ảo thính, ảo thị...

- Khi một người sử dụng chất ma túy sẽ có tác hại đối với gia đình: Tệ nạn nghiện ma túy phá vỡ hạnh phúc của hàng vạn gia đình. Nhiều người nghiện ma túy đánh đập vợ con, chém giết bố mẹ, ông bà để đòi

tiền hút, chích ma túy, bán hết tài sản, thậm chí bán cả nhà ở để có tiền sử dụng ma túy, nhiều trẻ em phải bỏ học đi lang thang, nhiều người vợ phải ly dị vì người chồng nghiện ma túy.

- Tác hại của ma túy về mặt kinh tế và xã hội của đất nước:

+ Về kinh tế: Tệ nạn nghiện ma túy gây thiệt hại lớn về kinh tế cho đất nước. Với trên 300.000 người nghiện¹ hằng ngày dùng nhiều loại ma túy khác nhau, như hêrôin có giá 100.000 đồng/liều, có loại 30.000 đồng đến 70.000 đồng/liều, một số người nghiện phải dùng 3 lần/ngày, mỗi năm số người nghiện sẽ tiêu phí trên 6.000 tỷ đồng. Hằng năm Nhà nước phải chi một khoản ngân sách lớn cho công tác phòng chống ma túy như: Chi phí cho công tác tuyên truyền giáo dục phòng chống ma túy; Chi phí cho công tác vận động xóa bỏ cây thuốc phiện, cần sa; Chi phí cho công tác tổ chức cai nghiện tại cộng đồng, xây dựng và quản lý các trung tâm cai nghiện; Chi phí cho hoạt động kiểm soát ma túy ở biên giới, điều tra truy tố, xét xử tội phạm về ma túy; Chi phí cho các hoạt động hợp tác quốc tế trong công tác phòng chống ma túy; Chi phí cho việc giam giữ, cải tạo số người phạm tội về ma túy.

Tệ nạn nghiện ma túy ảnh hưởng đến an ninh quốc

1. Nguồn: Cục Phòng, Chống tệ nạn xã hội - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

gia, trật tự an toàn xã hội. Để có tiền sử dụng ma túy, hàng vạn người nghiện đã phạm tội trộm cắp, cướp của, giết người, buôn bán ma túy... Qua thống kê cho thấy 70% số vụ phạm tội hằng năm là do người nghiện ma túy gây ra hoặc có liên quan đến ma túy. Trong số những người bị bắt hằng năm vì phạm tội, có từ 30 - 50% số người phạm tội về ma túy, có năm, số người phạm tội về ma túy chiếm trên 70% số người phạm tội. Tội phạm và tệ nạn ma túy có liên quan chặt chẽ và là nguyên nhân để nạn cờ bạc, nghiện rượu, mại dâm... phát triển.

+ Về xã hội: Tệ nạn nghiện ma túy làm gia tăng số người bị nhiễm HIV/AIDS. Theo thống kê trong số những người bị nhiễm HIV thì có gần 70% là do nghiện hút ma túy. Vì vậy, ma túy là cầu nối làm gia tăng căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS. Ma túy phá hoại sức khỏe của con người, người nghiện dễ mắc các bệnh tim mạch, gan, thần kinh. Họ thường gầy còm, ốm yếu, kém ăn, kém ngủ, thần kinh rối loạn, trí nhớ kém, lười lao động... Khi dùng loại ma túy kích thích hoạt động hoặc gây ảo giác làm cho người nghiện có những nhận thức và hành động không phù hợp với đạo đức, tập quán và pháp luật nên dễ dàng phạm tội.

Tệ nạn ma túy tác động làm gia tăng nạn mại dâm (do sử dụng các chất ma túy kích thích). Tệ nạn nghiện ma túy làm gia tăng tai nạn giao thông, trong đó có nhiều vụ do người nghiện ma túy không làm chủ được tốc độ gây ra. Tệ nạn nghiện ma túy lan rộng trong thế

hệ trẻ, tác động xấu về đạo đức, lối sống, sức khỏe, tri thức của hàng vạn thanh thiếu niên, ảnh hưởng trực tiếp đến lực lượng lao động của xã hội, đến tương lai của dân tộc.

Theo kết quả điều tra xã hội học cho thấy 80% số người nghiện ma túy trả lời là họ sẵn sàng làm tất cả mọi việc kể cả phạm tội để có tiền thỏa mãn nhu cầu về ma túy. Vì vậy, họ đã làm suy sụp kinh tế gia đình, họ bị mất việc làm, mất uy tín trong gia đình, bè bạn và xã hội. Theo số liệu thống kê thì trong số người nghiện ma túy có 85,5% là đối tượng có tiền án, tiền sự¹. Do đó, ma túy là tác nhân gây mất trật tự an toàn xã hội, phá hoại hạnh phúc gia đình, sức khỏe và làm xuống cấp thuần phong mỹ tục.

1. Nguồn: Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Bộ Công an.

Phần 2

NHẬN DIỆN TÌNH TRẠNG NGHIỆN MA TÚY VÀ CÁCH PHÒNG TRÁNH

1. Nghiện ma túy và hậu quả, tác hại của việc nghiện ma túy

a) Các dấu hiệu nhận biết người nghiện ma túy

Người nghiện ma túy là người sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và bị lệ thuộc vào các chất này. Lệ thuộc vào ma túy có thể được hiểu là bị ràng buộc, bị chi phối bởi ma túy đến mức mất chủ động, mất tự do. Việc sử dụng ma túy diễn ra một cách thường xuyên, lặp đi lặp lại theo một quy luật (có sự thèm muốn không cưỡng lại được buộc phải tiếp tục dùng chất ma túy), có xu hướng tăng dần liều lượng (sử dụng nạp).

Có bốn con đường để đưa ma túy vào cơ thể: qua đường hô hấp; đường tuần hoàn; đường tiêu hóa; đường thấm thấu qua da, niêm mạc. Theo đó cũng có bốn hình thức sử dụng chất ma túy đó là:

Hút, hít các chất ma túy: Ma túy được đốt sinh ra dạng khí (khói) để hút, hít theo đường hô hấp và được hấp thụ vào máu sau đó chuyển lên não. Thí dụ hút thuốc phiện, hút sái thuốc phiện, hút các sản phẩm của cần sa; hít hêrôin, côcain... Dụng cụ để hút thuốc phiện thường là bàn đèn, hút các sản phẩm của cần sa là tẩu; hêrôin, côcain được đốt trên những tờ giấy bạc, khi khói bốc lên, các đối tượng nghiện dùng mũi để hít.

Tiêm, chích các chất ma túy: Thông qua tiêm, chích, ma túy được đưa trực tiếp vào máu, cơ thể hấp thụ qua đường tuần hoàn. Có ba dạng tiêm chích: tiêm ngay dưới da, tiêm bắp (tiêm vào bắp cơ) và tiêm trực tiếp vào tĩnh mạch. Thông thường các đối tượng nghiện thường dùng cách tiêm trực tiếp vào tĩnh mạch. Tiêm chích ma túy trực tiếp vào tĩnh mạch có tác dụng tức thì, với cường độ mạnh hơn vì một lượng lớn ma túy tới não cùng một lúc. Ví dụ tiêm chích nước sái thuốc phiện, morphine, hêrôin dạng nước... Việc dùng chung dụng cụ tiêm chích có nguy cơ lây truyền HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm khác rất cao.

Ngậm, nuốt, uống các chất ma túy: Ma túy được nuốt, uống, ngậm sau đó vào dạ dày, rồi tới ruột và tại đây được hấp thụ vào máu rồi chuyển lên não. Tác động của các chất ma túy bị giảm đi do độ axit mạnh ở dạ dày và sự phân hủy ở gan. Sự hấp thụ ma túy xảy ra chậm. Hình thức này được sử dụng chủ yếu đối với các chất ma túy tổng hợp dưới dạng viên nén, viên con nhộng như: amphetamine, methamphetamine,

ecstasy... Cách thức sử dụng tương đối thuận lợi, có thể sử dụng ở mọi nơi, mọi lúc.

Bôi, dán các chất ma túy: Ma túy được bôi lên da hoặc làm thành những miếng cao dán để dán vào các vùng da mỏng hoặc đặt vào hậu môn, từ đó ma túy được hấp thụ vào cơ thể qua niêm mạc. Hình thức này cũng được sử dụng chủ yếu đối với các chất ma túy tổng hợp.

Các dấu hiệu cụ thể nhận biết một người bị nghiện ma túy: Người nghiện chất ma túy là người sử dụng lặp đi lặp lại chất ma túy theo một quy luật và bị lệ thuộc hoàn toàn vào chất ma túy đang sử dụng. Nếu không tiếp tục sử dụng ma túy, người nghiện sẽ xuất hiện một loạt các triệu chứng từ nhẹ cho đến nặng như đã nêu ở trên. Vì vậy, chúng ta có thể căn cứ vào các dấu hiệu cơ bản sau để nhận biết một người bị nghiện ma túy:

+ Nếu nghiện ma túy nhẹ thì có các dấu hiệu như: ngáp vặt, chảy nước mắt, nước mũi, toát mồ hôi, sờn da gà...

+ Nếu nghiện ma túy nặng thì đau bụng, đau cơ, giãn đồng tử, buồn nôn, tiêu chảy, co giật, và cuối cùng có cảm giác như dòi bò trong xương... Các triệu chứng trên làm cho người nghiện khi lên cơn thèm thuốc sẽ vật vã, cảm giác đau đớn, sùi bọt mép, la hét, cầu xé, giằng giật... đòi hỏi phải có ma túy để tiếp tục sử dụng.

+ Người nghiện ma túy thường gầy gò, ốm yếu, môi thâm, da tái xanh hoặc vàng ửng; người bẩn thỉu, hôi

hám do ít tắm giặt vì sợ nước. Người nghiện hút thuốc phiện có mùi đặc trưng ngai ngái. Các đối tượng hít hêrôin, côcain... cánh mũi thường bị rạn đỏ. Các đối tượng tiêm, chích ma túy thì cẳng tay, cẳng chân hoặc vùng bẹn thường có vết kim tiêm hoặc thâm tím do tiêm chích nhiều lần ven bị vỡ.

+ Nhận biết người nghiện ma túy qua hành vi, sinh hoạt, lối sống: Người nghiện thường có những thay đổi trong lối sống như lười tắm (vì sợ nước), ít quan tâm tới các hoạt động xung quanh, sử dụng thời gian bất minh.

Với đối tượng là học sinh, sinh viên, học viên nghiện ma túy thường hay bỏ học, học tập chểnh mảng, kết quả học tập rèn luyện giảm sút, có nhiều biểu hiện khác thường trong lối sống, sinh hoạt.

+ Có thể nhận biết người nghiện các chất ma túy bằng que chỉ thị màu có bán tại các cơ sở y tế. Khi thử chỉ cần nhúng que này vào nước tiểu của người bị nghi là có sử dụng ma túy, sau 3 đến 5 phút các chỉ thị màu sẽ hiện rõ và cho câu trả lời tương đối chính xác. Đối với những đối tượng mới sử dụng ma túy thì phương pháp nhận biết này thường hay được áp dụng.

+ Như vậy, để có thể khẳng định chính xác một người có sử dụng ma túy hoặc đã bị nghiện ma túy hay không thì cần phải có các xét nghiệm của cơ quan y tế có thẩm quyền (xét nghiệm máu, xét nghiệm nước tiểu của các trung tâm y tế cấp quận, huyện trở lên).

Quá trình nghiện ma túy của người bị nghiện: Từ

lần sử dụng ma túy đầu tiên đến khi trở thành người nghiện ma túy là một quá trình. Quá trình này có thể dài hay ngắn và diễn biến khác nhau tùy thuộc ở mỗi người nghiện hoặc loại ma túy sử dụng nhưng thường qua một số bước sau: Sử dụng lần đầu tiên → thỉnh thoảng sử dụng → sử dụng thường xuyên → sử dụng do phụ thuộc.

Cũng có những trường hợp việc sử dụng lần đầu tiên sau đó tiến tới sử dụng thường xuyên luôn và sử dụng do phụ thuộc. Quá trình này diễn ra nhanh hay chậm còn phụ thuộc vào thái độ của người sử dụng ma túy và mức độ gây nghiện của các chất ma túy. Do quá trình nghiện ma túy diễn ra nhanh, chỉ cần sử dụng một đến hai lần là có thể nghiện ma túy nên các em không được dùng thử, không tò mò. Nhiều đối tượng dụ dỗ, lôi kéo các học sinh, sinh viên và học viên sử dụng một lần không gây nghiện, nhưng sau đó các em đã bị nghiện. Không chỉ vậy, khi các em ngồi xem những người nghiện hút, hít ma túy, hơi thuốc bay ra mà các em hít phải cũng bị mắc nghiện.

Ma túy tổng hợp (hay còn gọi là thuốc lắc) là những loại ma túy được sử dụng bằng cách uống, nuốt thường được các đối tượng dùng trong các bữa tiệc, sinh nhật, hội họp nên khi đến các cuộc sinh nhật hay dã ngoại các em học sinh, sinh viên, học viên phải hết sức cảnh giác. Có thể các đối tượng sẽ dụ dỗ, lôi kéo... và chúng thường nói sử dụng cho khỏe mạnh, tỉnh táo, vui vẻ, v.v.. nhưng nếu sử dụng sẽ bị nghiện. Một số trường hợp học sinh,

sinh viên, học viên học tập, ôn thi mệt mỏi nên các đối tượng thường lừa phỉnh, dụ dỗ cho các em uống thuốc để tăng cường sức khỏe rồi cho sử dụng ma túy tổng hợp. Ma túy tổng hợp rất dễ nghiện nên học sinh, sinh viên, học viên phải cảnh giác.

b) Hậu quả tác hại của việc nghiện ma túy

Nghiện ma túy gây ra hậu quả nghiêm trọng trước hết đối với chính bản thân những người nghiện; cùng với đó, tệ nạn nghiện ma túy còn gây ra những hậu quả nghiêm trọng trên nhiều mặt đối với đời sống xã hội.

- *Đối với sức khỏe người nghiện ma túy:* Các chất ma túy hủy hoại sức khỏe của người nghiện cả về thể chất lẫn tinh thần một cách ghê gớm, cụ thể là:

+ Ma túy làm cho người nghiện rối loạn sinh lý, trao đổi chất kém, cơ thể suy nhược, các chức năng hô hấp, tuần hoàn, tiêu hóa, sinh dục và sinh sản đều suy giảm do cơ chế làm giảm khả năng tiết endorphins của các chất ma túy đối với cơ thể người sử dụng. Vì vậy, người nghiện thường chán ăn, mất ngủ, dẫn đến suy nhược cơ thể là điều không thể tránh khỏi.

+ Ma túy làm cho người nghiện rối loạn chức năng thần kinh, trí nhớ giảm sút rất nhiều, hay bị nhức đầu, chóng mặt, run rẩy tay chân, nếu bị nặng có thể dẫn đến tâm thần, ảo giác...

+ Ma túy làm cho người nghiện suy giảm khả năng chống đỡ với bệnh tật vì hệ thống miễn dịch của cơ thể bị giảm khả năng tiết các chất kháng thể chống lại các

vi khuẩn gây bệnh. Do vậy, người nghiện ma túy thường bị các bệnh do vi khuẩn gây ra như lậu, giang mai, lao phổi... và các bệnh do vi rút như viêm gan A, viêm gan B.

+ Việc sử dụng ma túy bằng cách tiêm, chích sẽ gắn liền với những hậu quả vô cùng nghiêm trọng như: viêm tắc tĩnh mạch (do chất ma túy bị pha trộn với nhiều hợp chất khác); nhiễm trùng máu do dụng cụ bơm kim tiêm không sạch... Đặc biệt việc sử dụng chung bơm kim tiêm để tiêm, chích ma túy là nguyên nhân chính làm lây lan một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như viêm gan B, HIV/AIDS.

+ Ma túy còn gây ảnh hưởng rất xấu đến tâm lý người nghiện. Khi đã mắc nghiện việc phải thường xuyên đưa các chất ma túy vào cơ thể nhằm thỏa mãn những cảm giác đặc biệt trở thành một nhu cầu bức bách. Nhu cầu này lấn át mọi nhu cầu khác của người nghiện, người nghiện trở nên thờ ơ, ích kỷ với mọi người xung quanh, kể cả những người thân của mình. Họ thường xa lánh nếp sống sinh hoạt lành mạnh như học tập, vui chơi, lao động, văn hóa, thể thao... xa lánh người tốt, kết bạn với những người nghiện và thường lui tới các động chứa, ổ tiêm chích, mại dâm...

- *Đối với trật tự an toàn xã hội:* Nghiện ma túy là nguyên nhân, là điều kiện, là cầu nối, là bạn đồng hành với các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác. Để thỏa mãn cơn nghiện người nghiện cần có tiền để mua các

chất ma túy sử dụng, thông thường thì người nghiện sẽ xin tiền từ gia đình người thân, bạn bè, nhưng nếu không có họ có thể sẽ bằng cách vi phạm pháp luật để có tiền mua ma túy sử dụng, có thể sẽ có những hành vi và hệ quả sau:

+ Do không có tiền mua ma túy để thỏa mãn cơn nghiện, người nghiện sẵn sàng trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền; sẵn sàng lừa đảo, cướp của, giết người, đâm thuê, chém mướn... miễn là có được tiền để sử dụng ma túy. Thương tâm hơn có những đối tượng giết cả bố đẻ, mẹ đẻ của mình, có đối tượng bán vợ, bán con chỉ vì thiếu tiền mua ma túy.

+ Từ nghiện ma túy rất dễ bị các đối tượng khác dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo vào con đường vận chuyển thuê hoặc bán lẻ các chất ma túy cho chúng dẫn đến phạm tội.

+ Nghiện ma túy thường đi kèm với các tệ nạn xã hội khác như cờ bạc, mại dâm, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Như vậy nghiện ma túy là bạn đồng hành của tội phạm hình sự, mối quan hệ biện chứng giữa nghiện ma túy với tội phạm hình sự đã được rất nhiều nhà khoa học chứng minh. Tuy nhiên, mối quan hệ giữa nghiện ma túy và tội phạm có xảy ra hay không, thời gian dài hay ngắn còn phụ thuộc vào một số yếu tố sau: Mức độ nghiện của người nghiện; thái độ của người thân trong gia đình và bè bạn; điều kiện kinh tế của bản thân và gia đình; yếu tố tâm lý của người nghiện. Nếu thái độ của người thân, gia đình và bè bạn thờ ơ, bỏ mặc, xa lánh, kinh tế của gia

đình cận kiệt, trong khi đó mức độ nghiện ngày càng tăng, để có ma túy thỏa mãn cơn nghiện thì chắc chắn người nghiện có hành vi phạm pháp. Ngược lại nếu gia đình, người thân và bè bạn tìm mọi cách ngăn cản, động viên, giúp người nghiện cai nghiện sẽ hạn chế rất lớn hành vi phạm tội xảy ra.

2. Nguyên nhân học sinh, sinh viên, học viên nghiện ma túy

a) Nguyên nhân dẫn đến việc học sinh, sinh viên, học viên sử dụng và nghiện ma túy

Lứa tuổi học sinh, sinh viên là độ tuổi có hai nhu cầu là học và chơi rất lớn và luôn ở tâm trạng tìm tòi, khám phá để khẳng định mình trước bạn bè, do vậy những sinh hoạt trong nhóm bạn bè rất dễ tác động đến các em. Nếu được cha mẹ quan tâm, hỗ trợ đúng mức, các em có điều kiện và cơ hội phát huy bản năng “tìm tòi - khám phá - tự khẳng định mình” trong môi trường học tập tốt. Nhu cầu chơi lúc này cũng tập trung trong việc phát triển trí lực và thể lực.

Ngược lại khi các bạn học sinh, sinh viên không còn tin gia đình là điểm tựa, sự hụt hẫng tình cảm này sẽ phá vỡ ước mơ với suy nghĩ vô tư trong sáng trẻ thơ. Điểm bị xâm hại đầu tiên là mất thăng bằng trong học tập, nguy cơ bỏ học xuất hiện để đi tìm nơi gửi gắm nương tựa, sẽ gặp bạn đồng cảm. Tất nhiên nhóm bạn này có chung những điểm tương đồng như ngại học

tập, ưu tư, trầm uất, thiếu tự tin, sự gặp gỡ từ đồng cảm này khó tránh khỏi quan hệ tình dục sớm. Từ đây một chấn động tinh thần vừa và rất lớn xuất hiện. Nếu không ngăn chặn kịp thời các em dễ buông xuôi, phó mặc và lao vào cuộc chơi với quỹ thời gian quá dư thừa. Các em rơi vào tầm ngắm của bọn xấu về tình dục và ma túy với vô số tệ nạn sẽ “vồ lấy” các em từ sự nông nổi, buồn chán nhưng không chịu thua thiệt của các em. Việc tìm tòi khẳng định chỉ là con đường “sành điệu” trong ăn chơi. Những đồng cảm đáng ngại ấy là:

- Hụt hẫng tình cảm đối với gia đình, nhầm lẫn tình cảm với tình yêu dẫn đến quan hệ tình dục sớm và dẫn đến hối hận, cảm giác tội lỗi dẫn đến không có khả năng học tập, bỏ, trốn học.

- Chạy trốn thực tại cuộc sống dẫn đến vội vàng khẳng định mình.

- Chịu ảnh hưởng nặng tư tưởng thực dụng từ thông tin lệch lạc của bạn bè, bị mê hoặc kiểu cách “sành điệu”.

- Dễ thách thức xã hội, chống đối cha mẹ.

Qua tìm hiểu cho thấy có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến việc các em học sinh sử dụng ma túy và dẫn đến nghiện ma túy và các nguyên nhân đó có thể chia ra thành hai nhóm chính là nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan.

- *Nguyên nhân khách quan*

Thứ nhất, do ảnh hưởng của mặt trái cơ chế thị tr-

ường tác động vào lối sống của giới trẻ. Bên cạnh những mặt tích cực của cơ chế thị trường, thì cũng tồn tại mặt trái của nó, đó là sự xuất hiện lối sống thực dụng, buông thả, đua đòi, “sành điệu” theo kiểu của phương Tây, ngoại lai... du nhập thông qua người nước ngoài, khách du lịch vào Việt Nam đã ảnh hưởng tiêu cực đến lối sống của giới trẻ trong đó có học sinh, sinh viên.

Thứ hai, tệ nạn xã hội trong đó có tệ nạn ma túy tác động vào giới trẻ. Tệ nạn xã hội rất đa dạng như tệ nạn cờ bạc, rượu chè, mại dâm, đặc biệt là tệ nạn ma túy... Các tệ nạn này luôn rình rập, tác động nhiều chiều, mọi lúc, mọi nơi vào giới trẻ như học sinh, sinh viên... Đó là đối tượng dễ bị tệ nạn xã hội tác động và bị ảnh hưởng nhiều nhất và dễ bị sa ngã.

Thứ ba, sự du nhập của văn hóa, lối sống độc hại từ bên ngoài vào nước ta. Bằng nhiều con đường khác nhau như thông qua phim ảnh, báo chí, thậm chí cả mạng internet... bên cạnh những mặt tích cực thì những mặt tiêu cực cũng kéo theo như những hình ảnh về ma túy vũ trường, ma túy quán bar, quán karaoke... đã tác động xấu đến đời sống tinh thần của học sinh, sinh viên.

Thứ tư, còn thiếu sự kiên quyết xử lý của một số trường học. Một số trường học thiếu các biện pháp kiên quyết về việc làm trong sạch môi trường trong và ngoài nhà trường để loại trừ nguy cơ về ma túy;

chưa nắm chắc tình hình và đánh giá đúng thực trạng học sinh, sinh viên nghiện ma túy để có các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn; có trường khi phát hiện học sinh, sinh viên, học viên nghiện ma túy còn giấu giếm hoặc đui học học sinh, sinh viên, học viên đó để giải quyết việc trong sạch đội ngũ. Một nguyên nhân khác là công tác tuyên truyền cho cán bộ nhà trường, cho phụ huynh học sinh để mọi phụ huynh, mọi tổ chức, đoàn thể nắm được pháp luật, tác hại của ma túy và chủ động phòng ngừa. Ở nhiều địa phương, nhất là vùng cao, miền núi, vùng sâu những công tác này còn rất yếu và chưa đạt yêu cầu. Vẫn còn tồn tại một số giáo viên ở vùng núi, vùng sâu vùng xa sử dụng và buôn bán ma túy gia tăng cho thấy công tác quản lý cán bộ ở một số địa phương còn lơ là lỏng lẻo và chưa sâu sát; quy định về xử lý học sinh, sinh viên, học viên vi phạm về ma túy của Bộ Giáo dục và Đào tạo đến nay chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra.

Thứ năm, sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong quản lý học sinh, sinh viên, học viên chưa có hiệu quả. Sự phối hợp trong công tác quản lý giữa nhà trường với gia đình và xã hội còn có những hạn chế nhất định. Vẫn còn tình trạng ở nhà thì gia đình quản lý con em mình, khi đến trường học thì nhà trường chỉ chủ yếu quản lý tại trường, nhưng khi các em ra xã hội thì không ai quản lý. Trong xã hội có nhiều tiêu cực, các tệ nạn xã hội trong đó có tệ nạn ma túy đã tác động, lôi kéo không

ít các em học sinh, sinh viên, học viên vào con đường sử dụng, nghiện hút ma túy, mua bán chất ma túy...

Thứ sáu, do các bậc phụ huynh học sinh thiếu quan tâm đến việc học tập, sinh hoạt của con em mình. Một nguyên nhân nữa dẫn các em học sinh, sinh viên, học viên vào con đường nghiện ma túy, đó là một số bậc phụ huynh học sinh chỉ mải mê kiếm tiền làm giàu và cho con em mình sử dụng tiền mà không quan tâm hay kiểm soát mục đích sử dụng tiền của con em mình. Điều đó đồng nghĩa với việc các bậc phụ huynh này cũng không quan tâm đến việc học tập, sinh hoạt của con em mình. Bên cạnh đó, sự tác động tiêu cực của xã hội cùng với bản thân các em không có ý thức học tập, rèn luyện, lại có tiền nên số học sinh này đã bị tệ nạn ma túy lôi kéo vào con đường nghiện hút ma túy, đánh mất nhân cách của mình.

Thứ bảy, sự buông lỏng công tác quản lý địa bàn dân cư. Công tác quản lý địa bàn dân cư tại cơ sở, nhất là những địa bàn dân cư có nhiều phức tạp về tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội khác ở địa phương chưa tốt. Chính vì vậy, các tệ nạn xã hội tiêu cực này đã thẩm thấu, tác động từng ngày, từng giờ đến môi trường giáo dục, đến các em học sinh, sinh viên, học viên; dẫn đến tình trạng các em bỏ học, nghiện hút ma túy, thậm chí tham gia vào tổ chức tội phạm như giết người, cướp của... để có tiền mua và sử dụng ma túy.

• *Nguyên nhân chủ quan*

Thứ nhất, do môi trường mới các em học sinh, sinh viên, học viên chưa có sự hòa nhập. Một trong những nguyên nhân dẫn đến việc các em học sinh, sinh viên, học viên nghiện ma túy đó là khi các em học nội trú. Lần đầu tiên xa gia đình, bố mẹ và người thân đến sống tại một môi trường mới cùng các bạn nhưng giữa các bạn có những tính cách, thói quen sinh hoạt hằng ngày không giống nhau, chính vì thế xuất hiện những mâu thuẫn, xung đột, các em không chấp nhận nhau. Nhiều học sinh, sinh viên, học viên đã tìm đến môi trường mới ngoài xã hội. Tuy nhiên, các em dễ bị lôi kéo vào những tệ nạn xã hội như cờ bạc, rượu chè, mại dâm và ma túy.

Thứ hai, do hoàn cảnh gia đình không hoàn hảo. Một trong những nguyên nhân chủ quan dẫn đến việc các em học sinh, sinh viên, học viên nghiện ma túy đó là các em xuất thân trong một gia đình không hoàn hảo. Gia đình không hoàn hảo là gia đình có bố, mẹ bỏ nhau hoặc trong gia đình có người thân như bố, mẹ, ông, bà, anh, chị... nghiện ma túy, thậm chí tham gia vào các hoạt động phạm tội về ma túy như tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy... Hoặc trong gia đình có người bị giam giữ do phạm tội về ma túy hay các tội về hình sự khác. Trong gia đình thường xuyên có sự xung đột, bất hòa, cãi cọ, đánh chửi lẫn nhau; những gia đình không có truyền thống giáo dục văn hóa hoặc có hoàn cảnh kinh tế khó khăn... Học

sinh, sinh viên, học viên là thành viên trong những gia đình như vậy sẽ bị ảnh hưởng xấu theo kiểu “gần mực thì đen, gần đèn thì rạng”.

Thứ ba, do hạn chế về nhận thức đối với hậu quả, tác hại của ma túy. Do thiếu hiểu biết về hậu quả, tác hại của ma túy và nguyên nhân nghiện ma túy nên dẫn đến việc các em sử dụng chất ma túy hoặc bị dụ dỗ, lôi kéo vào con đường sử dụng ma túy, nghiện ma túy và thậm chí phạm tội về ma túy và các tội phạm hình sự khác.

Qua khảo sát thực tế tại một số trường tiểu học và phổ thông trung học trên địa bàn thành phố Hà Nội về sự hiểu biết của các em học sinh về hậu quả, tác hại của chất ma túy thì phần lớn mới chỉ dừng lại ở mức độ trung bình thấp. Các em nhận thức về hậu quả, tác hại của chất ma túy còn ở hình thức như nghe đài, xem báo chí, vô tuyến mà chưa hiểu cơ chế gây nghiện, hậu quả của nghiện ma túy là như thế nào. Nhiều em còn có nhận thức chưa đúng đắn, đầy đủ khi cho rằng, nếu sử dụng ma túy đều đều bằng cách hút thì khỏe chứ không xảy ra có hậu quả xấu...

Điều nhận thức nêu trên cho thấy còn có bộ phận không nhỏ học sinh trong các trường tiểu học, phổ thông trung học chưa nhận thức một cách đầy đủ về hậu quả, tác hại của chất ma túy. Đây cũng là một trong những nguyên nhân nội sinh của các em học sinh, sinh viên, học viên dẫn đến việc các em sử dụng ma túy và dẫn đến nghiện và lệ thuộc vào chất ma túy.

Theo số liệu thống kê chưa đầy đủ của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2010, số học sinh, sinh viên toàn quốc nghiện ma túy có hồ sơ kiểm soát trên 3.000 em. Trong tổng số các học sinh, sinh viên nghiện ma túy này thì số em học sinh ở các vùng sâu, vùng xa chiếm tỷ lệ đáng kể. Cá biệt ở các bản thuộc các tỉnh Điện Biên, Lai Châu, Sơn La và Hòa Bình số học sinh là con em người dân tộc thiểu số nghiện ma túy chiếm tỷ lệ còn khá cao.

Thứ tư, do muốn thỏa mãn tính hiếu kỳ, tò mò của tuổi trẻ, thích thể hiện mình “sành điệu”. Một trong những nguyên nhân các em học sinh, sinh viên, học viên sử dụng ma túy, đó là do tính hiếu kỳ, tò mò của bản thân các em. Tâm lý của một số em muốn “thử” một lần xem chất ma túy “bồng bênh”, “phê phê” như thế nào nên đã dùng “thử” để thỏa mãn tính hiếu kỳ, tò mò của bản thân, nhưng hậu quả đến với chính bản thân các em quá lớn, đó là các em bị nghiện và lệ thuộc vào chất ma túy từ lúc nào không biết. Có thể nói, nghiện ma túy chỉ mất vài ngày thậm chí chỉ sau vài lần “thử” ma túy nhưng phải mất cả đời để cai nghiện, để chữa nghiện ma túy. Thậm chí cả đời vẫn không thể cai nghiện được ma túy.

Thực tế không ít các em học sinh, học viên, sinh viên xuất thân trong gia đình không hoàn hảo, thậm chí ngay cả các bạn xuất thân trong gia đình hoàn hảo, có bố mẹ là lãnh đạo cơ quan, là giám đốc các doanh nghiệp, nhà có điều kiện kinh tế song các em vẫn muốn thỏa mãn

tính hiếu kỳ, sự tò mò về chất ma túy nên đã trốn bố mẹ, gia đình, thầy cô giáo để vào các ổ tiêm chích, hút hít chất ma túy để thử dùng để cảm nhận cảm giác lạ nên dẫn đến nghiện và lệ thuộc vào chất ma túy.

Thứ năm, do tâm lý đua đòi, thực dụng, nhiều học sinh, sinh viên, học viên có lối sống buông thả. Hiện nay trong giới trẻ có tâm lý đua đòi muốn học theo lối sống thực dụng, chỉ muốn có tiền để hưởng thụ, mua sắm để đánh bóng bản thân mình nên đã bất chấp dư luận xã hội, tìm mọi cách để kiếm tiền, chính vì vậy họ không cần biết nguồn gốc đồng tiền mà họ kiếm được có từ đâu, miễn là kiếm thật nhiều tiền, càng nhiều tiền càng tốt. Đó là sự lựa chọn tiêu cực mà họ không biết, thậm chí có trường hợp biết đó là cách kiếm tiền tiêu cực, đồng tiền đó có nguồn gốc bất hợp pháp nhưng họ vẫn cứ lao vào. Khi có tiền họ ăn chơi, buông thả bản thân mình. Chính vì lối sống buông thả đó nên họ đã bị tệ nạn xã hội trong đó có tệ nạn ma túy lôi vào dòng xoáy của “cái chết trắng” và các tệ nạn xã hội khác.

Thực tế cho thấy, ở một số học trường trung học phổ thông đã có không ít các em học sinh có xu hướng đua đòi, yêu đương sớm, hưởng thụ và tiêu tiền sớm... nên đã chệnh mảng trong học tập, rèn luyện, thậm chí nhiều em đã bỏ học, nói dối gia đình để xin tiền phục vụ cho việc chơi bời nên đã sa vào các tệ nạn xã hội như mại dâm, cờ bạc, rượu chè, mại dâm...

Thứ sáu, do buồn chán, cô đơn, không có sự quan

tâm của người thân. Do có nhiều áp lực trong cuộc sống như áp lực về học tập, áp lực về quan hệ bạn bè quá lớn đối với các em học sinh, sinh viên, học viên thậm chí có trường hợp bị thất tình, kết quả học tập sa sút, hạnh kiểm yếu... đã bị thầy cô giáo và bạn bè xa lánh, nhưng không được giải tỏa. Do vậy các em rơi vào tình trạng bị cô lập, buồn chán, không làm chủ được bản thân. Sự buồn chán của các em kéo dài không có sự chia sẻ, quan tâm, thậm chí nhiều em còn bị hắt hủi, mắng chửi của gia đình, người thân như bố mẹ, ông bà, anh chị... nên không ít các em học sinh, sinh viên, học viên đã chủ động tự tìm đến với ma túy mong muốn được “giải tỏa” nỗi buồn chán, cô đơn¹. Đó là một trong những nguyên nhân mang yếu tố nội sinh rất tiêu cực và rất nguy hiểm đối với các em học sinh, sinh viên, học viên. Nắm được nguyên nhân trên các bậc phụ huynh cần phải chủ động có sự quan tâm sâu sắc, thường xuyên chia sẻ và giải tỏa trước những áp lực, những bức xúc của con em mình.

b) Nhận diện thủ đoạn lôi kéo, cưỡng bức các em học sinh, sinh viên, học viên sử dụng ma túy của tội

1. Xem TS. Nguyễn Minh Đức, ThS. Đặng Anh Tuấn: *Tim hiểu một số hình thức mới của việc lạm dụng chất gây nghiện trong thanh, thiếu niên hiện nay và giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn*, Tạp chí *Khoa học và Giáo dục trật tự xã hội*, Chuyên đề “Thông tin Tội phạm học”, số 2/2009.

phạm

• *Thủ đoạn lôi kéo các em học sinh, sinh viên, học viên sử dụng trái phép chất ma túy*

Thủ đoạn lôi kéo các em học sinh, sinh viên, học viên sử dụng trái phép chất ma túy là thủ đoạn tội phạm về ma túy dùng mọi cách như bằng lời nói ngon ngọt, hình ảnh kích động có liên quan đến ma túy... để tác động, kích thích các em làm cho các em tự nguyện, tự giác sử dụng chất ma túy, dẫn tới lệ thuộc và nghiện ma túy.

Để lôi kéo các em học sinh, sinh viên, học viên sa ngã vào con đường sử dụng, nghiện hút chất ma túy, tội phạm về ma túy không từ một thủ đoạn nào, chúng dùng mọi thủ đoạn lôi kéo các em học sinh, sinh viên, học viên vào con đường sử dụng ma túy.

Thủ đoạn lôi kéo của tội phạm về ma túy đối với các em học sinh, sinh viên, học viên sử dụng ma túy rất đa dạng, như:

+ Thủ đoạn “khuyến mại” để lôi kéo các em học sinh, sinh viên, học viên vào việc sử dụng ma túy.

Sử dụng những học sinh, sinh viên, học viên nghiện ma túy với hình thức “khuyến mại” các em này lôi kéo được các em khác vào con đường sử dụng ma túy thì cho sử dụng ma túy miễn phí một thời gian. Bằng thủ đoạn này, các đối tượng nghiện ma túy là học sinh, sinh viên, học viên dùng lời lẽ

ngon ngọt để dụ dỗ, phỉn nịnh các em khác sử dụng chất ma túy. Lời nói dụ dỗ, phỉn nịnh đó thông thường là diễn tả lại một cách tô vẽ sai sự thật về hậu quả tác hại của chất ma túy, như sử dụng chất ma túy đưa con người vào trạng thái bay bổng, khoái cảm, lâng lâng, khoan khoái, dễ chịu... Chính vì nghe những lời dụ dỗ, phỉn nịnh này cộng với tính hiếu kỳ của tuổi học sinh, sinh viên, học viên nên không ít các bạn đã bị tội phạm về ma túy lôi kéo và sa ngã vào con đường nghiện ma túy.

+ Cho các em học sinh, sinh viên, học viên tận mắt nhìn thấy cảnh sử dụng ma túy để kích thích tính hiếu kỳ, tò mò, nhẹ dạ của họ.

Các đối tượng lôi kéo các em học sinh, sinh viên, học viên vào các vũ trường, quán bar hoặc quán karaoke cho xem trực tiếp các đối tượng sử dụng thuốc lắc và nhảy múa dưới ánh sáng và âm thanh sống động. Trước môi trường sôi động và náo nhiệt như vậy đã trực tiếp tác động vào các em, từ đó các em bị ảnh hưởng xấu, dần dần tham gia sử dụng ma túy và nhảy múa thâu đêm suốt sáng. Với thủ đoạn dụ dỗ như vậy, nhiều bạn đã bị lôi kéo vào con đường sử dụng ma túy dẫn đến nghiện ma túy nên việc học tập bị xao nhãng, thậm chí trốn học, bỏ học và vi phạm pháp luật.

+ Thủ đoạn lừa đảo cho dùng chất ma túy. Với thủ đoạn này, đối tượng nghiện ma túy còn lừa đảo các em học sinh, sinh viên, học viên khác sử dụng chất ma túy

bằng thủ đoạn bí mật cho chất ma túy vào đồ ăn, đồ uống... để các em sử dụng mà không hay biết đó là chất ma túy.

+ Sử dụng “vệ tinh” đến khu vực trường học, nhà trọ quan sát phát hiện các học sinh, sinh viên, học viên chơi bời, lêu lổng, con nhà giàu thích ăn chơi, “sành điệu”... để lôi kéo, dụ dỗ các em này sử dụng chất ma túy.

+ Thông qua những học sinh, sinh viên, học viên nghiện ma túy để dụ dỗ, thậm chí là khống chế, cưỡng bức các em khác sử dụng chất ma túy.

• *Thủ đoạn cưỡng bức học sinh, sinh viên, học viên sử dụng chất ma túy*

Thủ đoạn cưỡng bức các em học sinh, sinh viên, học viên sử dụng trái phép chất ma túy là thủ đoạn của tội phạm về ma túy dùng những lời nói, hành động, hình ảnh nhằm đe dọa, khống chế buộc các em phải sử dụng các chất ma túy dẫn tới việc bị nghiện và lệ thuộc vào chất ma túy. Một số thủ đoạn cưỡng bức các em học sinh, sinh viên, học viên sử dụng trái phép chất ma túy như sau:

- Dựa vào những điểm yếu trong việc tự kiểm soát bản thân của một số các em học sinh, sinh viên, học viên để khống chế. Thực tế hiện nay, một bộ phận các em học sinh, sinh viên thường hay bỏ học, trốn học để chơi game trên mạng internet tại các quán điện tử,

chơi cờ bạc... Vì ham chơi điện tử và thường xuyên chơi điện tử, cờ bạc nên các em nợ tiền nhiều. Thậm chí có em nợ tiền lên tới hàng chục triệu đồng. Muốn có tiền trả nợ, một mặt khác chủ quán điện tử đòi, cộng với việc vì sợ gia đình biết, nhà trường kỷ luật đuổi học,... những lý do này đã trở thành điểm yếu của các em học sinh, sinh viên, học viên. Biết được những điểm yếu này, tội phạm về ma túy cùng các đối tượng xấu đã khống chế các em này phải tham gia vào đường dây vận chuyển thuê chất ma túy hoặc bán thuê chất ma túy cho chúng. Nếu không tham gia vào các tệ nạn này chúng đe dọa sẽ công khai hóa tất cả những cái gọi là điểm yếu của các em. Vì sợ hãi, nên không ít các em học sinh, sinh viên đã phải phục tùng làm theo những gì mà tội phạm, những kẻ xấu buộc phải làm. Chính vì vậy, nên đã có nhiều học sinh, sinh viên bị sa ngã, trở thành nạn nhân của các tệ nạn xã hội.

- Do bị phụ thuộc vào kinh tế, hoặc tình cảm... nên tội phạm về ma túy khống chế các em học sinh, sinh viên, học viên phải sử dụng ma túy. Một số em do hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế, muốn học tập nhưng gia đình không có điều kiện đóng học phí cho các em, nhiều em ngoài buổi học ở trường, về nhà còn phải tham gia làm thêm để có tiền ăn học. Để kiếm được việc làm thêm khó khăn, nhiều em đã tham gia đi tiếp thị cho một số cơ sở kinh doanh. Trong quá

trình tiếp thị các em phải đến những nơi đông người như các nhà hàng ăn uống, quán bia, các khu vui chơi giải trí... Ở đó có rất nhiều đối tượng nghiện hút ma túy hoặc thuộc các tệ nạn xã hội khác. Chính những đối tượng này đã tiếp xúc, lôi kéo các em vào các tệ nạn xã hội như mại dâm, nghiện ma túy...

Một số học sinh, sinh viên, học viên do lệ thuộc về tình cảm, vật chất vào đối tượng khác, những đối tượng này là kẻ xấu nên đã lợi dụng các em, buộc các em phải tham gia vào việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán ma túy. Trong quá trình tham gia vào các hoạt động này, do phải tiếp xúc với môi trường xấu, nên các em bị sa ngã vào con đường nghiện hút ma túy và các tệ nạn xã hội khác. Mặt khác, do bị lệ thuộc vào tình cảm, vật chất của người khác, một số em muốn thoát khỏi cảnh lệ thuộc này nên đã bỏ nhà hoặc nơi cư trú để ra đi. Nhưng khi bỏ nhà ra đi, vì không có tiền, không có mái ấm gia đình, tình yêu thương của người thân nên các em đã bị các đối tượng xấu tác động, dụ dỗ, lôi kéo vào các tệ nạn xã hội trong đó có tệ nạn nghiện hút ma túy.

• Đối tượng có nguy cơ bị cưỡng bức, lôi kéo vào việc sử dụng trái phép các chất ma túy

- Nhóm học sinh, sinh viên, học viên xuất thân trong các gia đình có kinh tế khá giả, có lối sống buông thả, đua đòi.

Thực tế cho thấy những học sinh, sinh viên, học

viên thuộc nhóm này là đối tượng dễ bị tội phạm về ma túy nhằm tới để dụ dỗ, lôi kéo vào các tệ nạn xã hội. Những học sinh, sinh viên, học viên xuất thân trong gia đình giàu có thường có tiền nên có điều kiện ăn, chơi; số ít lại chây lười trong học tập, không chịu tu dưỡng rèn luyện, thích lêu lổng, đua đòi. Chính các em này cũng có lối sống buông thả, thích thể hiện mình “hơn người”, hơn bạn bè cùng trang lứa để bằng anh bằng chị. Do vậy, số học sinh, sinh viên, học viên này rất dễ bị tội phạm về ma túy lôi kéo vào con đường nghiện ma túy.

Mặt khác, tội phạm về ma túy muốn nhằm vào các em học sinh, sinh viên, học viên con nhà giàu để lôi kéo vào tệ nạn ma túy vì các em xuất thân trong các gia đình này có tiền để mua ma túy. Đây là “nguồn tiêu thụ lớn” và lâu dài cho tội phạm mua bán trái phép chất ma túy. Các đối tượng này cụ thể bao gồm: các em học sinh, sinh viên, học viên là con các gia đình kinh doanh, buôn bán giàu có, con em các nhà doanh nghiệp.

- Nhóm học sinh, sinh viên, học viên có ý thức kỷ luật kém, thường vi phạm quy chế nhà trường, bị xử lý kỷ luật, có biểu hiện chán học.

Là một trong những nhóm đối tượng rất dễ sa ngã vào con đường nghiện hút ma túy. Do bị nhà trường kỷ luật nên số học sinh, sinh viên, học viên này thường chán nản, có những biểu hiện tiêu cực, cộng với tâm lý

bất cần nên tự các em tìm đến ma túy nhằm mục đích giải tỏa sự buồn chán.

- Nhóm học sinh, sinh viên, học viên xuất thân trong gia đình không hoàn hảo, có vấn đề.

Những học sinh, sinh viên, học viên sống trong gia đình có ông, bà, bố mẹ hay anh chị em hay cãi cọ nhau, không có nếp sống văn hóa gia đình, hoặc xuất thân trong gia đình có bố mẹ, người thân... nghiện hút ma túy, tham gia mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, hay bố mẹ các học sinh, sinh viên đã có tiền án, tiền sự về ma túy... Chính điều kiện, hoàn cảnh đó đã tác động từng ngày, từng giờ đến các em và biến các em thành nạn nhân của tệ nạn nghiện chất ma túy.

- Nhóm các em học sinh, sinh viên, học viên là con em các đồng chí lãnh đạo các cấp, các ngành.

Đây cũng là nhóm học sinh, sinh viên có nguy cơ cao bị các đối tượng phạm tội về ma túy hướng vào để lôi kéo, khống chế sử dụng ma túy. Mục tiêu lôi kéo, rủ rê các em vào việc sử dụng chất ma túy của tội phạm đó là con của những vị lãnh đạo, công chức trong các cơ quan nhà nước, con các vị lãnh đạo chính quyền cũng như tổ chức đảng. Thậm chí, là con em của những vị lãnh đạo thuộc cả lực lượng vũ trang như quân đội, công an.

Do bận rộn với công việc, phải đi công tác dài ngày,

ít có điều kiện quan tâm đến con cái trong gia đình nên một số con em của các đồng chí lãnh đạo Đảng và chính quyền thiếu sự quản lý, dạy bảo hàng ngày của các bậc phụ huynh, cùng với việc các em đang ở vào độ tuổi học sinh, có tâm sinh lý chưa ổn định, rất dễ bị kích động và tự ái nên dễ bỏ nhà ra đi và không ít em đã bị các bạn xấu lôi kéo, rủ rê tham gia vào các tệ nạn xã hội. Thực tế, thời gian qua đã có một số con em các vị lãnh đạo cơ quan nhà nước... bị sa ngã vào con đường tiêm chích, hút hít ma túy, đã có em bị nghiện nặng, thậm chí mang bệnh xã hội hoặc từ nghiện ma túy dẫn đến phạm tội.

- Nhóm các học sinh, sinh viên, học viên thuộc đồng bào dân tộc thiểu số có hoàn cảnh kinh tế khó khăn hoặc sống ở những vùng trọng điểm về ma túy.

Đối tượng học sinh, sinh viên, học viên là con em của bà con dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, nơi có thói quen trồng cây thuốc phiện, hút thuốc phiện, ở những tụ điểm phức tạp về sử dụng chất ma túy hoặc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy... Bên cạnh đó, hoàn cảnh gia đình của các em thuộc nhóm này còn khó khăn về kinh tế, nên các em đã bị ngoại cảnh tác động, từ đó các em đã tham gia vào các tệ nạn xã hội trong đó có tệ nạn sử dụng chất ma túy.

3. Các hình thức cai nghiện ma túy và cách phòng tránh

nghiện ma túy

a) Các hình thức cai nghiện ma túy

Tùy vào mức độ nghiện mà người nghiện ma túy có thể được cai nghiện theo các hình thức:

- *Cai nghiện tại gia đình, cộng đồng:* Cơ quan chịu trách nhiệm triển khai các hoạt động cai nghiện tại gia đình là ủy ban nhân dân cấp xã. Giúp việc cho ủy ban nhân dân cấp xã là Tổ công tác cai nghiện ma túy với thành viên gồm đại diện lãnh đạo ủy ban nhân dân, cán bộ y tế, công an, cán sự xã hội và một số ban, ngành, đoàn thể liên quan cấp xã. Cán bộ y tế xã kết hợp với gia đình người nghiện hay người giám hộ lập hồ sơ bệnh án, lập kế hoạch điều trị cắt cơn, giải độc theo hướng dẫn của Bộ Y tế; kết hợp điều trị cắt cơn giải độc với tư vấn tâm lý và các biện pháp trị liệu khác. Tổ công tác cai nghiện phân công người thường xuyên hướng dẫn gia đình theo dõi, quản lý, chăm sóc người nghiện. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và các hoạt động xã hội khác; tạo điều kiện cho người đã cai nghiện học nghề, tìm việc làm, vay vốn, tiếp cận với các dịch vụ sản xuất, kinh doanh; huy động các tổ chức, cá nhân giúp đỡ người đã cai nghiện để tái hòa nhập cộng đồng.

- *Cai nghiện tại các cơ sở dân lập:* Nhằm đẩy mạnh xã hội hóa công tác cai nghiện, khuyến khích các cá nhân, tổ chức đoàn thể xã hội, doanh nghiệp, người dân tham gia vào công tác cai nghiện, Chính phủ đã

ban hành Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 2-12-2003 quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện. Tính đến hết tháng 6-2011 trên địa bàn cả nước có 19 cơ sở cai nghiện dân lập, có khả năng cai nghiện cho khoảng 3.000 người nghiện. Các cơ sở cai nghiện dân lập thu hút người tự nguyện vào cai, chủ yếu là người nghiện nhẹ và có khả năng đóng góp đầy đủ các chi phí theo chế độ hạch toán lấy thu bù chi của các cơ sở này. Thời gian điều trị cai nghiện ở các cơ sở dân lập thường từ 3-6 tháng, ngắn hơn ở các trung tâm do ngành lao động - thương binh và xã hội quản lý.

- *Cai nghiện tự nguyện tại trung tâm:* Được áp dụng đối với người nghiện ma túy không thuộc diện cai nghiện bắt buộc xin cai nghiện tự nguyện tại trung tâm. Đối với trường hợp người tự nguyện là người chưa thành niên phải có sự đồng ý của cha, mẹ hoặc người giám hộ. Thời gian cai nghiện do người nghiện hoặc gia đình của người nghiện quyết định nhưng không được thấp hơn 6 tháng.

- *Cai nghiện bắt buộc tại trung tâm:* Đưa đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm là một biện pháp được áp dụng đối với người nghiện đã lệ thuộc quá nhiều vào ma túy, cai nghiện tại gia đình, cộng đồng hoặc đã cai nghiện tại trung tâm không có kết quả, tái nghiện nhiều lần. Đây là biện pháp mang tính nhân văn, nhằm giúp người nghiện có thời gian tránh xa ma túy, vượt

qua chính mình và nhận thức được tác hại của sự lệ thuộc vào ma túy, đồng thời, cung cấp cho họ các kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp để tìm việc làm, ổn định cuộc sống. Quan điểm này của Nhà nước ta cũng phù hợp với một trong những nguyên tắc điều trị nghiện ma túy hiệu quả mà Viện Nghiên cứu quốc gia Hoa Kỳ về lạm dụng ma túy (NIDA) thuộc Bộ Y tế và Dịch vụ con người Hoa Kỳ (USDHHS) đã đưa ra và được Cơ quan Phòng chống ma túy và tội phạm của Liên hợp quốc (UNODC), Tổ chức Y tế thế giới (WHO) tán thành đó là: *“Điều trị nghiện không nhất thiết phải tự nguyện để có hiệu quả”* (nguyên tắc số 10).

Quy trình cai nghiện ma túy tại các trung tâm: Theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 41/2010/TTLT/BLĐTBXH-BYT của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế *hướng dẫn quy trình cai nghiện cho người nghiện ma túy tại các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện*, quy trình cai nghiện cho người nghiện tại trung tâm được chia làm năm giai đoạn, thời gian thực hiện quy trình từ một đến hai năm tùy theo mức độ lệ thuộc ma túy của người nghiện.

- Giai đoạn 1: Tiếp nhận, phân loại

Ở giai đoạn này các trung tâm cai nghiện cần tư vấn cho người nghiện và gia đình người nghiện về phương pháp cai nghiện; vai trò và trách nhiệm của gia đình để động viên người thân sẵn sàng và quyết

tâm cai nghiện. Đồng thời tiến hành các thủ tục tiếp nhận bệnh nhân như làm hồ sơ bệnh án, kiểm tra đồ dùng cá nhân, loại trừ các chất ma túy, làm các xét nghiệm... Mặt khác mỗi đối tượng nghiện có điều kiện hoàn cảnh đến với ma túy khác nhau, mức độ nghiện khác nhau, thậm chí khác nhau cả về chất ma túy sử dụng. Vì vậy, chúng ta cần tiến hành phân loại để bố trí vào khu điều trị và có phác đồ điều trị phù hợp.

- Giai đoạn 2: Điều trị cắt cơn, giải độc

Phải khẳng định là cho đến nay ở Việt Nam cũng như trên thế giới chưa có một loại thuốc nào có thể cai được nghiện ma túy một cách vĩnh viễn. Các loại thuốc cũng như các phương pháp chỉ có tác dụng hỗ trợ trong giai đoạn điều trị cắt cơn, giải độc. Đây là giai đoạn rất quan trọng giúp cho người nghiện tạm dừng cơn nghiện (cắt hội chứng nghiện) để dần quên đi ma túy. Các trung tâm cai nghiện căn cứ vào từng bệnh nhân cụ thể mà dùng bài thuốc và phác đồ của Bộ Y tế đã ban hành để điều trị bệnh nhân cho phù hợp. Thực hiện các biện pháp tâm lý, vật lý trị liệu giúp người nghiện bớt lo âu, giảm hội chứng cai. Thời gian điều trị cắt cơn, giải độc phải thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ Y tế về điều trị cắt cơn giải độc.

Các biện pháp điều trị cắt cơn, giải độc ở các Trung tâm cai nghiện trên thế giới và Việt Nam thường sử dụng là:

- + Phương pháp cắt ngang: Phương pháp này còn

gọi là “cai vơ” được áp dụng ở Mỹ từ những năm 1938. Hiện nay một số nước vẫn áp dụng phương pháp này. Phương pháp này nhằm cô lập người nghiện tại một nơi riêng, không cho phép tiếp xúc với môi trường bên ngoài, ngừng hoàn toàn việc sử dụng ma túy mặc cho người nghiện lên cơn vật vã.

Phương pháp này không tốn kém nhưng làm cho người nghiện lên cơn vật vã không chịu nổi, thậm chí nguy hại đến tính mạng, do vậy nó cũng bị phê phán. Song, đối với những người mới nghiện có quyết tâm và nghị lực cao thì áp dụng phương pháp này rất có hiệu quả. Chỉ sau một tuần vượt lên chính mình là họ có thể dừng sử dụng và từ bỏ được ma túy.

+ Phương pháp giảm dần: Là phương pháp giảm dần liều lượng chất ma túy sử dụng mỗi ngày một ít trong thời gian từ 15 đến 30 ngày, đồng thời tăng cường thuốc an thần làm cho người nghiện dần quên đi việc sử dụng ma túy. Phương pháp này có ưu điểm là làm cho người nghiện thích nghi dần, cơn nghiện giảm từ từ, nhưng thời gian cắt cơn dài và tốn kém.

+ Phương pháp thủy miên: Phương pháp này được tiến hành bằng cách tạo cho người nghiện một giấc ngủ nhân tạo bằng thuốc ngủ từ 3 đến 5 ngày; nuôi họ bằng truyền dịch và chăm sóc họ trong trường hợp đặc biệt. Phương pháp này có ưu điểm làm giảm cơn vật vã, không gây đau đớn, nhưng có nhược điểm là đối với những người mắc các bệnh tim mạch thì không thể thực hiện được vì dễ gây nguy hiểm đến tính mạng.

+ Phương pháp choáng điện: Bằng cách dùng dòng điện gây co giật hôn mê làm mất cơn vật vã khi người nghiện lên cơn. Người nghiện sẽ quên được chất ma túy do kinh sợ. Ưu điểm của phương pháp này là đơn giản, rẻ tiền, cắt cơn nghiện nhanh, nhưng nhược điểm là mang tính chất tàn bạo, không được các đối tượng cai nghiện hưởng ứng.

+ Phương pháp phẫu thuật thùy trán: Thực chất của phương pháp này là tiến hành phẫu thuật não bộ, xóa bỏ một số trung tâm thần kinh cảm giác làm cho người nghiện vĩnh viễn không còn nhớ đến ma túy nữa. Ưu điểm của phương pháp này làm cho người nghiện cai nghiện được vĩnh viễn, song chi phí rất tốn kém và tỷ lệ rủi ro cũng rất cao, có thể bị mất trí nhớ trở thành người ngớ ngẩn.

+ Phương pháp dùng các thuốc hướng thần: Phương pháp điều trị cắt cơn này được áp dụng rộng rãi trên thế giới. Các thuốc an thần chủ yếu làm giảm lo âu, chống trầm cảm. Hiện nay, có rất nhiều loại thuốc dùng cho phương pháp này, cách dùng và liều lượng theo chỉ định của bác sĩ điều trị. Thời gian cắt cơn có thể kéo dài từ 7 đến 10 ngày. Phương pháp này có ưu điểm là làm giảm được cơn vật vã, đau đớn cho người nghiện, song phải có bác sĩ chuyên khoa mới thực hiện được.

+ Phương pháp đối kháng ma túy: Thực chất của phương pháp cai nghiện này là dùng các chất đối kháng morphine như naltrexone là những chất đối

kháng thực sự cạnh tranh đẩy ma túy ra khỏi cơ thể, làm mất tác dụng gây nghiện của morphine. Vì vậy, người nghiện có sử dụng ma túy cũng không cảm thấy thích thú nữa. Naltrexone uống đều đặn trong ngày từ hai đến ba tháng hoặc lâu hơn. Song, phương pháp này cũng có nhược điểm là gây nên trạng thái bứt rứt, khó chịu.

+ Phương pháp thay thế: Là phương pháp thay thế chất ma túy (thuốc phiện, morphine, hêrôin) bằng methadone. Thực chất là thay thế chất ma túy này bằng một chất ma túy khác vì methadone cũng là một chất ma túy tổng hợp có tác dụng tương tự như morphine, thời gian phân hủy kéo dài 24 giờ nên mỗi ngày chỉ cần uống một lần là đủ. Methadone pha chế dưới dạng sirô uống, được hấp thụ hoàn toàn theo đường tiêu hóa, không phải tiêm chích, do vậy giảm thiểu được nguy cơ lây mắc các bệnh truyền nhiễm và HIV. Việc sử dụng methadone dễ dàng hơn, người nghiện không còn thèm, nhớ ma túy đã sử dụng trước kia. Sau đó tiến hành cai nghiện methadone bằng cách giảm dần, với quyết tâm cao người nghiện có thể từ bỏ được ma túy.

+ Liệu pháp tâm lý: Được thực hiện bằng hai hình thức: liệu pháp tâm lý trực tiếp và liệu pháp tâm lý gián tiếp. Liệu pháp tâm lý trực tiếp: là giải thích, thuyết phục, ám thị, thư giãn, luyện tập...; Liệu pháp tâm lý gián tiếp là môi trường chăm sóc người nghiện tận tình, thầy thuốc và gia đình kết hợp nâng đỡ tinh thần

người nghiện. Phương pháp này có ưu điểm không tốn kém nhưng đòi hỏi phải có các nhà tâm lý có kỹ năng tham gia cai nghiện.

+ Phương pháp châm cứu: Bằng phương pháp châm cứu có thể giúp người nghiện vượt qua cơn nghiện một cách dễ dàng. Hiện nay, tại nhiều trung tâm cai nghiện ở nước ta đang áp dụng phương pháp này với sự tham gia của các thầy thuốc đông y.

+ Dùng các bài thuốc y học cổ truyền: Hiện nay đã có hàng chục bài thuốc cai nghiện bằng y học cổ truyền (phần lớn là thuốc gia truyền) có tác dụng cắt cơn, giải độc. Một số người sử dụng đã cai nghiện thành công, song kết quả chưa chắc chắn. Từ năm 1993 Bộ Y tế đã giao nhiệm vụ cho một số cơ quan chức năng nghiên cứu, tìm tòi, thẩm định các bài thuốc cai nghiện bằng y học cổ truyền, nhưng cho đến nay vẫn chưa có bài thuốc nào được công nhận và sử dụng một cách chính thống.

- Giai đoạn 3: Giai đoạn giáo dục phục hồi hành vi nhân cách

Trong giai đoạn này có thể thực hiện liệu pháp tâm lý tập thể nhằm phục hồi toàn diện về nhân cách, sức khỏe, tâm lý cho người nghiện. Thông qua các hoạt động giáo dục tập thể sẽ giúp cho người nghiện nhận thức được rõ ràng hành vi sai trái của mình. Tổ chức cho người nghiện học tập về pháp luật, đạo đức, tác phong, lối sống lành mạnh. Có thể thực hiện liệu pháp tâm lý theo nhóm những người nghiện để họ có thể bày tỏ những tâm tư, vướng mắc,

lo âu, để mọi người cùng chia sẻ, tìm cách giúp đỡ và sửa chữa những lỗi lầm, xóa bỏ sự cô độc, mặc cảm. Cũng có thể thực hiện liệu pháp tâm lý cá nhân, tổ chức hoạt động tư vấn cho người nghiện, giúp họ sửa chữa lỗi lầm và có định hướng đúng trong tương lai. Bên cạnh đó các trung tâm cai nghiện cần tạo cho người nghiện tham gia vào các hoạt động lao động tập thể để họ hiểu được giá trị của sức lao động và tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, vui chơi giải trí để người nghiện cảm thấy thoải mái và quên đi ma túy.

- Giai đoạn 4: Giai đoạn lao động trị liệu, chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng, chống tái nghiện

Sau khi đã điều trị dứt điểm hội chứng cai, cắt được cơn nghiện cho người nghiện, việc tổ chức lao động, dạy nghề cho người nghiện là vô cùng cần thiết. Các trung tâm cai nghiện cần nghiên cứu, tìm tòi hướng đi để đào tạo nghề cho người nghiện để sau khi rời khỏi trung tâm họ có thể lao động kiếm sống. Nếu không có nghề nghiệp ổn định, không có công ăn việc làm, người nghiện sẽ rất dễ sa ngã vào con đường tái nghiện ma túy. Hơn nữa, trong giai đoạn này cần phải tổ chức lao động để tăng cường sức khỏe cho người nghiện, tạo ra của cải vật chất, rèn luyện ý thức chấp hành kỷ luật để người nghiện tự thấy được giá trị của sức lao động, thấy được giá trị của cuộc sống. Từ đó người nghiện xóa đi mọi mặc cảm, lấy lại lòng tin và sẵn sàng trở về với cuộc sống xã hội.

- Giai đoạn 5: Giai đoạn quản lý lâu dài, tái hòa

nhập cộng đồng

Đây là giai đoạn người nghiện đã ra khỏi trung tâm cai nghiện, trở về địa phương đoàn tụ với gia đình. Giai đoạn này người nghiện rất cần sự yêu thương, chăm sóc của những người thân trong gia đình và sự quan tâm, chia sẻ, động viên, giúp đỡ của mọi người xung quanh và toàn xã hội. Thái độ miệt thị, xa lánh của cộng đồng sẽ là điều kiện để đưa người nghiện trở lại với ma túy. Do vậy, chính quyền địa phương nơi người nghiện cư trú cần phải tư vấn cho gia đình để họ sẵn sàng đón nhận những người sau cai nghiện; giúp đỡ về mọi mặt để tạo công ăn việc làm cho họ nhằm ổn định cuộc sống; thực hiện việc quản lý, theo dõi, giáo dục thường xuyên đối với những người sau cai nghiện theo những quy định của pháp luật. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn những nguy cơ tái nghiện ma túy. Có như vậy việc cai nghiện ma túy mới đạt hiệu quả, giảm tỷ lệ tái nghiện hiện nay đang còn rất cao. Chế độ cai nghiện đối với người nghiện ma túy bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như chế độ quản lý, sinh hoạt, chế độ hiểu, ốm đau... được quy định rõ trong Nghị định số 135/2004/NĐ-CP của Chính phủ ngày 10-6-2004 *quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh.*

b) Cách phòng tránh nghiện ma túy và tái nghiện ma túy trong lứa tuổi học sinh, sinh viên

• Cách phòng tránh nghiện ma túy trong lứa tuổi học sinh, sinh viên

Đối với mỗi em học sinh, sinh viên cần nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe bản thân, hậu quả sau này đối với sức khỏe, đối với gia đình và xã hội. Đặc biệt cần hiểu rõ rằng mắc vào tệ nạn ma túy với việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật. Trong cuộc sống có rất nhiều cám dỗ, nếu mỗi người không tự nhận thức và có nguyên tắc sống rất có thể sẽ mắc vào tệ nạn ma túy. Để phòng, tránh nghiện ma túy các em cần:

+ Học tập, nắm vững các quy định của pháp luật đối với công tác phòng chống ma túy và nghiêm chỉnh chấp hành.

+ Không sử dụng ma túy dưới bất kỳ hình thức nào và tuyên truyền, vận động những người xung quanh mình làm theo.

+ Không tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy hoặc làm những việc khác có liên quan đến ma túy.

+ Phát hiện các học sinh, sinh viên, học viên sử dụng các chất ma túy thì báo cáo cho các thầy, cô và công an cơ sở để có biện pháp giải quyết kịp thời.

+ Phát hiện các đối tượng phạm tội ma túy xung quanh trường học hoặc khu nhà ở của mình thì báo cáo cho thầy, cô giáo và công an cơ sở biết để có biện

pháp giải quyết.

+ Tích cực tham gia các phong trào phòng chống ma túy do nhà trường, Đoàn Thanh niên Cộng sản, Hội Phụ nữ phát động.

+ Phát hiện các đối tượng dụ dỗ, lôi kéo, cưỡng bức các học sinh, sinh viên, học viên sử dụng ma túy hoặc phạm tội ma túy thì báo cáo cho các thầy cô và công an cơ sở để có biện pháp giải quyết kịp thời.

+ Hưởng ứng và tham gia thực hiện các công việc cụ thể, góp phần thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại nơi cư trú do chính quyền, tổ chức đoàn thể địa phương tổ chức.

+ Ký cam kết thi đua không vi phạm pháp luật, không tham gia các tệ nạn xã hội, trong đó có tệ nạn ma túy.

Ngoài những hành động thiết thực của chính bản thân các em học sinh, sinh viên, học viên nêu trên, để phòng, tránh ma túy, thì gia đình và nhà trường, tổ chức đoàn thể là những nhân tố rất quan trọng giúp các em phòng, tránh nghiện ma túy. Vì vậy, cần phải chung tay và giúp đỡ họ không mắc vào tệ nạn ma túy, đặc biệt là không sử dụng và nghiện ma túy. Do đó:

- Đối với mỗi gia đình cần chú ý:

+ Học sinh, sinh viên, học viên rất cần những lời động viên, khuyến khích, chia sẻ cảm thông của gia đình để giúp các em thêm tự tin rằng mình có nơi nương tựa vững vàng.

+ Người quản lý, phụ trách, thầy, cô giáo, nhất là cha mẹ có thể làm tổn thương tinh thần của các em học sinh, sinh viên, học viên khi giáo dục áp đặt quá nhiều mà thiếu sự yểm trợ tinh thần. Vì vậy, cần cho các em cơ hội phát triển suy nghĩ, bộc lộ ước mơ, khó khăn với cha mẹ và thầy cô.

+ Cần giúp các em phát huy tính tranh đua học tập, lao động và khả năng tự khẳng định mình bằng những hoạt động tích cực, độc lập, đồng thời âm thầm yểm trợ, giám sát các em từ phía sau.

+ Gia đình nên có quy ước để các em học sinh, sinh viên, học viên rèn luyện, tránh nuông chiều quá mức. Cần giúp các em hiểu và có trách nhiệm với chính mình và gia đình. Cha mẹ, người nuôi dưỡng luôn phải là tấm gương sáng cho các em trong mọi mặt của cuộc sống.

+ Nên trang bị kiến thức về tình dục và ma túy cho các em học sinh, sinh viên, học viên trong dịp thuận lợi một cách nhẹ nhàng, dễ hiểu, không rao giảng. Giúp các em biết cách xử lý một số tình huống giả định thường xảy ra ở tuổi đời của thanh niên về tình bạn, sự ngộ nhận tình cảm, đổ vỡ, hụt hẫng...

- Đối với mỗi nhà trường:

Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo điều kiện để thanh thiếu niên là học sinh, sinh viên, thì các cán bộ, nhà giáo tham gia thường xuyên vào các hoạt động nhằm nâng cao đời sống tinh thần, tránh xa tệ

nạn ma túy; tổ chức cho học sinh, sinh viên, tập thể lớp ký cam kết và giao ước thi đua không liên quan đến ma túy, tích cực tham gia phòng chống tệ nạn ma túy; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh; kiểm tra, xét nghiệm ngẫu nhiên việc sử dụng ma túy, xét nghiệm đột xuất với học sinh, sinh viên nhằm rà soát, phát hiện những trường hợp sử dụng ma túy... Những biện pháp trên là quan trọng, cần thiết, nhưng nếu chỉ có nhà trường thì chưa đủ, mà cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

• **Cách phòng tránh tái nghiện ma túy ở lứa tuổi học sinh, sinh viên**

Trong quá trình điều trị, việc tái sử dụng và tái nghiện sẽ xảy ra, nhưng không phải lúc nào cũng xảy ra. Những học sinh, sinh viên, học viên bị nghiện ma túy đã và đang cai nghiện nên có kế hoạch từng bước tiến hành chống tái nghiện đúng và thái độ tuân thủ đúng, như vậy các em có thể bảo đảm phòng ngừa tái nghiện thành công. Chúng tôi tổng kết và tham khảo một số cách thức hay một số việc làm dưới đây với mong muốn giúp những em học sinh, sinh viên, học viên đã bị nghiện và thân nhân người nghiện hiểu thêm về việc điều trị nghiện ma túy:

Một là, để quá khứ lại phía sau: Đây là thời gian các em học sinh, sinh viên đã từng bị nghiện loại bỏ mối liên hệ với những bạn nghiện, loại bỏ những nơi, địa điểm (tiêm chích) hay những gì có liên quan đến

quá khứ nghiện của các em. Trong quá khứ họ là những người không thích các bạn, những người từ chối điều trị sự lạm dụng chất gây nghiện hay từ chối điều trị nghiện ma túy? Nếu như vậy, đây là lúc các em hãy tách xa họ. Nhưng nếu họ là những người bạn tốt, hãy cho họ biết các em sẽ ở bên cạnh họ khi họ bắt đầu ngừng dùng “hàng nghiện” và hồi phục. Tương tự, hãy để ra bên cạnh tất cả những khía cạnh cuộc sống làm các em nhớ lại quá khứ hoặc đặt các em vào tình trạng liên quan tới chất gây nghiện. Nếu còn phần nào, hay còn điều gì liên quan như tình trạng nghiện trước kia của các em thì hãy chấm dứt nó.

Các em học sinh, sinh viên, học viên đã từng bị nghiện ma túy nên nhớ quá khứ sử dụng ma túy có đôi lần giúp bạn bớt đau đớn, khoan khoái, thậm chí cực khoái trong vài giây phút như đê mê bay bổng với tiên nữ nơi trần gian, nhưng thời gian cai nghiện và sau cai nghiện ma túy hãy tập trung nhìn lại sức khỏe của các em hiện tại và tương lai để đoạn tuyệt với “nàng tiên nâu ngày xưa và nàng tiên trắng ngày nay”.

Hai là, hãy tìm gặp những người có ảnh hưởng tích cực đối với các em: Loại bỏ mối liên hệ với những người đang nghiện, các em hãy “cố gắng gây dựng mối quan hệ mới” với những người có thể có ảnh hưởng tích cực đối với các em. Các tổ chức đoàn thể, nhà trường, cơ sở chữa bệnh (cơ sở cai nghiện) có thể là nơi tốt nhất để

tìm ra những người có ảnh hưởng tích cực mà các em đang cần, nhưng các em có thể tìm ảnh hưởng tích cực ở khắp mọi nơi. Hãy chú ý tới những người cùng làm việc, học tập mà các em có thể đề nghị sinh hoạt chung với họ. Nếu các em có thành viên gia đình hoặc có bạn bè không liên quan đến việc dùng các chất ma túy thì các em có thể xem họ là những người có ảnh hưởng tích cực đặc biệt. Các em hãy tự đến với những người này và cùng với họ lập kế hoạch, cách thức điều trị và phòng ngừa tái nghiện.

Thực tế nhiều bệnh nhân trong quá trình cai nghiện ma túy trước kia đã trải qua cai nghiện bắt buộc, kết quả không sử dụng ma túy một thời gian khá dài “có thể tin tưởng được”, nhưng khi về với gia đình, địa phương, môi trường cũ, nơi đã từng chích hút ma túy trước đây rất dễ làm “xao xuyến tâm can”, để rồi có em không cầm lòng được, bóng hình “bạn nghiện” cũ hiện về, nhớ lại “vài câu tâm giao tiêu cực” nên dễ dàng hút, chích trở lại dù tự nhủ lòng mình “thử một lần thôi” - cũng đủ tái nghiện. Vậy nên, khi từ cơ sở cai nghiện về địa phương nơi sinh sống các bạn cần chuẩn bị thật kỹ lưỡng kế hoạch cách ly với “hàng nghiện” và cả những người bạn còn mang nguy cơ rủ rê tiêu cực.

Ba là, đến sống môi trường mới: Không phải tất cả các học sinh, sinh viên sau khi cai nghiện có thể di chuyển đến môi trường sống mới, nhưng nếu các em có ý chí và cơ hội, tại sao các em không thực hiện cơ hội đó. Đôi khi sự thay đổi cảnh quan môi trường có

thể giúp các em điều trị nghiện hồi phục sau cai nghiện đi theo con đường đúng đắn.

Nơi ở, môi trường mới sẽ có những khác biệt căn bản với những thói quen của các em ở nơi ở cũ. Chuyển tới địa phương mới là cả một khác biệt lớn về môi trường. Hãy nghĩ nơi ở mới là nơi hạnh phúc nhất và hãy đến đó, ở đâu cũng có cơ sở giúp người nghiện cai nghiện và phòng ngừa tái nghiện và do vậy đừng bao giờ lo lắng là sẽ bị kết thúc điều trị. Tuy nhiên, chuyển nơi ở là cả một vấn đề với nhiều khó khăn, nhưng không phải là không khắc phục được, hãy tin rằng “ai biết ước mơ, người ấy biết hành động”.

Bốn là, đừng bao giờ hối thúc thay đổi điều trị: Hối thúc thay đổi điều trị là công việc của bác sĩ và của người nghiện, nhưng thông thường trong điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện, sự hối thúc thay đổi là không cần thiết. Các loại thuốc sử dụng trong cai nghiện ma túy hiện nay tại các cơ sở cai nghiện được công nhận có hiệu quả cải thiện khi sử dụng lâu dài, nếu người nghiện cố gắng kết thúc điều trị sớm có thể làm mất sự ổn định quá trình hồi phục của các em và đó chỉ là cảm nghĩ của người nghiện. Đừng bao giờ liều lĩnh cho đến khi các em phục hồi hoàn toàn. Câu “dục tốc bất đạt” trong điều trị nghiện ma túy rất có ý nghĩa quyết định thành công.

Năm là, hãy sống những gì khác “chất lượng hơn”: Sau một vài tuần giải độc các chất dạng thuốc phiện, người nghiện bị trầm cảm nặng và nản lòng là chuyện

bình thường, các em trong độ tuổi học sinh, sinh viên đang điều trị cai nghiện ma túy sẽ thấy trên đời này không có gì làm cho các em thích thú hoặc làm cho các em hạnh phúc. Thực tế, vì sự nghiện ngập đã làm các em bị tê liệt với các nguồn thích thú khác. Nhưng tin tốt là những cảm giác thích thú với những gì cảm xúc cũ trước khi nghiện trong cuộc đời sẽ bắt đầu trở lại sau 1-2 tuần lễ. Như vậy, hãy tìm những thích thú nguồn gốc tự nhiên như tập thể dục thể thao, ăn món ăn hợp khẩu vị, học tập, sáng tạo, tham gia sinh hoạt nghệ thuật, hay làm một việc gì đó có lợi cho cộng đồng dân cư nơi các em đang sống hoặc đang học tập, lao động. Tất cả những hoạt động này có thể mang lại cho các em một sự thúc đẩy thích thú tự nhiên. Và một khi các em có thể biết được rằng, có thể có những điều thật sự không liên quan tới thích thú dùng ma túy là các em đang trên đường đi tới cuộc sống tốt đẹp hơn.

Sáu là, hãy làm nhiều việc: Cách thức giữ tốt nhất không cho ma túy tồn tại trong trí óc các em trong độ tuổi học sinh, sinh viên là lấp đầy trí óc bằng các suy nghĩ khác. Hãy làm công việc (học tập) của mình một cách chăm chỉ. Nếu các em có đầu óc sáng tạo hay một sở thích nào đó, các em hãy tập trung vào khả năng đó với mức độ cao hơn, hãy đọc sách và xem những bộ phim hay. Vì buồn chán là kẻ thù tệ nhất của quá trình hồi phục trong quá trình điều trị nghiện ma túy, các em hãy thay đổi các hoạt động của mình vào bất kỳ lúc

nào khi các hoạt động ấy trở nên cũ kỹ, nhàm chán. Ai cũng muốn làm được nhiều việc cho bản thân, cho gia đình. Để làm nhiều việc phải có kế hoạch, làm từ việc dễ đến khó,... Do vậy hãy cùng gia đình tìm học một nghề nào đó hợp với học vấn và năng khiếu của các em, hoặc tiếp tục học tập tích cực.

Bảy là, phải biết những gì kích hoạt dùng ma túy và có chiến lược đối đầu với những kích thích đó: Qua thời gian, các em sẽ lưu ý rằng có những việc làm các em nhớ lại chất ma túy. Một số khởi điểm kích hoạt có thể liên quan trực tiếp tới cuộc sống khi còn nghiện của các bạn, trong khi có những việc khởi điểm kích hoạt sử dụng ma túy mới. Các em hãy học cách nhận thức về các khởi điểm kích hoạt này và hãy thực hiện từng bước chắc chắn là các em có thể đối đầu với các khởi điểm kích hoạt đó. Nếu các em không thể nhận thức ra các khởi điểm kích hoạt cũ và mới đó, các em hãy trao đổi với bác sĩ và chuyên gia tâm lý trị liệu để có chiến lược đối đầu với các khởi điểm kích hoạt mà các em không thể vượt qua. Không ai biết rõ những gì làm các em nghĩ tới ma túy rồi tìm kiếm tiền để mua. Giấu giếm rồi người thân cũng biết, bây giờ các em hãy nói ra, chân tình rồi mọi người sẽ giúp các em tránh xa những kích hoạt dùng ma túy đó.

Tám là, xử lý tận gốc nguyên nhân nghiện: Đây là cơ hội tốt cho tiến trình hồi phục của các em và nó bao gồm các bước, cách thức và các kỹ thuật điều trị. Nếu không đạt, các em và gia đình các em hãy tìm các bác sĩ và chuyên viên tâm lý giỏi về nghiện ma túy và phòng

ngừa tái nghiện, làm việc với họ một cách kỹ lưỡng nhất, trả lời cho được lý do tại sao các em đến với họ. Có thể các em có khó khăn về tâm lý và những khó khăn này là nguyên nhân nghiện của các em, trong đó vấn đề quan trọng là có phương pháp trị liệu trực tiếp những khó khăn tâm lý này trong suốt thời gian điều trị nghiện ma túy. Nguyên nhân gốc rễ thì nhiều, đơn giản như các stress cùng lúc với tính cách yếu đuối và bị bạn xấu lôi kéo,... Khi nghiện rồi, tới cơn vật vã thì đau đớn, thèm muốn quay cuồng,... Bác sĩ và chuyên viên tâm lý đều biết và sẵn sàng giúp các em uống đủ liều thuốc đồng thời với an ủi, động viên các em. Hãy nhớ “sông có khúc, người có lúc”, cố gắng các em sẽ đạt thành công.

Chín là, cởi mở với bác sĩ và chuyên viên tâm lý: Để các em có được sự chăm sóc tốt nhất, các bác sĩ và chuyên viên tâm lý cần hiểu biết một cách chính xác những gì xảy ra với các em trong suốt quá trình điều trị. Đừng che giấu cơn thèm muốn “hàng nghiện”, về các triệu chứng cơ thể hay bất cứ biểu hiện đau yếu nào mà các em đang phải chịu đựng. Sẽ là một ý tưởng tốt để tránh làm một việc gì đó mà các em không muốn bác sĩ và chuyên viên tâm lý biết. Nhưng nếu các em có lúc mệt mỏi và thỉnh thoảng sử dụng lại các chất ma túy, thì hãy hiểu rằng bác sĩ sẽ không phán xét xấu về các em. Hãy để cho bác sĩ biết chính xác việc đó đã xảy ra thế nào và các em có thể cùng trao đổi với bác sĩ để điều chỉnh liều thuốc điều trị và cách tiếp cận với tình trạng tâm lý của các em một cách hợp lý. Bác sĩ và

chuyên viên tâm lý giỏi vẫn có thể biết những khó khăn khi các em bị nghiện cho dù các em không nói ra. Nhưng việc chia sẻ sẽ làm các bác sĩ tin tưởng các em nhiều hơn và từ đó giúp được các em trong việc cai nghiện cũng như chống tái nghiện ma túy.

Mười là, cởi mở với những người các em yêu quý: Với những người thân yêu, điều cốt yếu là các em cho họ biết các em đang nghiện hay loại ma túy mà các em đang sử dụng. Như vậy, những người thân sẽ tin các em và có trách nhiệm với các em. Hãy chia sẻ cảm giác và nói thật lòng về bất cứ cơn thèm muốn ma túy sắp tới nào của các em. Đừng e ngại hay xấu hổ khi yêu cầu sự giúp đỡ từ gia đình và bạn bè tốt (nên nhớ rằng đó là lý do mà họ sống chung với các em). Khi không may bị nghiện rồi, dù các bạn có khôn lanh, thậm chí che giấu xảo quyệt (với người trong gia đình, rồi đến người ngoài - cuối cùng là cả xã hội) thì trước sau cũng bại lộ, và còn bị mất niềm tin nữa. Do vậy hãy chân tình trong tình yêu thương đùm bọc của người thân để lấy lại niềm tin của họ. Các bạn nên nhớ rằng xưa nay ông cha ta xử thế “đánh kẻ chạy đi, không ai đánh kẻ chạy lại”¹.

c) Một số hình thức mới của việc lạm dụng chất gây nghiện trong học sinh, sinh viên, học viên hiện nay và cách phòng tránh

1. Xem BS. Phạm Văn Trụ: *Mười lời khuyên ngừa tái nghiện ma túy*, <http://www.t4ghcm.org.vn/>

Những năm gần đây trên thế giới và khu vực đã xuất hiện một loại tệ nạn đáng báo động - đó là tình trạng học sinh, sinh viên, học viên lạm dụng một số chất gây nghiện tồn tại dưới dạng các *dung môi hữu cơ*, có tác dụng giống như những tiền chất ma túy và một số loại *thảo dược* thuộc họ cần sa đang trở nên phổ biến. Sử dụng các loại chất này gây ra tác hại ghê gớm về sức khỏe con người. Tệ nạn này thời gian qua đã lây lan, du nhập vào một số thành phố lớn ở nước ta và đang được một số các em học sinh, sinh viên, học viên lạm dụng như một thú giải trí nguy hiểm. Các loại tệ nạn mà các em học sinh, sinh viên, học viên hiện nay đang lạm dụng thường được biết với những tên gọi đó là: *hít "keo"* (dung môi hữu cơ), *hút "pin"* (còn gọi là cỏ Malay hay thuốc Lào Canada), *hút "Shisha"* (còn gọi là thuốc Lào Ả-rập). Trong phạm vi nội dung đã viết, chúng tôi xin tổng hợp một số vấn đề cơ bản về tình trạng lạm dụng chất gây nghiện của học sinh, sinh viên ở nước ta hiện nay dưới những hình thức mới này, cũng như tác hại của nó đối với sức khỏe con người và đề xuất một số giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn.

• **Thực trạng các hình thức mới của việc lạm dụng chất gây nghiện của học sinh, sinh viên hiện nay**

- *Tệ nạn hít "keo"* (còn gọi là lạm dụng dung môi hữu cơ): Về nguyên tắc, các loại keo dán (gỗ, nhựa, kim loại) bao gồm hai thành phần chính: chất kết

dính (polymer) và dung môi, trong đó dung môi đóng vai trò hòa tan và pha loãng chất kết dính và là một chất dễ bay hơi, sẽ là một tác nhân chính trong việc hít keo. Hiện tượng hít keo dán (gỗ, nhựa, kim loại) thực chất là việc hít các dung môi hữu cơ, và trong thuật ngữ khoa học được gọi là “sự lạm dụng dung môi hữu cơ” hoặc “sự lạm dụng các chất dễ bay hơi”. Khái niệm lạm dụng dung môi là diễn tả việc sử dụng dung môi thông qua việc hít hơi của nó để tìm cảm giác sảng khoái. Việc hít “keo” (dung môi hữu cơ) thường được tiến hành bằng các cách sau đây: hít trực tiếp bằng mũi hoặc bằng miệng từ các chai lọ đựng dung môi hoặc keo dán; tắm dung môi trên vải, và sau đó chụp lên mũi và miệng; cho dung môi hoặc hỗn hợp keo dán có chứa dung môi vào túi nhựa, và sau đó chụp lên mũi, miệng hoặc trùm qua đầu¹.



Các loại keo dân dụng và thú hít “keo” của thiếu niên

1. Xem Hà Thúc Huy: *Lạm dụng dung môi: Cảnh báo sức khỏe đối với cộng đồng*. Tạp chí *Y học điện tử* Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 6-1-2009.

Tệ nạn hít “keo” (lạm dụng dung môi) của học sinh, sinh viên bắt đầu xuất hiện vào những năm 2003 ở châu Mỹ, chủ yếu ở các nước Ôđưát, Côlômbia, En Xanvađo,... sau đó lan rộng và du nhập sang các nước Đông Nam Á, Đông Âu và khu vực Địa Trung Hải. Còn ở khu vực Đông Nam Á, trong mấy năm qua tình trạng học sinh, sinh viên lạm dụng dung môi hữu cơ đang trở nên vấn đề lo ngại cho cộng đồng, đặc biệt ở Xingapo tệ nạn hít “keo” đang trở thành tệ nạn báo động, theo báo cáo của Cơ quan Kiểm soát chất gây nghiện Xingapo (CNB), nếu như năm 2005 có 120 người bị bắt quả tang hít “keo”, thì đến năm 2008 có tới 954 người hít “keo” bị bắt lần đầu và 706 người tái phạm, trong số những người hít “keo”, 63% dưới 20 tuổi¹.

Việc lạm dụng hít các dung môi hữu cơ trong các loại keo dán gỗ, nhựa, kim loại để tìm ảo giác thay thế cho việc sử dụng ma túy tổng hợp đặc biệt xảy ra ở Thành phố Hồ Chí Minh. Tệ nạn hít “keo” của các em ở độ tuổi học sinh, sinh viên được phát hiện lần đầu tiên ở quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2006, sau đó đã lây lan sang một số địa bàn của thành phố và các địa phương khác ở Việt Nam, số thanh thiếu niên hít “keo” đang tăng nhanh. Nếu như năm 2006 hiện tượng hít “keo” chỉ có vài trường hợp thì nay đã có hàng trăm

1. *Bùng nổ nạn “hít keo” trong giới trẻ Singapore*, <http://www.tuoiitre.com.vn/> ngày 6-1-2009.

người hít. Số trẻ em hít ngày càng nhiều, nhiều học sinh bỏ trường, lớp theo các bạn lớn tuổi hơn ngồi cả ngày trong cửa hàng internet để hít “keo”, chủ yếu ở độ tuổi từ 9 - 18 tuổi. Hình thức sử dụng rất đơn giản, các đối tượng sử dụng đến các cửa hàng tạp hóa mua các ống keo dán gỗ, nhựa, kim loại đổ ra các túi nilông rồi đưa lên mũi để hít. Một ống keo giá 2.000 đồng có thể hít trong khoảng thời gian gần 30 phút, nếu ống keo giá từ 6.000-7.000 đồng thì hít được khoảng một giờ. Hiện tại trên thị trường tiêu dùng có nhiều loại keo dán khác nhau nhưng có hai loại keo dán phổ biến được sử dụng đó là keo dán gỗ và nhựa. Kết quả phân tích hai loại keo trên cho thấy, trong hai loại keo này có 28 loại dung môi hữu cơ khác nhau, trong đó có ba loại rất độc cho sức khỏe là methylene chloride (hàm lượng 12,95%), ethyl acetate (6,20%) và toluene (77,11%). Ngoài ra, trong hai loại keo này còn có nhiều loại hóa chất độc hại khác nhưng ở hàm lượng thấp hơn các loại trên như xylene, benzene, butyl acetate, ethyl cyclopentane...

Tác hại của việc hít keo là, một người sau khi hít keo có chứa các loại dung môi methylene chloride, ethyl acetate, toluene, cyclohexane sẽ có tác dụng gây cảm giác “láng lẳng”, “đê mê” (kiểu ma túy). Các dung môi hữu cơ này là loại dung môi bay hơi có thể gây nghiện nếu thường xuyên hít, người các chất này người hít có cảm giác sáng khoái, ảo giác, thậm chí lú lẫn nếu hít quá nhiều mà người nghiện thường gọi là “phê”. Nếu hít thời gian ngắn có thể gây ảnh hưởng đến hệ

thần kinh trung ương, gây trầm cảm, ức chế hô hấp, tổn hại phổi, hại gan, thận, gây suy tủy xương, rối loạn nhịp tim, thoái hóa não, ảnh hưởng đến dây thần kinh ngoại biên; nếu hít thường xuyên, lâu dài sẽ bị bệnh ung thư. Cũng như các chất gây nghiện khác, khi đã nghiện dung môi bay hơi, người nghiện sẽ luôn nhớ cảm giác do nó mang lại và phải tiếp tục sử dụng nó. Đến một lúc nào đó sử dụng liều cũ không thỏa mãn, họ phải sử dụng liều cao hơn để đạt được cảm giác mong muốn, dần dần họ trở thành “nô lệ” của chất gây nghiện¹.

- *Trào lưu hút “pin”* (còn gọi là hút “thuốc Lào Canada”): Hiện nay, một số thanh, thiếu niên ở độ tuổi học sinh, sinh viên tại một số địa phương, đặc biệt là ở Hà Nội, Hải Phòng và Thành phố Hồ Chí Minh đang sử dụng và dần nghiện một loại thảo dược mới thuộc họ cần sa có xuất xứ từ nước ngoài, mà “dân chơi” (người sử dụng) thường gọi bằng các tên gọi khác nhau, như ở Hà Nội, Hải Phòng “dân chơi” thường gọi là “pin”, “cỏ Malay”, còn ở Thành phố Hồ Chí Minh “dân chơi” gọi là “cỏ Ca” hay còn gọi là “thuốc Lào Canada”, bởi chúng có xuất xứ từ Canada. Loại thảo dược này được liệt vào danh mục các tiền chất ma túy và bị Nhà nước ta cấm buôn bán, sử dụng. Mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển và tổ chức sử dụng loại “pin” ma túy này đều bị

1. Phạm Minh Đức - Lê Thanh Hà: *Hít keo - thú chơi chết người*, <http://www.tuotitre.com.vn/>, ngày 5-12-2008.

truy cứu trách nhiệm hình sự. “Pin” được chế biến dưới dạng sợi thuốc gói trong túi nilông hoặc ép thành bánh để “dân chơi” xắt ra, bóp vụn rồi quấn vào giấy để hút. Những người buôn bán lẻ loại “pin” này giao hàng trực tiếp cho mối quen biết, kèm theo “pin” là một loại giấy có tên là OCB dùng để quấn thuốc, phần tẩu thuốc thường được làm bằng vỏ thuốc lá Vinataba. Giá bán 100g “pin” tại “đại lý” là 20.000.000 đồng, những người buôn bán “pin” thường ngụy trang “pin” như điếu thuốc lá bình thường để phân phối đến tay người sử dụng với giá 200.000 đồng một điếu.

Người nghiện cho rằng hút “pin” rẻ tiền hơn so với việc sử dụng các loại ma túy khác rất nhiều và có thể “sạc pin” (hút, sử dụng) ở bất cứ đâu. Sử dụng loại thảo dược này sẽ kích thích đến não người sử dụng ở mức độ nhẹ hơn ma túy. Sau khi hút “pin”, người hút bị kích thích thần kinh, tùy theo ảo giác từng người khi như bay bổng, lúc ngồi yên nhẹ nhàng trên ghế, đờ đẫn ngất đờn đờng. Có người sử dụng xong cảm thấy phấn khích, tưởng tượng đang cầm micro mà đứng hát hò vang trời. Loại “pin” này cũng gây nghiện như các loại ma túy khác, người hút lâu dài sẽ tổn thương các tế bào não và có thể làm người sử dụng bị suy nhược thần kinh, rối loạn nhận thức, mất khả năng tập trung. Qua cơn “phê” thuốc, cảm giác đầu tiên của người hút “pin” là đói, khát đến cồn cào. Nếu như những người sử dụng các chất ma túy khác khi bị cơ quan chức năng phát hiện và tiến hành xét nghiệm nhanh tại chỗ bằng các

loại thuốc thử thông thường sẽ cho kết quả dương tính, nhưng đối với người sử dụng “pin” khó xét nghiệm có dính chất ma túy hay không vì một số xét nghiệm nhanh không phản ứng với loại “pin” này. Do vậy, cơ quan chức năng muốn biết rõ kết quả chính xác thì phải làm xét nghiệm chuyên biệt hơn¹.



Sợi “thuốc Lào Canada” và dụng cụ (điếu) “pin”

- *Lạm dụng ma túy khi hút “shisha”* (còn gọi là hút “thuốc Lào Ả-rập”): Shisha là một thứ thuốc sợi của Ả-rập được chế tạo từ một loại cây cỏ mọc ở vùng đất Trung Đông, được hút qua ống điếu như thuốc Lào và xuất hiện như một dịch vụ trong những đêm diễn múa bụng (belly dance) trong các quán bar, café ở các nước Ả-rập... Khách tìm đến các quán bar, café hút shisha, nghe nhạc, xem múa bụng của các cô gái phục vụ như tìm đến một sự giải tỏa stress. Cơ cấu của bộ “điếu cày” hút shisha là một bình thủy tinh hoặc sứ đựng nước hoa quả, khi khói thuốc shisha đi qua sẽ tạo

1. *Trào lưu hút “pin” trong giới trẻ*. Báo Đất Việt điện tử, ngày 18-12-2008.

ra hương vị cho thuốc. Việc hút shisha không xấu, thậm chí còn được coi như một nét văn hóa trong giao tiếp của người Ả-rập và một số nước thuộc khu vực Trung Đông. Thú hút shisha du nhập vào Việt Nam từ năm 2002 và được nhiều người sử dụng. Tuy nhiên, hiện nay một số thanh, thiếu niên đang sáng tạo ra những cách hút shisha đầy mạo hiểm bằng việc kết hợp với cần sa. Vô tình, shisha đã trở thành công cụ để một bộ phận người trẻ sử dụng trái phép chất ma túy, không chỉ vi phạm pháp luật mà còn nguy hại với chính sức khỏe của mình.



Nguyên liệu (thuốc) và dụng cụ (điều) hút shisha

Biểu hiện cụ thể của việc lạm dụng shisha hiện nay của một bộ phận thanh, thiếu niên ở một số thành phố lớn như Hà Nội, Hải Phòng, Thành phố Hồ Chí Minh tồn tại dưới hai hình thức: Một là, “dân chơi” đã thay loại nước hoa quả chuyên dụng để hút shisha bằng rượu mạnh để tạo cảm giác mạnh hơn, khi hút sẽ cảm

thấy “bay” hơn. Cảm giác ban đầu là sốc, váng vất đầu óc, nhưng sau đó lại thấy cảm giác là lạ, muốn hút thêm nữa. Đồng thời thách nhau nuốt khói vào trong người, không nhả khói ra như bình thường, hút kiểu như vậy, những thanh, thiếu niên đang tự hủy hoại lá phổi của chính mình. *Hai là*, một số đối tượng nghiện ma túy thường rủ nhau, tụ tập đến những quán bar, cafe có bộ hút shisha và bí mật trộn cần sa, hoặc “cỏ Malay” vào thuốc shisha để hút, hoặc thậm chí hút trực tiếp cần sa thông qua “điếu cây shisha”.

- Nguyên nhân của việc sử dụng và lạm dụng các chất gây nghiện trong học sinh, sinh viên ở nước ta hiện nay

Các kết quả điều tra xã hội học tại một số nước cho thấy, ở các nước phát triển, hội chứng lạm dụng hóa chất dễ bay hơi trong giới thanh thiếu niên có nguyên nhân từ môi trường sống, sự tò mò, sự khao khát tự thể hiện và khuynh hướng nổi loạn của tuổi trẻ. Trong khi đó, ở các nước đang phát triển thì hành động nói trên được xem như là một phản ứng đối với sự bất toàn của cơ chế xã hội, đồng thời cũng để quên đi sự nghèo đói. Còn ở Việt Nam, khi nghiên cứu về nhân thân của một số đối tượng đã từng lạm dụng chất gây nghiện bằng các hình thức hút “keo” (hít dung môi hữu cơ), hút “pin” và hút “shisha” cho thấy, nguyên nhân dẫn đến tình trạng lạm dụng chất gây nghiện nói trên trong thanh, thiếu niên ở nước ta thời gian qua do nhiều nguyên nhân khác nhau, nhưng chủ yếu là do *sự buồn chán, áp*

lực học hành và sự tò mò đó là ba nguyên nhân chính khiến giới trẻ ngày càng “phê” cùng các túi “keo”, ống “pin” và “điều cây Á-rập” biến tướng hiện nay. Nguồn gốc phát sinh của những nguyên nhân nói trên là:

Thứ nhất, nguyên nhân quan trọng dẫn đến *sự buồn chán* của các thanh, thiếu niên lạm dụng chất gây nghiện với các hình thức nói trên là do thiếu sự quan tâm, giáo dục của gia đình. Trong điều kiện xã hội hiện nay, các gia đình đều phải cố gắng để kiếm tiền nhiều hơn, làm việc nhiều hơn, lao động rất căng thẳng, do vậy thời gian quan tâm đến con trẻ cũng ít hơn, không đủ quỹ thời gian để gần gũi, tìm hiểu tâm tư, tình cảm của con trẻ. Điều kiện giáo dục con trẻ, theo dõi các diễn biến tâm lý của các em rõ ràng ít được quan tâm hơn. Những gia đình có thanh, thiếu niên đang ở thời kỳ chuyển đổi tâm lý có những diễn biến phức tạp, nếu thiếu sự quan tâm của gia đình, các em rất dễ bị lôi kéo, dễ có hành động lệch chuẩn. Chính sự thiếu quan tâm đó của gia đình cộng với sự lệch lạc tâm lý trong một bộ phận thanh thiếu niên do tiếp xúc với phim ảnh đồi trụy, các trang web “đen” trên mạng internet... nên đã dẫn đến sự buồn chán và từ sự buồn chán đó một số em đã bị lôi kéo và tìm sự khoái cảm nhằm giải tỏa sự buồn chán bằng việc hít “keo”, hút “pin” hay lạm dụng chất gây nghiện qua việc hút “shisha” và thậm chí sử dụng trực tiếp các loại ma túy để nhằm xóa đi sự buồn chán.

Thứ hai, nguyên nhân cơ bản góp phần dẫn đến tình trạng hít “keo”, hút “pin” và lạm dụng hút “shisha” chính là *áp lực học hành*. Trong một số trường hợp, ở nhà trường, việc học hành quá tải, bị nhồi nhét kiến thức nhiều quá, một số em không chịu được áp lực, học kém dần và dẫn đến lười học, kéo theo đó là hiện tượng trốn học, bỏ học và dùng thời gian “rảnh rỗi” đó để tụ tập chơi bời. Một bộ phận các em học sinh đã bị lôi kéo hoặc cố tình tìm đến việc sử dụng ma túy, lạm dụng các chất gây nghiện để giải tỏa áp lực học hành cũng như sự buồn chán do thiếu sự quan tâm của cha mẹ và dần dần trở thành người nghiện hít keo, hút pin, nghiện ma túy.

Thứ ba, là sự tò mò, đua đòi của một bộ phận thanh, thiếu niên. Các em ở lứa tuổi từ 12-18 muốn khẳng định mình là “người lớn”, muốn tỏ ra “bản lĩnh”, “anh hùng” và nhiều em muốn thử một lần xem có mùi vị như thế nào nên dẫn đến bị nghiện. Hiện nay, ở một số trường trung học cơ sở và trung học phổ thông có rất nhiều trường hợp các em thường tụ tập, rủ rê nhau để hít keo, hút pin, thậm chí còn dùng ma túy. Chính sự vô tình, tò mò và thiếu hiểu biết đã gây ra nhiều hậu quả đáng tiếc đối với các em.

- Giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn và cách phòng tránh sự lạm dụng chất gây nghiện trong học sinh, sinh viên ở nước ta hiện nay

Tình trạng học sinh, sinh viên lạm dụng các chất

gây nghiện với những hình thức sử dụng đã trình bày ở trên thực sự là vấn đề đáng báo động với xã hội ta hiện nay, đòi hỏi phải kịp thời ngăn chặn bằng các biện pháp pháp lý - xã hội khác nhau. Nếu tình trạng thanh thiếu niên lạm dụng các chất gây nghiện diễn ra trên phạm vi rộng, số lượng nhiều, tần số sử dụng cao sẽ để lại những hậu quả khôn lường và sẽ là thảm họa không chỉ đối với cá nhân, gia đình mà đối với cả xã hội. Trước thực trạng lạm dụng chất gây nghiện nêu trên, đặc biệt là tệ nạn hút keo nhiều địa phương chính quyền và các cơ quan bảo vệ pháp luật chưa có biện pháp gì để ngăn chặn bởi dung môi hữu cơ trong các loại keo không nằm trong danh mục các chất gây nghiện bị cấm sử dụng. Tuy nhiên, ở một số địa phương, chính quyền và công an địa phương như ở Thành phố Hồ Chí Minh cũng đã có biện pháp ngăn chặn, nhưng do thiếu công cụ pháp lý nên việc ngăn chặn còn chưa đồng bộ và ít hiệu quả, do vậy tệ nạn này vẫn tiếp tục phát sinh và phát triển lây lan đến mức báo động trong thanh, thiếu niên. Đối với tình trạng hút pin, hút shisha biến tướng hiện nay, lực lượng chức năng cũng tiến hành các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn; nhiều trường hợp người tổ chức, cung cấp và người nghiện bị xử lý theo pháp luật hiện hành, nhưng chưa thực sự triệt để, nơi sử dụng chủ yếu là ở các quán bar, cafe nên rất khó phát hiện và xử lý. Để góp phần phòng ngừa và ngăn chặn ngay tình

trạng lạm dụng các chất gây nghiện (hít “keo”, hút “pin”, hút “shisha” biến tướng) trong thanh, thiếu niên hiện nay, chúng tôi xin gợi mở một số giải pháp sau:

Một là, lực lượng công an phường, xã cần khẩn trương và triển khai ngay công tác tuyên truyền tới từng gia đình, cụm dân cư, trường học để người dân nhận thức đầy đủ hình thức, hậu quả tác hại và hậu quả pháp lý của việc lạm dụng các chất gây nghiện của thanh, thiếu niên thông qua hình thức hít keo, hút pin, hút shisha biến tướng hiện nay. Để thực hiện có hiệu quả hoạt động này, thì lực lượng công an phường, xã là lực lượng nòng cốt trong công tác tuyên truyền trong cộng đồng dân cư. Hình thức thực hiện cụ thể là: phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội liên hiệp Phụ nữ xã, phường, nhà trường, đến từng cụm dân cư, trường học tuyên truyền cho thanh, thiếu niên thấy rõ tác hại khi hít keo, hút pin, hút shisha biến tướng và hậu quả pháp lý đối với hành vi lạm dụng chất gây nghiện trên với việc tuyên truyền bằng lời nói và phát các tờ rơi; đồng thời yêu cầu nhân dân ở từng cụm dân cư khi phát hiện thấy những thanh, thiếu niên tụ tập hít keo, hút pin, hút shisha biến tướng cần phải có trách nhiệm báo ngay cho cơ quan công an. Hơn thế nữa, thông qua công tác tuyên truyền sẽ giúp các gia đình có trách nhiệm quan tâm đến con em của họ nhiều hơn và đặc biệt là đối với những gia đình có con em

đang có biểu hiện lệch lạc về tâm lý. Đối với mỗi nhà trường cần có biện pháp quản lý chặt chẽ học sinh, khi phát hiện những em học sinh có biểu hiện hít keo hoặc lạm dụng chất gây nghiện khác phải kịp thời thông báo cho cơ quan công an và gia đình các em biết để có biện pháp phối hợp giáo dục, ngăn chặn.

Hai là, lực lượng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội kết hợp với lực lượng công an phường, xã tiến hành rà soát và lập danh sách các hộ kinh doanh hàng tạp hóa có bán keo và các chất dung môi hữu cơ khác ở các khu vực, địa bàn có những thanh thiếu niên có biểu hiện hoặc đang lạm dụng dung môi hữu cơ và yêu cầu họ ký vào các bản cam kết khi bán keo cho thanh, thiếu niên phải ghi rõ số lần mua. Nếu thanh, thiếu niên nào thường xuyên mua keo và có biểu hiện nghi vấn về việc hít keo, thì từ chối bán keo, các chất dung môi khác cho những thanh, thiếu niên đó và có biện pháp báo cơ quan chức năng xem xét kết hợp với gia đình, nhà trường giáo dục, ngăn chặn. Bên cạnh đó, lực lượng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội phối hợp với lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy cần thường xuyên và tăng cường kiểm tra các quán bar, cafe trên địa bàn quản lý để kịp thời phát hiện nhằm ngăn chặn sự lạm dụng chất gây nghiện của thanh, thiếu niên thông qua việc hút pin, hút shisha biến tướng; xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật hiện hành những thanh, thiếu niên

lạm dụng chất gây nghiện và những chủ quán bar, cafe có biểu hiện tiếp tay để cho thanh, thiếu niên lạm dụng chất gây nghiện trong quán của mình tùy theo tính chất, mức độ của hành vi.

Ba là, lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy cần kết hợp với lực lượng công an phường, xã nắm và quản lý được số lượng những thanh, thiếu niên đã từng hít keo, hút pin, hút shisha biến tướng cũng như những thanh, thiếu niên có nguy cơ lạm dụng chất gây nghiện này trong mỗi cộng đồng dân cư để đưa vào diện quản lý, đồng thời có biện pháp giáo dục thích hợp. Bên cạnh đó phải tăng cường công tác nghiệp vụ cơ bản nhằm phòng ngừa, ngăn chặn và phát hiện kịp thời những hành vi mua bán, vận chuyển, cung cấp các chất ma túy, chất gây nghiện, đặc biệt là các loại “cỏ Malay” (thuốc Lào Canada), cần sa cho những thanh, thiếu niên sử dụng với các hình thức hút pin và hút shisha. Phối hợp chặt chẽ với lực lượng bộ đội biên phòng, hải quan và cảnh sát biển chặn đứng mọi nguồn cung cấp cỏ Malay và cần sa, cũng như các chất ma túy và chất gây nghiện khác từ nước ngoài vào Việt Nam.

Bốn là, Chính phủ cần khẩn trương ban hành nghị định về việc quản lý đối với việc mua bán, sử dụng các chất dung môi hữu cơ cũng như các chất gây nghiện khác có nguy cơ gây nghiện mà chưa được quy định trong danh mục các chất gây nghiện. Đồng thời bổ sung ngay vào Điều 21 Nghị định số

73/2010/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 12-7-2010 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội nội dung: *Hình thức xử phạt hành chính đối với các hành vi mua bán, cung cấp, chứa chấp, tổ chức sử dụng và lạm dụng dung môi hữu cơ.* Kinh nghiệm của nhiều nước trên thế giới về việc ngăn chặn tình trạng lạm dụng dung môi hữu cơ cho thấy, hầu hết chính phủ các nước đều chỉ đạo các cơ quan chức năng tiến hành nhiều biện pháp ngăn chặn tình trạng lạm dụng dung môi hữu cơ, trong đó có việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật tạo ra công cụ pháp lý đủ mạnh để phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn hít keo. Ví dụ như, để ngăn ngừa tệ nạn hít keo gây hại ghê gớm cho sức khỏe con người, Xingapo đã ban hành một đạo luật quy định không bán keo cho những người từng có tiền sử hít keo. Tất cả cửa hàng sẽ phải ghi lại chi tiết nhân thân của người mua keo để trình báo với nhà chức trách khi cần thiết. Những người vi phạm và tái phạm quy định trên sẽ bị phạt ở mức tối đa 5.000 SGD (gần 3.500 USD) và chịu án hai năm tù. Với người nghiện hít keo, nếu bị bắt, sẽ bị phạt tù 6 tháng và chịu mức phạt 2.000 SGD (tương đương 1.400 USD)¹. Hoặc năm 2007, Quốc hội Liên bang Nga đã

1. Xem Hải Minh: *Singapore - bán keo để hít có thể ngồi tù ?* năm. Báo *Tiễn trình điện tử*, ngày 2-1-2009.

bổ sung vào luật về trách nhiệm hành chính năm 1999 về việc xử lý hành chính đối với hành vi tổ chức, cung cấp và lạm dụng dung môi hữu cơ nhằm ngăn chặn trào lưu lạm dụng dung môi hữu cơ trong thanh, thiếu niên.

Năm là, do những tác hại ghê gớm của việc lạm dụng dung môi hữu cơ, các chất gây nghiện khác được phân tích ở phần trên, các thanh, thiếu niên, các em học sinh, sinh viên hãy tránh xa các chất này. Nếu người nào đang có ý định “thử” hay đã sử dụng rồi thì hãy dừng lại ngay để không hủy hoại sức khỏe, thậm chí là tính mạng của mình, vứt bỏ tương lai, sự nghiệp của bản thân, làm thất vọng cho gia đình, cha mẹ, cũng như gây ra những gánh nặng cho xã hội. Trong môi trường sống, học tập của mình nếu phát hiện bạn, nhóm bạn hay người khác có ý định hoặc đang sử dụng dung môi hữu cơ, các chất gây nghiện khác, thì các em hãy có trách nhiệm khuyên nhủ họ dừng lại, nếu không được hãy thông qua tổ chức Đoàn, Đội, tổ chức quần chúng khác để khuyên giải, hoặc báo cho cơ quan công an nơi gần nhất, hoặc người phụ trách, người có trách nhiệm như cảnh sát khu vực, bảo vệ, thầy cô giáo.

Tóm lại, không phải là tình cờ khi hội chứng lạm dụng dung môi và chất gây nghiện khác ở nước ta thời gian qua và hiện nay, chủ yếu rơi vào những thanh thiếu niên đường phố hoặc lớn lên trong một gia đình đang gặp khó khăn trong cuộc sống. Phương tiện để

thực hiện hành vi lạm dụng chất gây nghiện nêu trên với chi phí khá rẻ và có thể tìm mua một cách dễ dàng và hình thức sử dụng đơn giản, do đó rất dễ tiếp tục lan tỏa trong một bộ phận thanh thiếu niên. Hậu quả của hội chứng này ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe của cộng đồng và các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn chỉ có thể có hiệu quả khi có đầy đủ công cụ pháp lý điều chỉnh cùng với vai trò của chính quyền, lực lượng công an cũng như sự quan tâm và góp sức của toàn xã hội.

Phần 3

NHẬN DIỆN NHÓM CÁC HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ MA TÚY VÀ CÁCH PHÒNG TRÁNH

Các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy là những hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

Khách thể của các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy là sự xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Đối tượng tác động của các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy là các chất ma túy hoặc các dụng cụ, phương tiện dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy.

Mặt khách quan của các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy là những hành vi nguy hiểm cho xã hội luôn thực hiện bằng hành động.

Chủ thể của các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy là người có năng lực trách nhiệm pháp lý và đạt độ tuổi pháp luật quy định.

Mặt chủ quan của các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy được thực hiện với hình thức lỗi cố ý trực tiếp.

1. Nhận diện hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy và cách phòng tránh

Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy là hành vi cất giữ, chuyển dịch, bán hay mua để bán lại, chiếm đoạt (bằng mọi hình thức) chất ma túy.

- *Tàng trữ trái phép chất ma túy* là cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để trong vali, cho vào thùng xăng xe, cất giấu trong quần áo, tư trang mặc trên người hoặc theo người...) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không ảnh hưởng đến việc xác định tội này.

- *Vận chuyển trái phép chất ma túy* là hành vi chuyển dịch bất hợp pháp chất ma túy từ nơi này đến nơi khác dưới bất kỳ hình thức nào (có thể bằng các phương tiện khác nhau như ô tô, máy bay, tàu thủy...; trên các tuyến đường khác nhau như đường bộ, đường sắt, đường hàng không, đường thủy, đường bưu điện...; có thể để trong người như cho vào túi áo, túi quần, nuốt vào trong bụng, để trong hành lý như vali, túi xách v.v...) mà không nhằm mục đích mua bán, tàng trữ hay sản xuất trái phép chất ma túy khác.

Ví dụ: Lý Phương D là sinh viên đang du học ở Thái

Lan, trong một lần về Việt Nam bằng máy bay thăm gia đình, D đã nhận lời mang một “gói quà” của một người đàn ông tên P quốc tịch Nigieria mà D quen biết trước đó đang làm việc tại Băng Cốc nhờ đem về Việt Nam cho một người bạn. Khi xuống tới Sân bay Tân Sơn Nhất, cán bộ hải quan kiểm tra hành lý của D và phát hiện “gói quà” mà D mang hộ về Việt Nam là 1,5 kg hêrôin. Như vậy, hành vi của D chính là hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

Chú ý: Người nào giữ hộ, hoặc vận chuyển trái phép chất ma túy cho người khác, mà biết rõ mục đích mua bán trái phép chất ma túy của người đó, thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm theo Điều 193 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- *Mua bán trái phép chất ma túy* là dùng tiền hoặc lợi ích vật chất khác để mua bán, đổi chác hoặc cho tặng, vay, mượn, cầm cố, thế chấp các chất ma túy. Các hành vi trong mua bán trái phép chất ma túy thể hiện như sau:

+ Bán trái phép chất ma túy cho người khác (không phụ thuộc vào nguồn gốc chất ma túy do đâu mà có) bao gồm cả việc bán hộ chất ma túy cho người khác để hưởng tiền công hoặc các lợi ích khác;

+ Mua chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác;

+ Xin chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác;

+ Dùng chất ma túy nhằm trao đổi thanh toán trái phép (không phụ thuộc vào nguồn gốc chất ma túy do đâu mà có);

+ Dùng tài sản không phải là tiền đem trao đổi, thanh toán... lấy chất ma túy nhằm bán lại trái phép cho người khác;

+ Tặng trử chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác;

+ Vận chuyển chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác.

Ví dụ: Giàng Seo C vay nợ của Tráng A Tr 3.000.000 đồng, sau 1 năm không trả được nợ, C đã đem 1 kg thuốc phiện đến trả nợ cho Tr và Tr đã nhận rồi xóa nợ cho C. Như vậy, hành vi của cả C và Tr bị coi là mua bán trái phép chất ma túy.

- *Chiếm đoạt chất ma túy* là hành vi cướp giật, cưỡng đoạt, trộm cắp, lừa đảo, lạm dụng tín nhiệm,... để chiếm đoạt chất ma túy.

Ví dụ: Nguyễn Văn A là sinh viên năm thứ ba Trường đại học M do đua đòi ăn chơi đã dẫn đến nghiện ma túy, hằng ngày A dùng tiền xin gia đình hoặc vay mượn để mua ma túy của Lê Thị N để sử dụng. Một lần do không có tiền, A đến chỗ N hỏi mua ma túy, nhưng N không đồng ý, A đã dùng dao khống chế và chiếm đoạt 15 tép hêrôin của N để sử dụng. Như vậy, hành vi của A chính là hành vi chiếm đoạt (cướp) chất ma túy.

Pháp luật xử lý như thế nào đối với người hoặc thanh, thiếu niên có hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua

bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy?

- Nếu người thực hiện hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy mà chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, hoặc chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự thì bị *xử lý hành chính*. Điều 21, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình quy định cụ thể như sau:

+ Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong những hành vi tàng trữ, vận chuyển hoặc chiếm đoạt chất ma túy trái phép nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; Tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Chú ý: Người nào tàng trữ, vận chuyển trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy với số lượng sau đây không nhằm mục đích mua bán hay sản xuất trái phép chất ma túy khác thì áp dụng khoản 4 Điều 8 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, theo đó không truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng phải bị xử lý hành chính, khi:

* Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có trọng lượng dưới một gam;

* Hêrôin hoặc côcain có trọng lượng dưới không phải một gam;

* Lá, hoa, quả cây cần sa hoặc lá cây côca có trọng

lượng dưới một kilôgam;

* Quả thuốc phiện khô có trọng lượng dưới năm kilôgam;

* Quả thuốc phiện tươi có trọng lượng dưới một kilôgam;

* Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng dưới một gam;

* Các chất ma túy khác ở thể lỏng từ mười mililit trở xuống.

+ Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi của người được phép cất giữ, sử dụng thuốc có chất ma túy, chất hướng thần hoặc các chất ma túy khác mà chuyển cho người không được phép cất giữ.

+ Người từ đủ 12 tuổi đến dưới 14 tuổi thực hiện hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy có dấu hiệu của khung tội phạm rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, nhưng do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên bị đưa vào trường giáo dưỡng, để học văn hóa, giáo dục hướng nghiệp, học nghề, lao động, cai nghiện ma túy, sinh hoạt dưới sự quản lý, giáo dục của trường giáo dưỡng.

- Nếu thanh, thiếu niên hay học sinh, sinh viên, học viên nào thực hiện hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thỏa mãn các dấu hiệu thì bị truy cứu *trách nhiệm hình sự*. Tùy vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tùy vào

trọng lượng, số lượng ma túy, tòa án có thể áp dụng hình phạt tù từ 2 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Ngoài ra, người phạm tội này có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 1 năm đến 5 năm¹.

Là học sinh, sinh viên, học viên cần phải làm gì để phòng tránh và đấu tranh với người có hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy?

- Trước hết tự bản thân mỗi thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên, học viên hãy xác định hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội và pháp luật sẽ xử lý rất nghiêm khắc, cho nên tuyệt đối không được thực hiện những hành vi này dưới bất kỳ hình thức, mục đích nào.

- Khi bị lôi kéo, dụ dỗ bằng mọi hình thức (tình cảm, vật chất) hãy khéo léo từ chối, tuyệt đối không được cả nể, tham lam mà thực hiện hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy.

- Khi bị đe dọa, cưỡng bức, lừa dối để thực hiện hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm

1. Xem *Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015.

đoạt chất ma túy, cần khéo léo kéo dài thời gian để kịp thời báo cho cơ quan công an. Hoặc trường hợp không còn thời gian để trình báo mà bị bắt thực hiện hành vi ngay thì ngay sau khi biết là bị lừa dối hoặc sau khi bị cưỡng bức thực hiện cần trình báo ngay với cơ quan công an nơi gần nhất.

- Khi nghi vấn hoặc trực tiếp, gián tiếp biết rõ một người hay nhóm người có hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy cần bí mật thông báo cho cơ quan công an hay bộ đội biên phòng nơi gần nhất hoặc chính quyền, cơ quan bảo vệ pháp luật khác (tòa án, kiểm sát) về hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy của người đó.

+ Nếu là học sinh, sinh viên, học viên khi phát hiện và biết rõ một người hay một nhóm người có hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì ngoài việc bí mật báo cho cơ quan công an nơi gần nhất (có thể qua điện thoại, thư, email...) còn có thể báo cho các thầy cô giáo, bố mẹ, người thân của mình để họ có trách nhiệm báo cho cơ quan công an hay chính quyền, cơ quan bảo vệ pháp luật khác.

+ Khi một người có thể là bạn bè, đồng hương, đồng nghiệp, bạn học (thậm chí cả người thân) nhờ mang, vác, vận chuyển một “gói quà” nào đó mà các bạn không biết là quà gì, nếu có những biểu hiện nghi vấn, bạn nên

đề nghị cho biết (mở ra xem), nếu họ không đồng ý thì hãy khéo léo từ chối. Bởi thực tế nhiều người (chủ yếu là sinh viên, cán bộ đi công tác ở nước ngoài, người đi du lịch) đã nhận lời mang “quà” giúp về Việt Nam hoặc ra nước ngoài, nhưng không kiểm tra là hàng gì nên khi qua cửa kiểm tra an ninh đã bị phát hiện là ma túy và tất nhiên bị dính vào “vòng lao lý”.

+ Khi trong gia đình mình có người thân nghiện ma túy mà nhờ đi mua ma túy, các bạn cương quyết không đi mua mà nên khuyên giải, giúp đỡ họ đi cai nghiện ma túy.

2. Nhận diện hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy và cách phòng tránh

Hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi chế tạo, cất giữ, chuyển dịch, bán hay mua để bán lại, các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy.



Điếu hút cần sa



Điếu (tẩu) hút thuốc phiện

Hiện nay chưa có văn bản pháp luật nào quy định về danh mục các phương tiện, dụng cụ được dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng dựa trên thực tế các đối tượng nghiện ma túy sử dụng các dụng cụ để hút, hít, chích ma túy có thể

hiểu các phương tiện, dụng cụ đó là máy nghiền, ống nghiệm, bơm tiêm (xilanh), đèn bếp, đèn bàn, “coóng” (bình “ục”) và các dụng cụ dân dụng khác (nếu mua bán nhằm mục đích sử dụng ma túy).

- Sản xuất các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy là làm ra các phương tiện, dụng cụ (có thể bằng phương pháp thủ công hoặc áp dụng khoa học - kỹ thuật) để dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tàng trữ các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi cất giữ các phương tiện, dụng cụ (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để trong vali hoặc cho vào thùng xăng xe...) để dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Vận chuyển các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi dịch chuyển các phương tiện, dụng cụ từ nơi này đến nơi khác dưới bất kỳ hình thức nào (có thể bằng các phương tiện khác nhau như ô tô, máy bay, tàu thủy...; trên các tuyến đường khác nhau như đường bộ, đường sắt, đường hàng không, đường thủy, đường bưu điện...; có thể để trong người như cho vào túi áo, quần...; có thể để trong hành lý như vali, túi xách...) để dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy hoặc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy là một

trong các hành vi sau đây:

+ Bán các phương tiện, dụng cụ cho người khác để người đó dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy hoặc sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Mua các phương tiện, dụng cụ nhằm bán cho người khác để người đó dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy hoặc sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Xin các phương tiện, dụng cụ nhằm bán trái phép cho người khác để người đó dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy hoặc sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Dùng các phương tiện, dụng cụ để trao đổi, thanh toán trái phép cho người khác để người đó dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy hoặc sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Dùng tài sản (không phải là tiền) đem trao đổi, thanh toán lấy các phương tiện, dụng cụ nhằm bán lại trái phép cho người khác để người đó dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy hoặc sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Tàng trữ các phương tiện, dụng cụ nhằm bán trái phép cho người khác để người đó dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy hoặc sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Vận chuyển các phương tiện, dụng cụ nhằm bán trái phép cho người khác để người đó dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy hoặc sử dụng trái phép chất ma túy;

chất ma túy.

Pháp luật xử lý như thế nào đối với người hoặc thanh, thiếu niên có hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy?

- Nếu người thực hiện hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy mà chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, hoặc chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự thì bị *xử lý hành chính*. Cụ thể như sau:

+ Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi sản xuất, mua, bán dụng cụ tiêm, chích, hút, sử dụng chất ma túy.

+ Người từ đủ 12 tuổi đến dưới 14 tuổi thực hiện hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy có đủ dấu hiệu của khung tội phạm rất nghiêm trọng quy định tại khoản 2 Điều 196 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, nhưng do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự sẽ bị đưa vào trường giáo dưỡng, để học văn hóa, giáo dục hướng nghiệp, học nghề, lao động, cai nghiện ma túy, sinh hoạt dưới sự quản lý, giáo dục của trường giáo dưỡng.

+ Người từ đủ 14 tuổi trở lên nếu thực hiện hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái

phép chất ma túy có đủ dấu hiệu của khung tội phạm ít nghiêm trọng hoặc có mức hình phạt chưa đến 7 năm tù (quy định tại khoản 1 Điều 196 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009), cũng không phải chịu trách nhiệm hình sự, nhưng sẽ bị đưa vào trường giáo dưỡng, để quản lý học văn hóa, giáo dục hướng nghiệp, học nghề, lao động.

- Đối với người từ đủ 16 tuổi trở lên thực hiện hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy thỏa mãn các dấu hiệu của tội phạm thì sẽ phải chịu *trách nhiệm hình sự* theo quy định tại Điều 196 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Là thanh, thiếu niên hoặc học sinh, sinh viên, học viên cần phải làm gì để phòng tránh và đấu tranh với người có hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy?

- Nghiêm cấm dưới mọi hình thức hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Khi bị người khác lôi kéo, dụ dỗ bằng cả vật chất lẫn tinh thần các bạn không được cả nể nhận lời thực hiện hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử

dụng trái phép chất ma túy.

- Nếu bị cưỡng bức, đe dọa, lừa dối tham gia vào việc thực hiện hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy, các bạn thanh, thiếu niên nên tìm cách trì hoãn để không thực hiện và báo cho cơ quan công an gần nhất. Hoặc không còn cách nào khác, thì sau khi phải thực hiện một trong những hành vi nêu trên các em nên báo ngay cho người thân, gia đình, nhà trường và cơ quan công an để có biện pháp phòng tránh tiếp theo.

- Các bạn thanh, thiếu niên không được cung cấp vật chất, bao che cho người có hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy.

3. Nhận diện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và cách phòng tránh

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi của một người đứng ra tổ chức hay giúp, tạo điều kiện cho một hay nhiều người sử dụng chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào.

Theo Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao ban hành ngày 24-12-2007 *hướng dẫn áp dụng một số quy định*

tại Chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật hình sự năm 1999, thì hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là một trong các hành vi sau đây:

- Chỉ huy, phân công, điều hành các hoạt động đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác;

- Chỉ huy, phân công, điều hành việc chuẩn bị, cung cấp chất ma túy, địa điểm, phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, tìm người sử dụng chất ma túy.

- Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây theo sự chỉ huy, phân công, điều hành của người khác thì bị coi là đồng phạm về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

+ Đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác (trực tiếp tiêm, chích ma túy vào cơ thể người khác);

+ Cung cấp trái phép chất ma túy cho người khác để họ sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Chuẩn bị chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào (mua, xin, tàng trữ, sản xuất...) nhằm đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác;

+ Chuẩn bị địa điểm (thuê địa điểm, mượn địa điểm, sử dụng địa điểm không thuộc quyền chiếm hữu của mình hoặc đang do mình quản lý để làm nơi đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác);

+ Chuẩn bị dụng cụ, phương tiện dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào (mua, xin, tàng trữ...) nhằm sử dụng để đưa trái phép

chất ma túy vào cơ thể người khác;

+ Tìm người sử dụng chất ma túy để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của họ.

Pháp luật xử lý như thế nào đối với người hoặc thanh, thiếu niên có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy?

- Khi một người thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy mà chưa đến mức bị xử lý trách nhiệm hình sự hoặc chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự thì bị *xử lý hành chính*. Cụ thể như sau:

+ Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau:

* Môi giới, giúp đỡ, tạo điều kiện hoặc bằng các hình thức khác giúp cho người khác tiêm, chích, hút, sử dụng trái phép chất ma túy.

* Người được phép (hợp pháp) cất giữ, sử dụng thuốc có chất ma túy, chất hướng thần hoặc các chất ma túy khác mà chuyển cho người không được phép sử dụng.

+ Người từ đủ 12 tuổi đến dưới 14 tuổi nếu có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thỏa mãn dấu hiệu rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng thuộc khoản 2, 3, 4 Điều 197 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, nhưng do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, tùy từng trường hợp sẽ bị xử lý hành chính bằng việc đưa vào trường giáo dưỡng để quản lý, giáo dục, lao động, học tập theo quy định của pháp luật hành chính từ 6 tháng đến 2 năm.

+ Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi nếu có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy có đủ dấu hiệu của tội phạm, nhưng hành vi ở mức ít nghiêm hoặc nghiêm trọng (có mức hình phạt dưới 7 năm tù) thì không phải chịu trách nhiệm hình sự mà sẽ bị xử lý hành chính bằng việc có thể bị đưa vào trường giáo dưỡng để quản lý, giáo dục, lao động, học tập theo quy định của pháp luật hành chính từ 6 tháng đến 2 năm.

- Người từ đủ 16 tuổi trở lên thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy có đủ dấu hiệu của tội phạm sẽ phải chịu *trách nhiệm hình sự* về mọi mức độ: ít nghiêm trọng, nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng. Tùy mức độ hành vi nguy hiểm mà người phạm tội có thể phải chịu các mức hình phạt khác nhau. Người từ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi có thể bị phạt tù từ 2-18 năm tù; người từ đủ 18 tuổi trở lên có thể bị phạt tù từ 2 đến 20 năm tù, tù chung thân hoặc tử hình.

Chú ý: Người nghiện ma túy có chất ma túy (không phân biệt nguồn gốc ma túy do đâu mà có) cho người nghiện ma túy khác chất ma túy để cùng sử dụng trái phép thì không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, mà tùy từng trường hợp có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Người nào thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, mà còn thực hiện một hay nhiều hành vi phạm tội khác về ma túy quy định tại các điều luật tương ứng của Bộ luật hình sự.

Là học sinh, sinh viên, học viên cần phải làm gì để phòng, tránh và đấu tranh với người có hành vi tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy?

- Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là tội ác, bởi hành vi này tiếp tay cho việc tạo ra cho tình trạng nghiện ma túy trong một bộ phận công dân trong xã hội, trong đó có thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên, học viên; gián tiếp gây ra những hậu quả nhất định cho xã hội. Chính vì vậy, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, các bạn cần ý thức được điều này để tránh xa hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Trong cuộc sống hằng ngày, nếu các bạn phát hiện thấy người nào (kể cả người thân trong gia đình) đứng ra tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy cần trực tiếp kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, hoặc trình báo cho cơ quan công an nơi gần nhất, hoặc người có trách nhiệm trong cộng đồng dân cư như tổ trưởng dân phố, cảnh sát khu vực,...

- Nghiêm cấm mọi hành vi cung cấp vật chất để tạo điều kiện thuận lợi cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy hoặc giúp người nghiện ma túy đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể họ.

- Sống lành mạnh cần tuân thủ các nội quy, quy tắc của cuộc sống, tôn trọng pháp luật, sống đúng mực, không nên quan hệ, giao du với những người có lối sống buông thả, không học theo lối sống của người

nghiện ma túy; không làm những điều phi pháp. Nếu không sẽ dễ có nguy cơ trở thành người vi phạm pháp luật trong đó có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

4. Nhận diện hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy và cách phòng tránh

Hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi của người có địa điểm thuộc quyền chiếm hữu của mình hoặc do mình quản lý biết người khác là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vẫn cho họ mượn hoặc thuê địa điểm đó để họ trực tiếp sử dụng trái phép chất ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu của họ về sử dụng chất ma túy¹.

+ Cho thuê địa điểm là dùng địa điểm (nhà ở, tàu thuyền, xe ô tô, trụ sở cơ quan nhà nước, nhà hàng, sân vườn...) thuộc quyền sở hữu của mình hoặc do mình quản lý, chiếm hữu (hợp pháp hoặc bất hợp pháp) để người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Việc cho thuê này là có thu tiền hoặc bất kỳ lợi ích vật chất khác.

+ Cho mượn địa điểm là dùng địa điểm (nhà ở, tàu thuyền, xe ô tô, trụ sở cơ quan nhà nước, nhà hàng, sân

1. Xem Điểm 7.2 Thông tư Liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao ban hành ngày 24-12-2007.

vườn...) thuộc quyền sở hữu của mình hoặc do mình quản lý, chiếm hữu (hợp pháp hoặc bất hợp pháp) để người khác sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không buộc người sử dụng địa điểm trả tiền hay bất kỳ lợi ích vật chất nào.

+ Ngoài ra, người thực hiện hành vi còn có thể dùng mọi hành vi khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là trường hợp người có địa điểm thuộc quyền chiếm hữu của mình hoặc do mình quản lý, biết người khác (không phải là ông, bà, cha, mẹ, con, cháu, anh chị em ruột, vợ hoặc chồng của mình) là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, tuy không cho họ thuê, mượn địa điểm, nhưng lại để mặc cho họ hai lần sử dụng trái phép chất ma túy trở lên hoặc để mặc cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy.

Pháp luật xử lý như thế nào đối với người hoặc thanh, thiếu niên có hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy?

- Khi một người thực hiện hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy mà chưa đến mức bị xử lý trách nhiệm hình sự hoặc chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự thì bị xử lý hành chính. Cụ thể, phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

+ Người chủ hoặc người có trách nhiệm quản lý nhà hàng, khách sạn, quán trọ, nhà nghỉ, câu lạc bộ, các

phương tiện giao thông và các nơi khác do sơ hở, thiếu trách nhiệm để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực, phương tiện mình quản lý;

+ Cung cấp địa điểm, phương tiện cho người khác hút, tiêm, chích, sử dụng chất ma túy;

+ Người từ đủ 12 tuổi đến dưới 14 tuổi nếu có hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy thỏa mãn dấu hiệu rất nghiêm trọng thuộc khoản 2 Điều 198 Bộ luật hình sự, nhưng do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, tùy từng trường hợp sẽ bị xử lý hành chính bằng việc đưa vào trường giáo dưỡng để quản lý, giáo dục, lao động, học tập theo quy định của pháp luật hành chính từ 6 tháng đến 2 năm;

+ Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi nếu có hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy có đủ dấu hiệu của tội phạm, nhưng hành vi ở mức ít nghiêm trọng hoặc nghiêm trọng (có mức hình phạt dưới 7 năm tù) thì không phải chịu trách nhiệm hình sự mà sẽ bị xử lý hành chính bằng việc có thể bị đưa vào trường giáo dưỡng để quản lý, giáo dục, lao động, học tập theo quy định của pháp luật hành chính từ 6 tháng đến 2 năm.

- Người từ đủ 16 tuổi trở lên thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy có đủ dấu hiệu của tội phạm sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi mức độ: ít nghiêm trọng, nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng. Tùy mức độ hành vi nguy hiểm mà người phạm tội có thể phải chịu các mức hình phạt khác

nhau, có thể từ 2 năm đến 15 năm tù. Ngoài ra, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Chú ý: Người có địa điểm cho người khác mượn hoặc thuê địa điểm mà biết là họ dùng địa điểm đó không phải để họ sử dụng chất ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu của họ về sử dụng chất ma túy, mà dùng địa điểm đó để đưa chất ma túy trái phép vào cơ thể người khác, thì phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 197 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Người nghiện ma túy cho người nghiện ma túy khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại địa điểm thuộc quyền sở hữu, chiếm hữu hoặc quản lý của mình thì không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

Là thanh, thiếu niên hoặc học sinh, sinh viên, học viên cần phải làm gì để phòng, tránh và đấu tranh với người có hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy?

- Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy cũng là một hành vi nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho việc gia tăng tệ nạn ma túy, gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc. Vì thế các bạn thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên, học viên cần nhận thức rõ vấn đề này, tuyệt đối không được cho

người khác thuê mượn, cho mượn địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy.

- Nếu bị dụ dỗ, lừa dối nhất thời không ý thức được tác hại của hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy thì cần trình báo ngay cho cơ quan công an gần nhất, hoặc báo cáo với người có trách nhiệm như thầy cô giáo, người phụ trách, tổ trưởng dân phố, cảnh sát khu vực để được giúp đỡ.

- Nhiều bạn trẻ hiện nay có ô tô riêng hoặc thuê nhà ở một mình hoặc có nhà riêng sống một mình, thường hay có bạn bè đi cùng hoặc đến chơi, cần chú ý trong số những người bạn nếu họ có biểu hiện nghi vấn sử dụng chất ma túy thì phải khuyên bảo họ từ bỏ không được để họ lợi dụng sử dụng ô tô, phòng trọ, nhà riêng của mình để sử dụng trái phép chất ma túy.

5. Nhận diện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và cách phòng tránh

Sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi tự mình hoặc nhờ người khác đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể mình dưới bất kỳ hình thức nào nhằm đáp ứng nhu cầu về ma túy như hút, hít, tiêm chích¹...

1. Theo quy định của Bộ luật hình sự ban hành năm 1999, thì người sử dụng trái phép chất ma túy từ hai lần trở lên và đã bị xử phạt hành chính mà vẫn còn vi phạm thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 199 “Tội sử dụng trái phép chất ma



Hình thức sử dụng: hút và hít ma túy

Nếu những người sử dụng ma túy có mối quan hệ quen biết tụ tập nhau để sử dụng trái phép chất ma túy, nguồn ma túy và dụng cụ là do góp tiền mua hoặc luân phiên nhau bỏ tiền mua, địa điểm tụ tập sử dụng ma túy không cố định thì cùng bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tuy nhiên, nếu người sử dụng ma túy chịu trách nhiệm đứng ra triệu tập người khác, chuẩn bị ma túy, địa điểm và những dụng cụ để sử dụng thì người này sẽ bị xử lý hình sự về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo Điều 197 Bộ luật hình sự hiện hành.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, sử dụng chất ma túy có nghĩa là đưa chất ma túy vào cơ thể nhằm gây cảm giác khoái lạc “phê” (có thể tự đưa vào hoặc nhờ người khác đưa chất

túy”. Tuy nhiên ngày 19-6-2009 Quốc hội khóa XII kỳ họp thứ 5 đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 37/2009/QH12 bỏ Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

ma túy vào cơ thể mình). Việc đưa chất ma túy vào cơ thể con người có thể bằng nhiều hình thức khác nhau, một cách trái phép. Người giúp đỡ người khác đưa chất ma túy trái phép vào cơ thể họ có thể phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy...

Pháp luật xử lý như thế nào đối với người hoặc thanh, thiếu niên có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy?

Theo quy định của Pháp lệnh về xử lý vi phạm hành chính năm 2002 (sửa đổi, bổ sung năm 2008), Nghị định số 73/2010/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 12-7-2010 *quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội*; Nghị định số 135/2004/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 10-6-2004 và Nghị định số 61/2011/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 26-7-2011 *quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh*, thì khi một người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy sẽ bị xử lý hành chính. Tùy theo độ tuổi, mức độ vi phạm có thể bị xử lý bằng các mức và hình thức như sau:

- Người từ đủ 14 tuổi trở lên mà sử dụng trái phép (hành vi này là cố ý) sẽ bị phạt tiền từ 500.000 đồng

đến 1.000.000 đồng đối với hành vi hút, tiêm chích, hít hoặc bằng các hình thức khác để sử dụng trái phép chất ma túy.

- Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên thuộc các trường hợp sau đây mà có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thì bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh từ 01 năm đến 02 năm:

+ Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về việc sử dụng trái phép chất ma túy (nghĩa là đã bị xử phạt tiền theo mức trên);

+ Đã được giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú nhất định;

+ Đã được cai nghiện ma túy tại gia đình hoặc cai nghiện ma túy tại cộng đồng mà vẫn còn vi phạm (tái sử dụng).

Chú ý: Trường hợp người nghiện ma túy tự nguyện hoặc gia đình làm đơn xin cai nghiện và đã được nhận vào cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc thì không coi là: “Đã bị xử lý hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh”¹.

Là thanh, thiếu niên hoặc học sinh, sinh viên, học

1. Xem Điểm 8.3 Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT- BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24-12-2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật hình sự năm 1999.

viên cần phải làm gì để phòng, tránh và đấu tranh với người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy?

- Không quan hệ, kết bạn với người có lối sống tự do, buông thả, sử dụng các chất kích thích. Khi người lạ (thậm chí bạn bè mắc nghiện ma túy) mời hút thuốc lá, mời uống các chất kích thích không rõ nguồn gốc nên từ chối, bởi rất có thể có ma túy.

- Khi vào các vũ trường, quán bar, sàn nhảy tuyệt đối chỉ giao lưu, sinh hoạt văn hóa lành mạnh không được nghe kích động, mời gọi, dụ dỗ từ những người xung quanh để thử một lần các loại ma túy (các loại viên "lắc", cần sa (tài mà), hay hêrôin...).

- Khi phát hiện người thân trong gia đình, bạn bè, đồng nghiệp sử dụng ma túy nên khuyên ngăn họ dừng lại, bằng mọi cách thức tỉnh họ để họ không tiếp tục đi vào con đường trở thành nghiện ma túy.

- Trong số những người thân, bạn bè bị nghiện ma túy mà đang cai nghiện tại gia đình, cộng đồng hoặc tại cơ sở chữa bệnh (trung tâm cai nghiện), nên thể hiện trách nhiệm công dân giúp đỡ họ về mọi mặt, động viên để họ sớm chấm dứt cơn nghiện và cai nghiện ma túy.

- Đối với các bạn thanh, thiếu niên hoặc học sinh, sinh viên, học viên xuất thân trong gia đình khá giả, hoặc bố mẹ là quan chức cần hết sức cảnh giác khi quan hệ, lựa chọn bạn, cảnh giác với những người mới quen mà hay dùng lời nói ngon ngọt, dụ dỗ mà bạn không rõ xuất xứ của họ bởi những đối tượng

này thường là những đối tượng nghiện ma túy nên chúng tìm cách tiếp cận bạn để lừa dối, lôi kéo bạn vào việc sử dụng trái phép ma túy. Khi đã bị mắc nghiện ma túy bạn sẽ lệ thuộc vào họ trong việc mua ma túy để sử dụng và họ sẽ khống chế để bạn lấy tiền bố mẹ cung cấp việc mua ma túy cho họ cùng sử dụng.

6. Nhận diện hành vi cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy và cách phòng tránh

Hành vi cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi dùng sức mạnh vật chất nhằm buộc người khác sử dụng trái phép chất ma túy, hoặc dụ dỗ, mua chuộc hay bất kỳ hình thức nào nhằm lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy.

Cưỡng bức người khác sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực hoặc các thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần của người khác để buộc họ phải sử dụng trái phép chất ma túy trái với ý muốn của họ.

Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi rủ rê, dụ dỗ, xúi giục hoặc bằng các thủ đoạn khác nhằm kêu gọi sự ham muốn của người khác để họ sử dụng trái phép chất ma túy.

Pháp luật xử lý như thế nào đối với người hoặc thanh, thiếu niên có hành vi cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy?

- Những trường hợp sau đây mà có hành vi cưỡng

bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy sẽ bị xử lý hành chính, cụ thể như sau:

+ Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi mà có hành vi cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy mà mức hình phạt cho hành vi này chưa đến 7 năm tù thì sẽ bị đưa vào trường giáo dưỡng để quản lý, giáo dục, lao động, học tập văn hóa, học nghề từ 6 tháng đến 2 năm.

+ Người từ đủ 12 tuổi đến dưới 14 tuổi mà có hành vi cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy ở mức độ rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng thì cũng sẽ bị đưa vào trường giáo dưỡng để quản lý, giáo dục, lao động, học tập văn hóa, học nghề từ 6 tháng đến 2 năm.

- Những trường hợp sau đây mà có một trong những hành vi cưỡng bức hoặc lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau:

+ Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi mà thực hiện hành vi cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy ở mức độ rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng thuộc khoản 2, 3, 4 Điều 200 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

+ Bất kỳ ai từ đủ 16 tuổi trở lên mà thực hiện hành vi cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự theo Điều 200 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Là học sinh, sinh viên, học viên cần phải làm gì để phòng, tránh và đấu tranh với người có hành vi cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy?

- Hành vi cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy là một dạng hành vi rất nguy hiểm và tàn độc, bởi khi một người bị cưỡng bức hoặc lôi kéo người khác sử dụng ma túy làm cho họ phải sử dụng trái ý muốn và rồi họ bị nghiện ma túy, bị tàn tạ cơ thể vì ma túy, bị mất hết tương lai, sự nghiệp vì hành vi cưỡng bức, lôi kéo. Xét cả về khía cạnh đạo đức đây là hành vi không thể chấp nhận vì mất hết đạo đức, hành vi này bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc. Do vậy các bạn thanh, thiếu niên phải nhận thức rõ điều này, nếu bạn nào vì các động cơ, mục đích khác nhau mà có ý định hay vì mâu thuẫn mà có ý định sử dụng thủ đoạn này thì phải từ bỏ ngay.

- Nếu người nào đã và đang bị nghiện ma túy thì hãy tự giác dừng lại và cai nghiện bằng mọi cách. Nghiêm cấm rủ rê, lôi kéo người khác cùng sử dụng ma túy với mình, bởi hành vi này vừa mất đạo đức vừa vi phạm pháp luật và phải chịu hậu quả pháp lý nghiêm khắc.

- Trong thực tế cuộc sống, lao động, học tập nếu phát hiện thấy một người nào đó có ý định thực hiện hành vi cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy thì hãy tích cực đấu tranh với người đó để họ dừng ngay hành động mất đạo đức và vi phạm pháp luật này.

- Nếu thực tế một người nào đó đã thực hiện hành vi cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy thì hãy báo ngay cho cơ quan công an nơi gần nhất hoặc cho người có trách nhiệm biết như cảnh sát khu vực, tổ trưởng dân phố, người phụ trách, thầy, cô giáo.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
<i>Phần 1</i>	
NHẬN THỨC CHUNG VỀ MA TÚY, TỆ NẠN MA TÚY VÀ TÁC HẠI CỦA MA TÚY	
1. Khái niệm các chất ma túy	7
2. Khái niệm tệ nạn ma túy	10
3. Nhận diện các chất ma túy và tác hại của các chất ma túy	19
<i>Phần 2</i>	
NHẬN DIỆN TÌNH TRẠNG NGHIỆN MA TÚY VÀ CÁCH PHÒNG TRÁNH	
1. Nghiện ma túy và hậu quả, tác hại của việc nghiện ma túy	84
2. Nguyên nhân học sinh, sinh viên, học viên nghiện ma túy	92
3. Các hình thức cai nghiện ma túy và cách phòng tránh nghiện ma túy	111
	179

*Phần 3*NHẬN DIỆN NHÓM CÁC HÀNH VI
VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ MA TÚY
VÀ CÁCH PHÒNG TRÁNH

153

1. Nhận diện hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy và cách phòng tránh 154
2. Nhận diện hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy và cách phòng tránh 161
3. Nhận diện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và cách phòng tránh 168
4. Nhận diện hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy và cách phòng tránh 172
5. Nhận diện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và cách phòng tránh 177
6. Nhận diện hành vi cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy và cách phòng tránh 182

Chịu trách nhiệm xuất bản
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT
TS. HOÀNG PHONG HÀ

Chịu trách nhiệm nội dung
TỔNG BIÊN TẬP NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN
Đại tá NGUYỄN HỒNG THÁI
ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP - XUẤT BẢN
NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT
TS. LƯU TRẦN LUÂN

Biên tập nội dung:	ĐINH ÁI MINH ĐỖ HƯƠNG CÚC
Trình bày bìa:	DUY THÁI
Chế bản vi tính:	PHẠM NGUYỆT NGA
Sửa bản in:	PHÒNG BIÊN TẬP KỸ THUẬT
Đọc sách mẫu:	ĐINH ÁI MINH

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT - 12/86 Duy Tân, Cầu Giấy - Hà Nội
ĐT: 080.49221, Fax: 080.49222, E-mail: suthat@nxbctqg.vn, Website: www.nxbctqg.vn

TÌM ĐỌC

PGS. TS. LƯƠNG GIA BAN - PGS. TS. HOÀNG TRANG
- CHỦ NGHĨA NHÂN VĂN HỒ CHÍ MINH VỚI VIỆC XÂY DỰNG
NHÂN CÁCH SINH VIÊN VIỆT NAM HIỆN NAY



PGS. TS. LÊ THIÊN HƯƠNG
TS. TRẦN THỊ DIỆU OANH (ĐỒNG CHỦ BIÊN)
- PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG,
CHỐNG THAM NHŨNG CHO SINH VIÊN



TS. LƯU NGỌC KHẢI - TS. NGUYỄN VĂN TÙNG
- THANH NIÊN QUÂN ĐỘI VỚI VIỆC GIỮ GÌN
BẢN SẮC VĂN HÓA DÂN TỘC TRONG HỘI NHẬP
QUỐC TẾ HIỆN NAY



